

JANNA

DIALOGUE BETWEEN BUDDHISM AND OTHER RELIGIONS

ĐỐI THOẠI GIỮA CÁC TÔN GIÁO BẠN VỚI ĐẠO PHẬT



DIALOGUE BETWEEN BUDDHISM AND OTHER RELIGIONS

ĐỐI THOẠI GIỮA CÁC TÔN GIÁO BẠN VỚI ĐẠO PHẬT

(tài liệu lưu hành nội bộ, share inbox)

JANNA

PREFACE	7
Câu hỏi số 01: ĐIỀU GÌ LÀM CHO CÁC TÔN GIÁO TRỞ NÊN KHÁC BIỆT?	8
Câu hỏi số 02: GIỮA NHIỀU ĐIỀU KHÁC NHAU NHƯ THẾ, LÀM SAO ĐỂ CÁC TÔN GIÁO CÓ THỂ CHẤP NHẬN NHAU ĐỂ TẠO NÊN TÌNH ĐOÀN KẾT CHO NHÂN LOẠI?	8
Câu hỏi số 03: QUAN ĐIỂM GIÁO LÝ KHÁC BIỆT CHÍNH LÀ RÀO CẢN LỚN NHẤT GIỮA CÁC ĐẠO GIÁO, KHÓ THỂ NÀO DUNG HÒA ĐƯỢC?	8
Câu hỏi số 04: CÁC ĐẠO TÔN THỜ THƯỢNG ĐẾ THÌ CŨNG DỄ TÌM KIẾM SỰ DUNG HÒA, NHƯNG ĐẠO PHẬT LẠI LÀ MỘT ĐIỀU KHÁC HẸN, ĐẠO PHẬT KHÔNG TÔN THỜ THƯỢNG ĐẾ, LÀM SAO CÓ THỂ DUNG HÒA VỚI CÁC ĐẠO KHÁC ĐƯỢC?	9
Câu hỏi số 05: NGHĨA LÀ TÂM CỦA THƯỢNG ĐẾ CHÍNH LÀ SỰ GIÁC NGỘ CỦA ĐẠO PHẬT?	9
Câu hỏi số 06: LÀM SAO CHO TÂM CỦA MÌNH GIỐNG VỚI TÂM CỦA THƯỢNG ĐẾ?	10
Câu hỏi số 07: NẾU ĐẾN KHI CHẾT MÀ TÂM TA VẪN CHƯA THỂ ĐẠT ĐƯỢC CÁC TÍNH CHẤT GIỐNG NHƯ TÂM CỦA THƯỢNG ĐẾ THÌ LÀM SAO VỀ VỚI THƯỢNG ĐẾ ĐƯỢC? 10	
Câu hỏi số 08: SAO NHIỀU NGƯỜI KHÔNG BIẾT TU DUYỆT, NGHĨA LÀ HỌ ĐANG TRỞ LẠI KIẾP NGƯỜI ĐỂ ĐƯỢC THỬ THÁCH NHƯNG KHÔNG HỀ BIẾT TU DUYỆT GÌ CẢ? 10	
Câu hỏi số 09: KHÁI NIỆM CON NGƯỜI VỪA LÀ SẢN PHẨM CỦA THƯỢNG ĐẾ, VỪA ĐỘC LẬP VỚI THƯỢNG ĐẾ, THẬT LÀ KHÓ HIỂU, XIN GIẢI THÍCH THÊM?	11
Câu hỏi số 10: TẠI SAO CÓ NHIỀU CHỦ THUYẾT, TRIẾT THUYẾT, ĐẠO GIA, KHÔNG CHẤP NHẬN CÓ THƯỢNG ĐẾ?	11
Câu hỏi số 11: NẾU BỎ ĐI Ý NGHĨA THƯỢNG ĐẾ TẠO RA TẤT CẢ THÌ ĐÂU CÒN GÌ LÀ THƯỢNG ĐẾ NỮA?	12
Câu hỏi số 12: NẾU THƯỢNG ĐẾ SÁNG TẠO VÀ TỪ BỎ, ĐỂ CHO MỌI THỨ VẬN HÀNH ĐỘC LẬP, THẾ THÌ MỌI THỨ SẼ HỖN LOẠN CẢ LÊN CHĂNG?	12
Câu hỏi số 13: NẾU SỐ PHẬN CỦA CON NGƯỜI VẬN ĐỘNG THEO QUY LUẬT NHÂN QUẢ THÌ Ý CHÍ CỦA CON NGƯỜI CÓ CÒN CẦN THIẾT CHĂNG?	13
Câu hỏi số 14: THẾ TẠI SAO KHÔNG AI DẪN DẮT CON NGƯỜI BIẾT CHỌN LỰA CHO ĐÚNG ĐỂ KHÔNG PHẢI CHỊU QUẢ BÁO KHỔ ĐAU?	13
Câu hỏi số 15: NHÌN QUANH CẢ THẾ GIỚI CHĂNG MẤY AI CHỊU GÓP SỨC ĐỂ GIÚP ĐỠ VÀ GIÁO DỤC CHO NHAU CẢ?	13

Câu hỏi số 16: ĐÔI KHI BỊ ĐỐI XỬ ĐỘC ÁC TỆ BẠC, NHIỀU NGƯỜI ĐÃ BẤT MÃN QUAY SANG CHỦ TRƯỞNG THÔI THÌ YÊU LẤY CHÍNH MÌNH, GÂY THÀNH XU HƯỚNG TAI HẠI?	14
Câu hỏi số 17: NÓI LÀ AI SỐNG MỘT ĐỜI ĐẠO ĐỨC THÌ SAU KHI CHẾT ĐƯỢC SINH VỀ Ở CHUNG VỚI THƯỢNG ĐẾ, VẬY THƯỢNG ĐẾ CÓ MỘT CÔI RIÊNG BIỆT ĐỂ CƯ TRÚ VÀ ĐÓN NHỮNG NGƯỜI HÀNH THIỆN VỀ Ở CHUNG?	14
Câu hỏi số 18: NGHĨA LÀ VẪN CÓ NHỮNG NGƯỜI SINH LÊN CÔI TRỜI RỒI LẠI TÁI SINH XUỐNG CÔI NGƯỜI SAO?	15
Câu hỏi số 19: CÓ NHIỀU THIÊN THẦN KHÔNG?	15
Câu hỏi số 20: QUY TRÌNH TÁI SINH CỦA MỘT THIÊN THẦN LÀ NHƯ THẾ NÀO?	15
Câu hỏi số 21: THẾ NHỮNG CON THÚ CŨNG LÀ DO THƯỢNG ĐẾ TẠO RA ĐỂ PHỤC VỤ CHO CON NGƯỜI ĐÚNG KHÔNG A?	16
Câu hỏi số 22: XIN HỎI QUY TRÌNH BIẾN MỘT CON NGƯỜI ĐẠO THÀNH THÚ LÀ NHƯ THẾ NÀO?	16
Câu hỏi số 23: NẾU THÚ VẬT LÀ SỰ TRỪNG PHẠT CỦA LUẬT NHÂN QUẢ ĐỐI VỚI NGƯỜI XẤU ÁC, VẬY THƯỢNG ĐẾ KHÔNG LÀM GÌ ĐỂ CỨU ĐỘ SAO?	17
Câu hỏi số 24: NẾU ĐỐI XỬ ÁC ĐỘC VỚI THÚ VẬT, TA CÓ BỊ MANG TỘI GIỐNG NHƯ ĐỐI XỬ ÁC ĐỘC VỚI CON NGƯỜI KHÔNG?	18
Câu hỏi số 25: SAO NÓI RẰNG CÓ RẤT NHIỀU CÁC VONG HỒN ĐÓI KHỔ SAU KHI CHẾT MÀ CHƯA CÓ CHỖ ĐỂ CƯ TRÚ ỔN ĐỊNH?	18
Câu hỏi số 26: SỰ CẦU XIN CỨU RỖI TRONG THẦN HỌC CÓ TRÁI NGƯỢC VỚI SỰ TU HÀNH GIÁC NGỘ CỦA ĐẠO PHẬT HAY KHÔNG?	19
Câu hỏi số 27: TRONG TƯỞNG LAI NHÂN LOẠI CÒN ĐÓN CHÀO THÊM NHÀ TIÊN TRI NÀO NỮA HAY KHÔNG?	19
Câu hỏi số 28: ĐÔI KHI RƠI VÀO TÌNH CẢNH KHỔ SỞ BẾ TẮC KHỔN CÙNG, CON NGƯỜI KHÔNG XOAY SỞ GÌ ĐƯỢC NỮA, LÚC ĐÓ CHỈ CÒN LỜI CẦU NGUYỆN LÀ NIỀM AN ỦI DUY NHẤT?	20
Câu hỏi số 29: TRỜI ĐẤT VŨ TRỤ CON NGƯỜI ĐỀU DO THƯỢNG ĐẾ TẠO RA?	20
Câu hỏi số 30: HIỂU SỰ SÁNG THẾ THEO NGHĨA ĐEN ĐỂ HƠN LÀ NGHĨA BÓNG, VÀ TA CŨNG CÓ CẢM GIÁC THƯỢNG ĐẾ GẦN GŨI VỚI CON NGƯỜI HƠN?	21
Câu hỏi số 31: NÊN HIỂU CÂU CHUYỆN SÁNG THẾ NHƯ LÀ MỘT NGỰ NGÔN CÓ TÍNH GIÁO DỤC LÀ NHƯ THẾ NÀO?	21
Câu hỏi số 32: GIÁO SĨ LÀ NHỮNG NGƯỜI THAY MẶT THƯỢNG ĐẾ ĐỂ CAI QUẢN CON CHIẾN TÍN ĐỒ, LÀ TẦNG LỚP TRUNG GIAN GIỮA THƯỢNG ĐẾ VÀ TÍN ĐỒ, ĐÚNG KHÔNG A?	22
Câu hỏi số 33: NẾU CHỈ BẰNG LỜI CẦU NGUYỆN THÌ TU SĨ CÓ THÀNH TỰU CÁC PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC CẦN THIẾT HAY KHÔNG?	23

Câu hỏi số 34: CÁC TU SĨ THƯỜNG ĐƯỢC CUNG KÍNH DÂNG CÚNG, ĐÔI KHI DỄ TRỞ THÀNH CÓ CUỘC SỐNG XA HOA?	23
Câu hỏi số 35: TÍN ĐỒ NÀO CŨNG XEM TU SĨ Ở MỘT ĐẲNG CẤP CAO HƠN CON NGƯỜI, NHƯNG THỰC TẾ THÌ ÍT KHI ĐƯỢC NHƯ THẾ?	23
Câu hỏi số 36: ĐỜI SỐNG TÂM LINH PHONG PHÚ SÂU SẮC GIÁC NGỘ NGHĨA LÀ SAO?	24
Câu hỏi số 37: LÝ DO NÀO KHIẾN MỘT TU SĨ SUY GIẢM PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC RỒI PHẠM NHIỀU LỖI LẦM?	25
Câu hỏi số 38: TRONG ĐẠO PHẬT, ĐẠO ĐỨC CỦA TU SĨ ĐƯỢC TU DƯỠNG RA SAO? .	25
Câu hỏi số 39: SAO CÓ NHIỀU QUAN ĐIỂM CHO RẰNG ĐẠO PHẬT KHÔNG PHẢI LÀ TÔN GIÁO MÀ CHỈ LÀ ĐẠO ĐỨC LỐI SỐNG THÔI?	26
Câu hỏi số 40: CÓ THỂ TÓM TẮT TOÀN BỘ ĐẠO PHẬT TRONG VÀI DÒNG NGẮN NGỦ CHO DỄ HIỂU CHẴNG?	27
Câu hỏi số 41: KHI NHÌN VẠN HỮU, NGƯỜI TÍN ĐỒ ĐẠO PHẬT NGHĨ GÌ?	27
Câu hỏi số 42: GIẢI THOÁT NGHĨA LÀ GÌ?	27
Câu hỏi số 43: CÓ NHIỀU TÔN GIÁO CÙNG THỜ THƯỢNG ĐẾ VỚI CÙNG MỘT Ý NGHĨA, NHƯNG TẠI SAO CÁC TÔN GIÁO ĐÓ VẪN KHÔNG THỂ HÒA HỢP THÀNH MỘT ĐẠO CHUNG ĐƯỢC?	28
Câu hỏi số 44: TẠI SAO CÓ NHIỀU NGƯỜI PHẢN ĐỐI ĐẠO GIÁO, KHÔNG TIN THƯỢNG ĐẾ, CHỦ TRƯỞNG VÔ THẦN?	29
Câu hỏi số 45: BÂY GIỜ LÀM SAO ĐỂ DUY TRÌ LÒNG TIN CỦA MỌI NGƯỜI ĐỐI VỚI TÔN GIÁO, ĐỐI VỚI THƯỢNG ĐẾ?	29
Câu hỏi số 46: LÀM SAO ĐỂ NÂNG CẤP LÝ LUẬN GIÁO LÝ LÊN ĐỂ MỌI NGƯỜI THẤY ĐÓ LÀ CHÂN LÝ TRẦN ĐẦY LỢI ÍCH?	30
Câu hỏi số 47: TÔN GIÁO DỰA VÀO TIÊU CHÍ NÀO ĐỂ CÓ THỂ DẠY ĐẠO ĐỨC TỐT HƠN CHO CON NGƯỜI?	31
Câu hỏi số 48: CÁCH THỰC HÀNH ĐỂ CÓ SỰ BÌNH AN NỘI TÂM LÀ NHƯ THẾ NÀO? ..	31
Câu hỏi số 49: ĐẠO PHẬT HAY NÓI VỀ LUÂN HỒI TÁI SINH, XIN NÓI RÕ HƠN?	32
Câu hỏi số 50: THẾ THƯỢNG ĐẾ CÓ VAI TRÒ GÌ TRONG SỰ TÁI SINH NÀY?	33
Câu hỏi số 51: CÓ HAI ĐẠO GIA NỔI TIẾNG Ở TRUNG HOA CỔ ĐẠI LÀ LÃO TỬ VÀ KHỔNG TỬ, HAI VỊ NÀY NÓI VỀ THƯỢNG ĐẾ RA SAO?	34
Câu hỏi số 52: NHƯ THẾ CÓ SỰ KHÁC BIỆT TRONG CÁCH HIỂU VỀ THƯỢNG ĐẾ GIỮA ĐÔNG VÀ TÂY, LÀM SAO CÓ THỂ DUNG HÒA ĐƯỢC?	34
Câu hỏi số 53: TA ĐỌC TRONG KINH ĐIỂN XƯA, SAO THẦN THÁNH XUẤT HIỆN ĐẾN VỚI CON NGƯỜI RẤT THƯỜNG XUYÊN GẦN GŨI, BÂY GIỜ THÌ KHÔNG BAO GIỜ THẤY NỮA?	35

Câu hỏi số 54: CÁC TÔN GIÁO LỚN TRUYỀN THỐNG XEM NHƯ LÀ TÔN GIÁO CHÍNH THỨC CỦA THẾ GIỚI, NHƯNG BÊN TRONG VẪN BỊ PHÂN PHÁI, VÀ LẠI THỈNH THOẢNG XUẤT HIỆN CÁC ĐẠO MỚI GIỐNG NA NÁ CÁC TÔN GIÁO CHÍNH THỨC, ĐÓ LÀ HIỆN TƯỢNG GÌ?.....	35
Câu hỏi số 55: VAI TRÒ CỦA GIÁO HỘI TRONG CÁC TÔN GIÁO RA SAO?.....	36
Câu hỏi số 56: BAN ĐẦU THÌ TÔN GIÁO CÓ Ý NGHĨA TU HÀNH ĐẠO ĐỨC TINH THẦN TÂM LINH KẾT NỐI THẦN THÁNH, NHƯNG KHI GÂY ĐƯỢC ẢNH HƯỞNG TRONG QUẦN CHÚNG ĐÔNG ĐẢO LẠI TRỞ THÀNH Ý NGHĨA CHÍNH TRỊ XÃ HỘI KHÔNG NHỎ?	37
Câu hỏi số 57: KHỞI NGUYÊN CỦA TÔN GIÁO LÀ GÌ Ạ?.....	37
Câu hỏi số 58: CÁC TÔN GIÁO ĐỀU TIN CON NGƯỜI CÓ LINH HỒN, KHOA HỌC THÌ KHÔNG TIN, HOẶC HOÀI NGHI, TA NÊN LÝ GIẢI THẾ NÀO?.....	38
Câu hỏi số 59: TẠI SAO KHI CÒN SỐNG THÌ TA KHÔNG THỂ TÁCH RỜI LINH HỒN RA KHỎI THỂ XÁC MỘT CÁCH CHỦ ĐỘNG ĐƯỢC?	38
Câu hỏi số 60: LINH HỒN CÓ ĐƯỢC TỰ DO DI CHUYỂN MỌI NƠI KHÔNG?	39
Câu hỏi số 61: LINH HỒN CÓ TÁC ĐỘNG GÌ ĐƯỢC ĐẾN CON NGƯỜI CÔI TRẦN GIAN NÀY KHÔNG?.....	40
Câu hỏi số 62: BÙA LÀ SỬ DỤNG LỰC LƯỢNG ÂM BINH, VẬY NGẢI NGHĨA LÀ GÌ?.....	40
Câu hỏi số 63: NHIỀU TRƯỜNG HỢP VONG NHẬP VÀO NGƯỜI SỐNG RỒI CƯ XỬ KỶ LẠ KHIẾN GIA ĐÌNH HOẢNG SỢ ĐEM ĐẾN NHỜ TU SĨ TRỤC VONG GIÚP, LÀM CÁCH NÀO TRỤC VONG LẠ RA KHỎI MỘT NGƯỜI?	41
Câu hỏi số 64: SUỐT CHIỀU DÀI LỊCH SỬ CÁC TÔN GIÁO THỈNH THOẢNG CÓ NHỮNG TU SĨ ĐẮC ĐẠO CÓ THẦN THÔNG PHÉP LẠ, ĐÓ LÀ NHƯ THẾ NÀO?.....	42
Câu hỏi số 65: KHOA HỌC LÀ CHỨNG CỨ THỬ NGHIỆM VỚI KẾT QUẢ CỤ THỂ RẤT THUYẾT PHỤC NÊN DẦN DẦN TRỞ THÀNH BIỂU TƯỢNG CHO ĐỈNH CAO CỦA VĂN MINH NHÂN LOẠI, THẾ NHƯNG TẠI SAO TÔN GIÁO CHỈ LÀ NIỀM TIN, NHIỀU KHI CHẴNG CÓ CHỨNG CỨ GÌ CỤ THỂ, NHƯNG PHẦN LỚN NHÂN LOẠI VẪN TIN TƯỞNG MỘT CÁCH SÂU SẮC TỰ NHIÊN?.....	43
Câu hỏi số 66: ĐỐI VỚI NGƯỜI CÓ TÍN NGƯỠNG THÌ TÔN GIÁO LÀ ĐIỀU KHÔNG THỂ THIẾU, NHƯNG ĐỐI VỚI NGƯỜI KHÔNG CÓ TÍN NGƯỠNG THÌ TÔN GIÁO GIỐNG NHƯ LÀ ĐIỀU THỪA?	44
Câu hỏi số 67: KHOA HỌC NGÀY NAY ĐÃ TIẾN ĐẾN MỨC ĐỘ GẦN CÓ THỂ THAY QUYỀN TẠO HÓA, CHẾ TẠO ROBOT GIỎI HƠN NGƯỜI, THAY ĐỔI CẤU TRÚC GENE ĐỂ LÀM RA GIỐNG LOÀI MỚI, TA NÊN HIỂU VẤN ĐỀ NÀY RA SAO?	45
Câu hỏi số 68: NÊN HIỂU THẾ NÀO LÀ TÀ ĐẠO?.....	45
Câu hỏi số 69: VÌ SAO TRONG CHÍNH ĐẠO LẠI BỊ TÀ PHÁP LỘT VÀO LÀM BIẾN DẠNG? 46	

Câu hỏi số 70: CÁC ĐẠO GIÁO ĐỀU CÓ PHƯƠNG PHÁP TU HÀNH KHÁC NHAU VÀ GIỐNG NHAU, THẾ THÌ TA NÊN XEM PHƯƠNG PHÁP NÀO CÓ THỂ LẤY LÀM ĐIỂM CHUNG NHẤT MÀ TẤT CẢ ĐẠO GIÁO ĐỀU CÓ THỂ SỬ DỤNG ĐƯỢC?	47
Câu hỏi số 71: ĐẠO PHẬT CÓ VẼ CHUYÊN VỀ THIỀN ĐỊNH HƠN CẢ, XIN GIỚI THIỆU PHƯƠNG PHÁP THIỀN ĐỊNH CỦA ĐẠO PHẬT ĐI Ạ?	47
Câu hỏi số 72: XIN CHO BIẾT THIỀN ĐỊNH SẼ ĐI QUA NHỮNG GIAI ĐOẠN NÀO?	48
Câu hỏi số 73: XIN NÓI VỀ ĐIỀU KIỆN ĐẠO ĐỨC CỦA NGƯỜI MUỐN TU TẬP THIỀN ĐỊNH?	49
Câu hỏi số 74: XIN NÓI VỀ ĐIỀU KIỆN CÔNG ĐỨC MÀ THIỀN ĐỊNH ĐÒI HỎI?	49
Câu hỏi số 75: XIN NÓI VỀ ĐIỀU KIỆN SỨC KHỎE CỦA VIỆC TU TẬP THIỀN ĐỊNH?	50
Câu hỏi số 76: LÀM SAO BIẾT Ở ĐÂU CÓ PHƯƠNG PHÁP DẠY THIỀN CHUẨN XÁC NHẤT ĐỂ ĐẾN THAM HỌC Ạ?	51
Câu hỏi số 77: LÀM SAO ĐỂ DIỆT TRỪ VỌNG TƯỚNG MÀ NHIẾP TÂM VÀO ĐỊNH?.....	51
Câu hỏi số 78: HÃY NÓI VỀ PHÉP QUÁN, TỨC LÀ SUY NGHĨ THEO MỘT ĐẠO LÝ MÀ LÀM CHO TÂM TỈNH GIÁC KIỂM SOÁT ĐƯỢC VỌNG TƯỚNG?	52
Câu hỏi số 79: XIN HỎI NHỮNG KỸ THUẬT NÀO GIÚP VỌNG TƯỚNG TỰ YÊN LẮNG DẦN?.....	53
Câu hỏi số 80: KHI NÀO THÌ DỪNG CÁCH TÁC Ý QUÁN CHIẾU ĐẠO LÝ, KHI NÀO THÌ DỪNG KỸ THUẬT?	54
Câu hỏi số 81: THẾ KHI KINH HÀNH, CÒN GỌI LÀ THIỀN HÀNH, CÒN GỌI LÀ THIỀN ĐI, HAY ĐI THIỀN, THÌ DỤNG CÔNG RA SAO?.....	54
Câu hỏi số 82: NẾU KHI NGỒI THIỀN MÀ BỊ BUỒN NGỦ THÌ LÀM SAO?.....	55
Câu hỏi số 83: SỐNG TRÊN ĐỜI PHẢI LO TOAN BIẾT BAO NHIÊU VIỆC, ĐẦU ÓC CĂNG THẲNG SUY NGHĨ TÍNH TOÁN ĐỦ THỨ, LÀM SAO CÓ THỂ VẮT HẾT ĐỂ TĨNH TÂM TỌA THIỀN ĐƯỢC?	55
Câu hỏi số 84: TẠI SAO PHẢI ĐỂ TÂM Ở DƯỚI THẤP KHI DỤNG CÔNG THIỀN ĐỊNH VẬY?	56
Câu hỏi số 85: XIN NÓI LẠI QUY TRÌNH TỪ PHÀM PHU TIẾN LÊN THÁNH VỊ BẰNG CON ĐƯỜNG THIỀN ĐỊNH?	56
Câu hỏi số 86: CẤP ĐỘ THIỀN ĐỊNH NÀO THÌ ĐƯỢC XEM LÀ THỂ NHẬP VỚI THẦN THÁNH?	57
Câu hỏi số 87: TA HAY NGHE TRONG ĐẠO PHẬT CÓ TỪ NGŨ NGỘ ĐẠO, VẬY THẾ NÀO LÀ NGỘ ĐẠO?	58
Câu hỏi số 88: TA HAY NGHE TRONG ĐẠO PHẬT NÓI VỀ CHỮ KHÔNG, KHÔNG SINH KHÔNG DIỆT, KHÔNG CÓ GÌ, GIỐNG NHƯ ĐẠO PHẬT PHỦ NHẬN SỰ TỒN TẠI CỦA VẠN	

HỮU, CÓ PHẢI LÀ SAU KHI CHÚNG NGỘ, VỊ THIỀN SƯ NHÌN THẤY TẤT CẢ CHỈ LÀ HƯ VÔ CHẴNG?	58
Câu hỏi số 89: THẾ NÀO LÀ TÂM TỈNH GIÁC CHÁNH NIỆM?.....	59
Câu hỏi số 90: SAO NGHE NÓI DÙ CÓ CHÚNG THIỀN RỒI VẪN CÓ THỂ BỊ THOÁI LUI, VIỆC NÀY THẾ NÀO?	59
Câu hỏi số 91: KHI CÓ KẾT QUẢ THIỀN ĐỊNH, TÂM TRỞ NÊN SÁNG TỎ THANH TỊNH, LÀM SAO ĐỂ KHÔNG BỊ KHỞI TÂM KIÊU MẠN NGẤM NGẦM MÀ TỔN PHƯỚC?	60
Câu hỏi số 92: MỖI NGÀY NÊN NGỒI THIỀN MẤY LẦN LÀ HỢP LÝ Ạ?	61
Câu hỏi số 93: KHI XẢ THIỀN CẦN PHẢI THAO TÁC NHƯ THẾ NÀO?	61
Câu hỏi số 94: NẾU RÚT GỌN LẠI THÌ KHI NGỒI THIỀN NÊN DỤNG CÔNG THẾ NÀO? .	62
Câu hỏi số 95: CÓ PHẢI BẤT CỨ AI KHI TÂM ĐÃ THANH TỊNH THÌ BÌNH ĐẲNG VỚI NHAU KHÔNG?.....	62
Câu hỏi số 96: TRONG KINH PHẬT CÓ NÓI VỀ TƯ NIỆM XỨ LÀ THẾ NÀO?.....	63
Câu hỏi số 97: NÊN HIỂU ĐẮC ĐẠO LÀ NHƯ THẾ NÀO?	63
Câu hỏi số 98: VIỆC TU HÀNH ĐẮC ĐẠO BẰNG CON ĐƯỜNG THIỀN ĐỊNH QUẢ LÀ RẤT KHÓ KHĂN ĐỐI VỚI PHẦN ĐÔNG NHÂN LOẠI, ĐÓ LÀ LÝ DO NHIỀU NGƯỜI CHỌN CON ĐƯỜNG NIỀM TIN, CẦU NGUYỆN, CẦU XIN, ĐỂ HY VỌNG ĐƯỢC THẦN THÁNH CỨU RỐI CHO NHANH?	64
Câu hỏi số 99: TẠI SAO CÓ NGƯỜI DỄ ĐẮC ĐẠO, CÓ NGƯỜI KHÓ ĐẮC ĐẠO, CÓ NGƯỜI ĐƯỢC THẦN THÁNH YÊU MẾN, CÓ NGƯỜI GIỐNG NHƯ BỊ RUỒNG BỎ KHÔNG AI NGÓ NGÀNG?	64
Câu hỏi số 100: LÀM SAO ĐỂ CÁC TÔN GIÁO CÓ THỂ HÒA HỢP ĐOÀN KẾT GẮN BÓ VỚI NHAU NHƯ CHỈ LÀ MỘT TÔN GIÁO DUY NHẤT MÀ THÔI?	65

ENGLISH

PREFACE	66
Question 1: WHAT MAKES RELIGIONS DIFFERENT FROM ONE ANOTHER?.....	67
Question 2: WITH SO MANY DIFFERENCES, HOW CAN RELIGIONS ACCEPT ONE ANOTHER TO FOSTER UNITY FOR HUMANITY?.....	67
Question 3: ARE DIFFERENCES IN RELIGIOUS DOCTRINES THE GREATEST BARRIER TO HARMONY AMONG RELIGIONS?	67
Question 4: IT MAY BE EASIER FOR RELIGIONS THAT WORSHIP GOD TO FIND HARMONY, BUT HOW CAN BUDDHISM, WHICH DOES NOT WORSHIP GOD, FIND COMMON GROUND WITH OTHER RELIGIONS?.....	68
Question 5: DOES THIS MEAN THAT GOD’S MIND IS THE SAME AS THE ENLIGHTENED MIND IN BUDDHISM?	68

Question 6: HOW CAN WE TRANSFORM OUR MIND TO ALIGN WITH GOD’S MIND? ...	68
Question 7: IF WE HAVE NOT ACHIEVED THE QUALITIES OF GOD BY THE TIME WE DIE, HOW CAN WE BE WITH GOD?.....	69
Question 8: MANY PEOPLE SEEM NOT RECOGNIZE THAT THEY'RE GIVEN ANOTHER HUMAN LIFE TO CULTIVATE THEMSELVES. WHY DON'T THEY UNDERSTAND THE NEED FOR SELF-CULTIVATION?	69
Question 9: THE CONCEPT THAT HUMANS ARE BOTH PRODUCTS OF GOD AND INDEPENDENT OF GOD IS DIFFICULT TO UNDERSTAND. COULD YOU EXPLAIN FURTHER?	70
Question 10: WHY DO MANY SCHOOLS OF PHILOSOPHY, DOCTRINES AND BELIEF SYSTEMS REJECT THE IDEA OF GOD?	70
Question 11: IF WE DISCARD THE IDEA THAT GOD CREATED EVERYTHING, THEN WHAT WOULD STILL DEFINE GOD?.....	71
Question 12: IF GOD CREATED AND THEN LET GO, ALLOWING EVERYTHING TO OPERATE INDEPENDENTLY, WOULD THAT MEAN EVERYTHING WOULD DESCEND INTO CHAOS?	71
Question 13: IF HUMAN DESTINY OPERATES ACCORDING TO THE LAW OF CAUSE AND EFFECT, IS HUMAN WILL STILL NECESSARY?.....	71
Question 14: THEN WHY DOESN'T ANYONE GUIDE HUMANS TO MAKE THE RIGHT CHOICES SO THAT THEY AVOID THE SUFFERING CAUSED BY WRONGDOING?.....	72
Question 15: LET'S LOOK AROUND THE WORLD; IT SEEMS THAT FEW PEOPLE ARE WILLING TO HELP AND EDUCATE EACH OTHER. WHY IS THAT?.....	72
Question 16: SOMETIMES, WHEN BEING TREATED WITH CRUELTY AND UNFAIRNESS, MANY PEOPLE BECOME DISSATISFIED AND TURN TO ADVOCATING FOR LOVING ONLY THEMSELVES, WHICH HAS BECOME A HARMFUL TREND. WHY IS THIS?	73
Question 17: IT IS SAID THAT THOSE WHO LIVE A VIRTUOUS LIFE WILL BE WELCOMED TO DWELL WITH GOD AFTER DEATH. SO, DOES GOD RESIDE IN A SPECIAL REALM TO WELCOME THESE VIRTUOUS PEOPLE?	73
Question 18: SO, DOES THIS MEAN THAT SOME PEOPLE ASCEND TO THE HEAVENS AND THEN REINCARNATE BACK INTO THE HUMAN REALM?	74
Question 19: ARE THERE MANY ANGELS?	74
Question 20: WHAT IS THE REBIRTH PROCESS OF AN ANGEL?	74
Question 21: DID GOD CREATE ANIMALS SOLELY TO SERVE HUMANS?	75
Question 22: WHAT IS THE PROCESS BY WHICH A PERSON IS REBORN AS AN ANIMAL?	75
Question 23: IF ANIMALS ARE A PUNISHMENT UNDER THE LAW OF KARMA FOR THE WICKED, DOES GOD DO NOTHING TO SAVE THEM?	76

Question 24: IF WE TREAT ANIMALS CRUELLY, ARE WE GUILTY OF THE SAME SIN AS TREATING HUMANS CRUELLY?	77
Question 25: WHY IS IT SAID THAT THERE ARE MANY HUNGRY AND SUFFERING SOULS EVERYWHERE WHO CAN'T FIND A STABLE PLACE TO RESIDE AFTER DEATH?.....	77
Question 26: DOES THE CONCEPT OF SALVATION IN THEOLOGY CONTRADICT THE PRACTICE TOWARDS ENLIGHTENMENT IN BUDDHISM?	78
Question 27: WILL HUMANITY WELCOME ANY MORE PROPHET IN THE FUTURE?	79
Question 28: WHEN FACING EXTREME SUFFERING AND DESPAIR WITH NO WAY OUT, IS PRAYER THE ONLY SOURCE OF COMFORT?.....	79
Question 29: DID GOD CREATE THE HEAVENS, THE EARTH, THE UNIVERSE, AND HUMANS?	80
Question 30: IT IS EASIER TO UNDERSTAND GOD'S CREATION IN A LITERAL SENSE. IS THIS BECAUSE IT MAKES GOD SEEM CLOSER TO HUMANS?.....	81
Question 31: HOW SHOULD WE UNDERSTAND THE CREATION STORY AS AN EDUCATIONAL PARABLE?.....	81
Question 32: ARE CLERGY THOSE WHO SERVE AS INTERMEDIARIES BETWEEN GOD AND THE BELIEVERS, MANAGING THE FLOCK OF BELIEVERS ON GOD'S BEHALF?	82
Question 33: CAN PRAYER ALONE ENABLE CLERGY TO ACHIEVE THE NECESSARY MORAL QUALITIES?.....	83
Question 34: CLERGY ARE OFTEN REVERED AND OFFERED DONATIONS. IS IT EASY TO LEAD THEM TO A LAVISH LIFESTYLE?	83
Question 35: CLERGY/MONASTICS ARE TYPICALLY VIEWED AS BEING ON A HIGHER PLANE THAN ORDINARY HUMANS, BUT IS THIS ALWAYS THE CASE IN REALITY?.....	83
Question 36: WHAT DOES IT MEAN TO HAVE A RICH, PROFOUND, AND ENLIGHTENED SPIRITUAL LIFE?	84
Question 37: WHAT CAUSES A MONASTIC TO DECLINE IN MORAL CHARACTER AND MAKE MANY MISTAKES?	85
Question 38: HOW IS THE MORALITY OF MONASTICS CULTIVATED IN BUDDHISM? ...	86
Question 39: WHY DO MANY PEOPLE BELIEVE THAT BUDDHISM IS NOT A RELIGION BUT MERELY A PHILOSOPHY OR WAY OF LIFE?.....	86
Question 40: IS IT POSSIBLE TO SUMMARIZE THE TEACHING OF BUDDHISM IN A FEW SIMPLE SENTENCES FOR EASY UNDERSTANDING?	87
Question 41: WHAT DOES A BUDDHIST THINK WHEN OBSERVING EVERYTHING IN THE UNIVERSE?	88
Question 42: WHAT DOES LIBERATION MEAN?	88

Question 43: MANY RELIGIONS WORSHIP GOD WITH THE SAME MEANING, SO WHY CAN'T THEY UNITE INTO A SINGLE RELIGION?	89
Question 44: WHY DO MANY PEOPLE OPPOSE RELIGION, REJECT THE IDEA OF GOD, AND ADVOCATE FOR ATHEISM?.....	90
Question 45: HOW CAN WE MAINTAIN PEOPLE'S FAITH IN RELIGION AND GOD TODAY?	91
Question 46: HOW CAN WE UPGRADE THE THEOLOGICAL REASONING OF RELIGIOUS DOCTRINE TO BE RECOGNIZED AS A TRUTH BENEFICIAL TO ALL?	91
Question 47: WHAT CRITERIA SHOULD RELIGION USE TO TEACH MORALITY EFFECTIVELY?.....	92
Question 48: HOW CAN ONE PRACTICE TO ACHIEVE INNER PEACE?	93
Question 49: BUDDHISM OFTEN MENTIONS REBIRTH AND REINCARNATION. CAN YOU EXPLAIN THIS FURTHER?	94
Question 50: WHAT IS THE ROLE OF GOD IN THE PROCESS OF REBIRTH?	95
Question 51: WHAT DID THE TWO FAMOUS ANCIENT CHINESE PHILOSOPHERS, LAOZI AND CONFUCIUS, SAY ABOUT GOD?	95
Question 52: THERE ARE DIFFERENCES IN HOW THE EAST AND THE WEST UNDERSTAND GOD. HOW CAN THESE BE RECONCILED?	96
Question 53: IN ANCIENT SCRIPTURES, DEITIES SEEMED TO HAVE FREQUENTLY APPEARED AND INTERACTED CLOSELY WITH HUMANS. WHY DOES THIS NO LONGER HAPPEN?.....	97
Question 54: MAJOR ESTABLISHED RELIGIONS ARE CONSIDERED THE OFFICIAL RELIGIONS OF THE WORLD, BUT THEY STILL EXPERIENCE INTERNAL DIVISIONS AND THE OCCASIONAL EMERGENCE OF NEW SECTS THAT RESEMBLE THE ORIGINAL RELIGIONS. WHAT DOES THIS PHENOMENON MEAN?.....	97
Question 55: WHAT IS THE ROLE OF THE CHURCH OR RELIGIOUS INSTITUTIONS IN RELIGIONS?.....	98
Question 56: RELIGIONS INITIALLY FOCUS ON SPIRITUAL PRACTICE, MORALITY CULTIVATION, AND CONNECTION TO THE DIVINE. HOWEVER, WHEN THEY GAIN CERTAIN INFLUENCE AMONG THE MASSES, THEY ACQUIRE SIGNIFICANT SOCIO-POLITICAL IMPLICATIONS. WHY IS THIS SO?	99
Question 57: WHAT IS THE ORIGIN OF RELIGION?.....	100
Question 58: RELIGIONS BELIEVE IN THE EXISTENCE OF THE SOUL, WHILE SCIENCE EITHER DENIES OR REMAINS SKEPTICAL. HOW SHOULD WE INTERPRET THIS?.....	100
Question 59: WHY CANNOT WE ACTIVELY SEPARATE THE SOUL FROM THE PHYSICAL BODY WHILE WE ARE ALIVE?	101
Question 60: CAN SPIRITS MOVE FREELY ANYWHERE THEY WISH?.....	102

Question 61: DO SPIRITS HAVE ANY INFLUENCE ON PEOPLE IN THE PHYSICAL WORLD?.....	103
Question 62: IF TALISMANS USE THE POWER OF SPIRITUAL SOLDIERS, THEN WHAT IS “NGẢI” (SPIRITUAL HERBS)?	104
Question 63: IN MANY CASES, SPIRITS POSSESS LIVING PEOPLE AND ACT STRANGELY, CAUSING THEIR FAMILIES TO SEEK HELP FROM MONASTICS TO EXORCISE THE SPIRITS. HOW CAN A SPIRIT BE EXPELLED FROM A PERSON?.....	104
Question 64: THROUGHOUT THE HISTORY OF RELIGIONS, THERE HAVE BEEN OCCASIONALLY ENLIGHTENED MONASTICS WHO POSSESSED SUPERNATURAL POWERS. WHAT DOES THIS MEAN?	105
Question 65: SCIENCE, WITH ITS EVIDENCE-BASED EXPERIMENTS AND CONCRETE RESULTS, HAS BECOME A SYMBOL OF HUMAN CIVILIZATION'S PINNACLE. YET, RELIGION RELIES PRIMARILY ON FAITH WITHOUT SPECIFIC EVIDENCE, SO WHY DO MOST PEOPLE STILL DEEPLY BELIEVE IN RELIGION?	106
Question 66: FOR BELIEVERS, RELIGION IS INDISPENSABLE, BUT FOR NON-BELIEVERS, IS RELIGION MERELY SUPERFLUOUS?	107
Question 67: MODERN SCIENCE HAS ADVANCED TO A LEVEL WHERE IT IS NEARLY CAPABLE OF APPROACHING THE "POWER OF THE CREATOR", CRAFTING ROBOTS MORE SKILLED THAN HUMANS AND ALTERING GENETIC STRUCTURES TO CREATE NEW SPECIES. HOW SHOULD WE UNDERSTAND THIS ISSUE?	108
Question 68: HOW SHOULD WE UNDERSTAND THE TERM "HERESY" OR “HERETICAL RELIGION”?	109
Question 69: WHY DOES HERESY INFILTRATE ORTHODOXY, CAUSING DISTORTION?	110
Question 70: RELIGIONS HAVE VARIOUS METHODS OF SPIRITUAL PRACTICE, YET ALSO SHARE SIMILARITIES. WHICH METHOD CAN BE CONSIDERED A UNIVERSAL COMMON GROUND THAT ALL RELIGIONS CAN ADOPT?	110
Question 71: BUDDHISM SEEMS TO EMPHASIZE MEDITATION MORE THAN ANY OTHER RELIGIONS. COULD YOU INTRODUCE THE BUDDHIST METHOD OF MEDITATION? ...	111
Question 72: WHAT ARE THE STAGES OF MEDITATION?.....	112
Question 73: WHAT ARE THE MORAL PREREQUISITES FOR THOSE WHO WISH TO PRACTICE MEDITATION?	113
Question 74: WHAT ARE THE MERITS REQUIRED FOR PRACTICING MEDITATION?	113
Question 75: WHAT ARE THE HEALTH REQUIREMENTS FOR MEDITATION PRACTICE?	114
Question 76: HOW CAN WE IDENTIFY THE MOST PROPER AND AUTHENTIC MEDITATION METHOD TO LEARN FROM?	115

Question 77: HOW TO ELIMINATE WANDERING THOUGHTS AND FOCUS THE MIND IN MEDITATION?	116
Question 78: COULD YOU PLEASE EXPLAIN THE PRACTICE OF VIPASSANA (CONTEMPLATION), WHICH INVOLVES REFLECTING ON A MORAL PRINCIPLE TO ENHANCE MINDFULNESS AND CONTROL WANDERING THOUGHTS?	117
Question 79: WHAT TECHNIQUES CAN HELP WANDERING THOUGHTS GRADUALLY SUBSIDE?	118
Question 80: WHEN SHOULD ONE USE CONTEMPLATION OF TRUTHS OR MORAL TEACHINGS, AND WHEN SHOULD ONE USE PHYSIOLOGICAL TECHNIQUES?	119
Question 81: HOW SHOULD ONE PRACTICE WHILE WALKING MEDITATION?	120
Question 82: WHAT SHOULD ONE DO IF FEELING DROWSY DURING MEDITATING? ..	120
Question 83: LIFE IS FULL OF RESPONSIBILITIES AND WORRIES, WITH A MIND CONSTANTLY STRESSED FROM THINKING AND PLANNING. HOW CAN ONE LET GO OF EVERYTHING TO QUIET THE MIND IN MEDITATION?	121
Question 84: WHY SHOULD ONE FOCUS ATTENTION ON THE LOWER BODY DURING MEDITATION PRACTICE?	122
Question 85: PLEASE DESCRIBE THE PROGRESSION FROM AN ORDINARY TO AN ENLIGHTENED THROUGH MEDITATION.....	122
Question 86: AT WHAT LEVEL OF MEDITATION CAN ONE BE CONSIDERED TO HAVE UNIFIED WITH DIVINE BEINGS?	124
Question 87: WE OFTEN HEAR THE TERM "ENLIGHTENMENT" OR "AWAKENING" IN BUDDHISM. WHAT DOES IT MEAN TO BE AWAKENED?	124
Question 88: IN BUDDHISM, WE OFTEN HEAR ABOUT THE CONCEPT OF "NOTHINGNESS", SUCH AS "NO BIRTH, NO DEATH, AND NO EXISTENCE". THIS SEEMS LIKE A DENIAL OF THE EXISTENCE OF ALL THINGS. DOES THIS MEAN THAT AN ENLIGHTENED MASTER PERCEIVES EVERYTHING AS VOID?	125
Question 89: WHAT IS THE STATE OF MINDFUL AWARENESS?	126
Question 90: WHY IS IT SAID THAT EVEN AFTER ATTAINING HIGH MEDITATIVE STATES, ONE CAN STILL REGRESS? HOW DOES THIS HAPPEN?	126
Question 91: WHEN MEDITATIVE PRACTICE YIELDS RESULTS, THE MIND BECOMES CLEAR AND TRANQUIL, HOW CAN ONE AVOID SUBTLE ARROGANCE THAT DEPLETES MERIT?	127
Question 92: HOW MANY TIMES A DAY SHOULD ONE PRACTICE MEDITATION?	128
Question 93: WHAT STEPS SHOULD BE TAKEN WHEN ENDING MEDITATION SESSION?	129
Question 94: TO SUMMARIZE, HOW SHOULD ONE PRACTICE MEDITATION?	129

Question 95: IS IT TRUE THAT WHEN THE MINDS ARE TRANQUILL, EVERYONE BECOMES EQUAL?.....	130
Question 96: WHAT ARE THE FOUR FOUNDATIONS OF MINDFULNESS AS DESCRIBED IN BUDDHIST SUTRAS?.....	131
Question 97: WHAT DOES IT MEAN TO ATTAIN ENLIGHTENMENT?	131
Question 98: THE PATH TO ENLIGHTENMENT THROUGH MEDITATION SEEMS EXCEEDINGLY DIFFICULT FOR MOST PEOPLE. IS THIS WHY MANY CHOOSE THE PATH OF FAITH, PRAYER, AND SUPPLICATION, HOPING FOR DIVINE SALVATION?	132
Question 99: WHY DO SOME PEOPLE ATTAIN ENLIGHTENMENT EASILY WHILE OTHERS STRUGGLE? WHY ARE SOME FAVORED BY THE DIVINE WHILE OTHERS SEEM NEGLECTED OR ABANDONED?	132
Question 100: HOW CAN RELIGIONS UNITE AND HARMONIZE AS IF THEY WERE ONE SINGLE RELIGION?	133

PREFACE

Khi thế giới càng văn minh tiến bộ, con người càng yêu chuộng hòa bình đoàn kết. Một trong những vấn đề lớn để có được hòa bình cho thế giới, đó là làm giảm bớt sự khác biệt giữa các tôn giáo, làm cho các tôn giáo hiểu nhau hơn, chấp nhận nhau hơn. Xưa kia, ta xem khái niệm ngoại đạo, khác đạo, tà đạo là cái gì ghê gớm cần phải xa lánh loại bỏ, nhưng bây giờ ta phải nhìn với một quan điểm khác, sự khác biệt giữa các tôn giáo có thể bổ sung cho nhau chứ không phải hủy diệt nhau.

Cuốn sách Đối Thoại giữa các tôn giáo bạn với Đạo Phật này chính là đang cố gắng đóng góp vào tiến trình kết nối loài người ở phương diện tôn giáo, giúp cho các tôn giáo Thần quyền hiểu thêm về đạo Phật, và thấy rằng đạo Phật có thể là một sự bổ sung tuyệt vời cho Thần học của tôn giáo mình.

Trong tài liệu này chúng tôi tránh không gọi tên trực tiếp các tôn giáo Thần quyền, chỉ đưa ra các khái niệm Thần học chung mà thôi. Chúng tôi cũng tránh đứng trên quan điểm của đạo Phật thuần túy vì sẽ tạo ra sự cách biệt như cũ, chúng tôi thuận theo ngôn ngữ Thần học để giải thích về đạo Phật một cách nhẹ nhàng.

Hy vọng rằng cuốn sách mỏng này sẽ đóng góp cho sự đoàn kết giữa các tôn giáo, cũng như chúng tôi hy vọng rằng sẽ có những cuốn sách từ các tôn giáo Thần quyền giúp cho tín đồ đạo Phật được học hỏi thêm những điều quý giá trong đó.

JANNA (2014, the Earth)

Câu hỏi số 01: ĐIỀU GÌ LÀM CHO CÁC TÔN GIÁO TRỞ NÊN KHÁC BIỆT?

Đáp: Các tôn giáo khác nhau ở những điều sau đây:

- Giáo chủ khai sáng tôn giáo
- Thần thánh để tín đồ tôn thờ
- Giáo lý kinh điển để dẫn dắt đường đi, sự tu hành cho tín đồ
- Nghi lễ tôn giáo, ngôn ngữ tụng niệm
- Điều luật nội bộ của mỗi tôn giáo
- Kiến trúc công trình đền thờ
- Y phục của giáo sĩ

Hiện nay thế giới trên đà hội nhập, các quốc gia đón nhận nhiều điều của nhau và trở nên giống nhau hơn, ví dụ như y phục, âm nhạc, ẩm thực, kiến trúc, luật pháp, công nghệ... Chúng ta cũng mong các tôn giáo cũng sẽ chấp nhận nhau, bao dung nhau, để góp phần xây dựng một thế giới thanh bình thân thiện hơn.

Câu hỏi số 02: GIỮA NHIỀU ĐIỀU KHÁC NHAU NHƯ THẾ, LÀM SAO ĐỂ CÁC TÔN GIÁO CÓ THỂ CHẤP NHẬN NHAU ĐỂ TẠO NÊN TÌNH ĐOÀN KẾT CHO NHÂN LOẠI?

Đáp: Muốn các tôn giáo có thể chấp nhận nhau, ta cũng phải từng bước tôn trọng chấp nhận các giáo chủ khai đạo của nhau, xem như đó là sứ mệnh của mỗi vị đến với thế giới này trong khu vực đó, trong thời điểm đó để gieo điều thiện cho con người nơi đấy. Điều thiện mà mỗi vị triển khai nghe sẽ khác nhau vì bối cảnh đặc thù, vì ngôn ngữ riêng biệt, vì văn hóa sai khác, vì tín ngưỡng truyền thống có sẵn cũng khác, nhưng chắc chắn đã là điều thiện thì sẽ có nhiều điều giống nhau vượt lên các rào cản.

Dĩ nhiên tâm lý thông thường là ta sẽ xem trọng giáo chủ của ta hơn giáo chủ của tôn giáo bạn, nhưng có xem trọng thì đã là quý lắm rồi, còn hơn là có ý nghĩ đối nghịch.

Câu hỏi số 03: QUAN ĐIỂM GIÁO LÝ KHÁC BIỆT CHÍNH LÀ RÀO CẢN LỚN NHẤT GIỮA CÁC ĐẠO GIÁO, KHÓ THỂ NÀO DUNG HÒA ĐƯỢC?

Đáp: Nếu thật lòng ta muốn dung hòa thì đều sẽ có con đường mở ra, chỉ sợ ta cố chấp, cứ khư khư muốn khác biệt để chỉ trích lẫn nhau thì không có cánh cửa nào mở ra cho sự dung hòa cả.

Ví dụ như hầu hết đạo giáo đều tôn thờ Thượng đế, nhưng chỉ vì khác tên gọi theo vùng miền mà các đạo cũng không chấp nhận nhau, thật là khổ tâm, cái tên gọi ngắn gọn đó làm sao bày tỏ được sự vĩ đại của Thượng đế, tên khác nhau có sao đâu, miễn

là cùng một ý nghĩa là được chứ có gì. Để bắt đầu thực hiện sự dung hòa giữa các đạo giáo, ta mong các đạo đừng đặt nặng tên gọi Thượng đế, tên khác cũng được, nhưng là Thượng đế là được.

Câu hỏi số 04: CÁC ĐẠO TÔN THỜ THƯỢNG ĐẾ THÌ CŨNG ĐỂ TÌM KIẾM SỰ DUNG HÒA, NHƯNG ĐẠO PHẬT LẠI LÀ MỘT ĐIỀU KHÁC HẸN, ĐẠO PHẬT KHÔNG TÔN THỜ THƯỢNG ĐẾ, LÀM SAO CÓ THỂ DUNG HÒA VỚI CÁC ĐẠO KHÁC ĐƯỢC?

Đáp: Nói đạo Phật không tôn thờ Thượng đế cũng không đúng lắm, chỉ là đạo Phật đi tìm cái tâm của Thượng đế chứ không phải cái tên của Thượng đế. Ta tôn thờ Thượng đế, nhưng ta có bao giờ suy gẫm cái Tâm của Thượng đế ra sao không ạ?

Ta cầu nguyện lên Thượng đế, xin ban phước, xin cứu rỗi, xin xót thương, có nghĩa là ta tin rằng Thượng đế có nghe thấy sự cầu nguyện của ta (Trí tuệ vô biên), có nghĩa là ta tin rằng Thượng đế có lòng thương vô tận (Từ bi vô hạn). Hai đội bóng ra sân đá với nhau đều cùng cầu nguyện Thượng đế, vậy rõ ràng Tâm của Thượng đế là vượt lên trên sự chia cách, không phân biệt, mỉm cười không can thiệp, đội nào giỏi thì thắng, chứ Thượng đế không chịu theo mọi ý muốn quá riêng tư của con người.

Ta vẫn tin rằng ai làm điều thiện sẽ được ban thưởng hạnh phúc, ai làm điều ác sẽ bị trừng phạt bằng đau khổ, vậy rõ ràng Tâm của Thượng đế là công bằng. Tuy nhiên, dù rất công bằng, Thượng đế vẫn dành một khoảng trống linh động cho con người biết hối cải chứ không cứng nhắc.

Đạo Phật hay nói đến Tâm Giác Ngộ tuyệt đối cao siêu, ta có thể dùng Tâm đó để hiểu về Thượng đế là rất tuyệt vời.

Câu hỏi số 05: NGHĨA LÀ TÂM CỦA THƯỢNG ĐẾ CHÍNH LÀ SỰ GIÁC NGỘ CỦA ĐẠO PHẬT?

Đáp: Nếu ta kết luận như vậy thì e rằng nhiều người sẽ phản đối vì muốn các đạo không được phép giống nhau, nhưng ta cũng không thể phủ nhận một điều rằng, nếu Thượng đế là tuyệt đối thì Tâm của Thượng đế cũng là tuyệt đối, cái tâm tuyệt đối đó lại chính là mục tiêu tìm kiếm của đạo Phật.

Nhiều tín đồ các đạo có mong ước sau khi chết được sinh về sống bên cạnh Thượng đế, và ta sẽ đặt câu hỏi, liệu những người có tâm hồn khác nhau có sống cạnh nhau được không, liệu Thượng đế có chấp nhận những ai có tâm khác xa với tâm mình về ở gần mình không?

Ta có thể tự trả lời luôn là chỉ những ai có tâm giống với Thượng đế mới có thể về ở chung với Thượng đế. Con đường tìm về với Thượng đế chính là làm cho tâm của mình giống với tâm của Thượng đế.

Câu hỏi số 06: LÀM SAO CHO TÂM CỦA MÌNH GIỐNG VỚI TÂM CỦA THƯỢNG ĐẾ?

Đáp: Nếu ta tin Tâm của Thượng đế như thế nào thì ta phải cố gắng chuyển biến tâm ta thành giống như thế dần dần. Đây là một số đặc điểm của Tâm Thượng đế mà ta tin phải có:

- Tâm yêu thương tất cả muôn loài
- Trí tuệ sáng suốt thấu rõ tất cả
- Không có không gian, mà cũng là tất cả mọi không gian
- Không có thời gian, mà cũng là tất cả mọi thời gian
- Rất thanh tịnh, nhưng cũng rất năng động
- Tuyệt đối không có những tính chất tầm thường của con người như ích kỷ, nóng nảy, hận thù, cố chấp, tham lam, thù vặt, giận dai, ganh tị, thiên vị, tham vọng, độc ác, nhỏ mọn, ghét bỏ...
- Chỉ là tràn ngập các đức tính như vị tha, độ lượng, công bằng, bác ái, tha thứ, linh động, ban phát, hào phóng, bình an, trầm lặng, thanh thản...

Để đạt được những tính chất đó, con người không phải tu dưỡng trong một thời gian ngắn mà được, có khi chết rồi vẫn chưa xong.

Câu hỏi số 07: NẾU ĐẾN KHI CHẾT MÀ TÂM TA VẪN CHƯA THỂ ĐẠT ĐƯỢC CÁC TÍNH CHẤT GIỐNG NHƯ TÂM CỦA THƯỢNG ĐẾ THÌ LÀM SAO VỀ VỚI THƯỢNG ĐẾ ĐƯỢC?

Đáp: Thượng đế vừa khoan dung, vừa nghiêm khắc. Nếu ta tu dưỡng mà chưa đạt được những tính chất giống như tâm của Thượng đế thì dứt khoát không thể về với Thượng đế (nghiêm khắc), nhưng Thượng đế sẽ cho ta cơ hội để tu dưỡng tiếp tục (khoan dung), đó là trở lại làm người để thực hiện tiếp hành trình cao thượng đó.

Nghe nói 'trở lại làm người', ta nghĩ đến khái niệm tái sinh của đạo Phật, đúng vậy, và nơi khái niệm tái sinh của đạo Phật, ta hiểu được sự khoan dung của Thượng đế. Tái sinh chính là sự khoan dung của Thượng đế cho ta thêm cơ hội để ta chuyển tâm mình giống với tâm của Thượng đế hơn, cứ mỗi một kiếp sống là một lần ta đến gần hơn với Thượng đế.

Câu hỏi số 08: SAO NHIỀU NGƯỜI KHÔNG BIẾT TU DUYỆNG, NGHĨA LÀ HỌ ĐANG TRỞ LẠI KIẾP NGƯỜI ĐỂ ĐƯỢC THỬ THÁCH NHƯNG KHÔNG HỀ BIẾT TU DUYỆNG GÌ CẢ?

Đáp: Đây chính là đầu mối của Chân lý, con người vừa là sản phẩm của Thượng đế, vừa là độc lập ngoài Thượng đế.

Nếu con người hoàn toàn là sản phẩm của Thượng đế thì ý chí của con người là vô nghĩa, Thượng đế sẽ sắp xếp tất cả. Nếu con người hoàn toàn độc lập khỏi Thượng

để thì con người sẽ mãi mãi lìa xa Thượng đế không bao giờ chuyển hóa cho giống với sự tuyệt đối của Thượng đế được.

Chân lý không phải là một phía, chân lý là khó hiểu, vừa là thế này, vừa là thế kia, cần một nội tâm trầm tĩnh sáng suốt khoáng đạt mới hiểu được. Ý nghĩa tinh tế của khái niệm ‘Con người vừa là sản phẩm của Thượng đế, vừa độc lập với Thượng đế’ rất là hay, trong đó khuyến khích con người phải nỗ lực tu dưỡng để vượt lên chứ không phải ỷ lại.

Tại sao ta phải cầu nguyện nài xin ơn trên, bởi vì ta độc lập với ơn trên, chứ nếu ta hoàn toàn là sản phẩm của ơn trên thì ơn trên phải chịu trách nhiệm cho mọi vui khổ của đời ta chứ. Không, rõ ràng ta tự chịu trách nhiệm lấy cuộc đời của mình nên rõ ràng ta độc lập với ơn trên.

Chính vì ta độc lập với Thượng đế nên ta phải tu dưỡng rất nhiều để tâm hồn ta trở thành giống như tâm của Thượng đế. Ai không chịu tu dưỡng là tự đánh rớt kỳ thi của mình, sau khi chết sẽ đi về nơi rất khổ sở.

Câu hỏi số 09: KHÁI NIỆM CON NGƯỜI VỪA LÀ SẢN PHẨM CỦA THƯỢNG ĐẾ, VỪA ĐỘC LẬP VỚI THƯỢNG ĐẾ, THẬT LÀ KHÓ HIỂU, XIN GIẢI THÍCH THÊM?

Đáp: Hãy nhìn cha mẹ với con cái, cũng tương tự vậy thôi. Cha mẹ sinh con, nuôi con, dạy con, cứ tưởng như con cái là sản phẩm của cha mẹ hoàn toàn vậy, nhưng thực tế là không phải vậy. Con cái càng lớn lên càng bộc lộ tính chất độc lập với cha mẹ rất rõ ràng. Nhìn vào đó ta có thể nói ‘con cái vừa là sản phẩm sinh học của cha mẹ (cũng là sản phẩm giáo dục), vừa là độc lập với cha mẹ. Vừa là thế này, vừa là thế kia, đó là tính hai mặt của chân lý trong vũ trụ này, ta phải làm quen để hiểu ra nhiều điều khác, chứ cứ hiểu một phía sẽ không thấy được bản chất của chân lý.

Rồi khi con cái lớn lên, tính chất độc lập hiện ra, con cái cứ khai thác tính chất độc lập này để xem thường cha mẹ, xem như đứa con đó vô đạo đức. Dù độc lập, con cái vẫn phải tưởng nhớ về cội nguồn của mình để yêu kính cha mẹ, biết ơn cha mẹ, phụng dưỡng cha mẹ, đó mới là người có đạo đức xứng đáng tồn tại giữa loài người đẳng cấp cao.

Câu hỏi số 10: TẠI SAO CÓ NHIỀU CHỦ THUYẾT, TRIẾT THUYẾT, ĐẠO GIA, KHÔNG CHẤP NHẬN CÓ THƯỢNG ĐẾ?

Đáp: Đó là sự phản kháng của những người không chấp nhận khái niệm ‘con người hoàn toàn là sản phẩm của Thượng đế’ một cách cực đoan. Nhiều tôn giáo đã đẩy lên quá xa, cứ khai thác phía ‘con người là sản phẩm của Thượng đế’ mà bỏ đi phía còn lại, con người cũng độc lập với Thượng đế. Chính vì khai thác quá nhiều một phía và bỏ quên một phía nên từ từ bộc lộ sơ hở trong lý luận và trong cuộc sống thực tế, gây nên bất mãn đối với nhiều người. Con người trong thực tế phải xoay sở vất vả với cuộc sống chứ đâu phải mọi việc tốt đẹp cả đâu, nếu là sản phẩm của Thượng đế thì cuộc sống phải hoàn hảo chứ, nhưng thực tế cuộc đời đầy đau khổ mà.

Nếu cho Thượng đế tạo nên tất cả thì vô số nỗi khổ trên đời, chiến tranh, thiên tai, bão tố, động đất, dịch bệnh... đều là do Thượng đế hay sao, nghĩa là sản phẩm của Thượng đế đầy lỗi hay sao?

Ta phải tìm một đường thoát cho khái niệm Thượng đế, vì thực sự dựa vào thực tế khổ đau mà nhiều người phủ nhận Thượng đế gay gắt.

Câu hỏi số 11: NẾU BỎ ĐI Ý NGHĨA THƯỢNG ĐẾ TẠO RA TẤT CẢ THÌ ĐÂU CÒN GÌ LÀ THƯỢNG ĐẾ NỮA?

Đáp: Hoặc là ta nhân nhượng bớt đi một chút, ta cho rằng Thượng đế không có trách nhiệm tạo ra tất cả, Thượng đế chỉ có trách nhiệm quản lý các cõi mà thôi, theo quan niệm của Á đông, Ngọc Hoàng Thượng Đế chỉ có trách nhiệm quản lý chứ không tạo ra gì cả; hoặc là ta hiểu Thượng đế một cách khác, **Thượng đế đã tạo ra tất cả và cũng đã từ bỏ tất cả**, để cho mọi thứ vận hành độc lập, chịu trách nhiệm độc lập, sinh hóa biến thiên độc lập. Thượng đế như là một nguồn sáng tạo và từ bỏ, chỉ còn lại là niềm tin và cảm hứng cho mọi người hướng về.

Lúc này Thượng đế trở thành một ý niệm về một cội nguồn chung cho vạn loài để vạn loài phải hiểu rằng chúng ta phải yêu mến nhau như anh em cùng một cha mẹ vậy. Cũng như cha mẹ đã sinh ra ta và rồi đến lúc phải buông tay cho chúng ta tự bước chãi, chúng ta xoay sở để sống, để tu dưỡng, để tận hưởng, để chịu đựng, và cũng phải nhớ cội nguồn để yêu thương nhau. Thượng đế đã trở thành một điểm tựa cho tình thương yêu giữa con người với nhau, rất cao đẹp, chứ không còn là niềm tin về quyền lực siêu nhiên đã tạo ra, tiếp tục nắm giữ, tiếp tục điều khiển, tiếp tục chi phối nữa.

Lúc này Thượng đế là biểu tượng cho đạo đức siêu việt tuyệt đối, là nơi con người phải hướng về để tu dưỡng.

Câu hỏi số 12: NẾU THƯỢNG ĐẾ SÁNG TẠO VÀ TỪ BỎ, ĐỂ CHO MỌI THỨ VẬN HÀNH ĐỘC LẬP, THẾ THÌ MỌI THỨ SẼ HỖN LOẠN CẢ LÊN CHĂNG?

Đáp: Vì Thượng đế là chân lý, mà chân lý thì không bao giờ biến mất, nên dù cho Thượng đế buông bỏ tất cả, nhưng tất cả vẫn phải vận hành theo chân lý của Thượng đế chứ không trở thành hỗn loạn được.

Chân lý mà Thượng đế đặt vào vũ trụ là vô số điều, chỉ là con người khám phá chưa hết để áp dụng mà thôi. Có khi chân lý đó là các quy luật toán học từ giản đơn đến cực kỳ phức tạp; có khi chân lý đó là các quy luật vật lý học sâu thẳm đến lượng tử và bản chất của lực hấp dẫn, lực điện từ...; có khi chân lý đó là các quy luật của tâm lý học; có khi chân lý đó là các quy luật của xã hội học; và đặc biệt, chân lý đó cũng là Luật Nhân Quả Nghiệp Báo công bằng mà đạo Phật cực kỳ chú trọng.

Tất cả đều vận động theo quy luật chứ không phải bừa bãi ngẫu nhiên. Số phận thăng trầm khổ vui của con người cũng theo quy luật công bằng Nhân Quả chứ không phải ngẫu nhiên.

Câu hỏi số 13: NẾU SỐ PHẬN CỦA CON NGƯỜI VẬN ĐỘNG THEO QUY LUẬT NHÂN QUẢ THÌ Ý CHÍ CỦA CON NGƯỜI CÓ CÒN CẦN THIẾT CHĂNG?

Đáp: Con người vừa là sản phẩm của Thượng đế, vừa độc lập với Thượng đế, nên ý chí của con người là nguồn lực cho Nhân Quả vận hành. Chính con người đã chọn lựa cách sống, chọn lựa cách đối xử với nhau, chọn lựa cách đối xử với thiên nhiên, rồi luật Nhân Quả sẽ vận hành theo sự chọn lựa đó.

Nếu con người chọn lựa đối xử tử tế với nhau, luật Nhân Quả sẽ tạo nên một số phận tốt đẹp cho con người trong tương lai; nếu con người chọn lựa đối xử tồi tệ ác độc với nhau, luật Nhân Quả sẽ tạo nên một số phận bi thảm cho con người trong tương lai.

Ngang đây ta bắt đầu hiểu tại sao có thiên tai, dịch họa, dịch bệnh, nạn kiếp, chiến tranh..., và không đổ lỗi cho Thượng đế nữa, chính con người đã chọn lựa sai lầm nên xuất hiện tai ương.

Nhiều người vừa sinh ra đã giàu sang sung sướng, nhiều người sinh ra đã nghèo đói khổ cùng, tất cả là do sự chọn lựa sai lầm của chính người đó, bởi vì Thượng đế với tình thương bao la không thể tạo ra sự bất công bất bình đẳng vô lý như thế. Thượng đế cho con người độc lập, và con người phải chịu trách nhiệm với chọn lựa của mình.

Câu hỏi số 14: THẾ TẠI SAO KHÔNG AI DẪN DẮT CON NGƯỜI BIẾT CHỌN LỰA CHO ĐÚNG ĐỂ KHÔNG PHẢI CHỊU QUẢ BÁO KHỔ ĐAU?

Đáp: Khổ đau của đồng loại, Sai lầm của đồng loại chính là hai bài toán thử thách tinh thần trách nhiệm của con người.

Nhìn thấy đồng loại khổ đau, ta chọn lựa phải làm gì?

Nhìn thấy đồng loại phạm sai lầm, ta chọn lựa phải làm gì?

Nếu ta vô trách nhiệm, bỏ mặc cho đồng loại khổ đau và tội lỗi thì chúng ta đã không vượt qua cuộc thi đạo đức giữa đất trời, có nghĩa là tâm của ta tiếp tục cách xa tâm của Thượng đế, và không bao giờ về với Thượng đế được.

Ta phải trang bị cho mình một tinh thần trách nhiệm cao vời để biết góp sức làm cái gì đó giúp cho đồng loại bớt khổ đau và bớt tội lỗi. Ta phải giúp đỡ, phải san sẻ để đồng loại bớt khổ đau; ta phải dẫn dắt, phải giáo dục để đồng loại bớt lầm lỗi.

Câu hỏi số 15: NHÌN QUANH CẢ THẾ GIỚI CHẲNG MẤY AI CHỊU GÓP SỨC ĐỂ GIÚP ĐỠ VÀ GIÁO DỤC CHO NHAU CẢ?

Đáp: Nhân loại đã chọn lựa thờ ơ vô trách nhiệm với nhau thì ráng mà chịu những bất hạnh tai ương cứ xảy đến với thế giới này. Còn ai hiểu được sống trên đời phải có trách nhiệm giúp đỡ nhau vượt qua đau khổ và dẫn dắt nhau vượt qua lỗi lầm thì phải hết sức cố gắng, làm sao cho cái ý thức tốt đẹp này lan ra khắp nơi, gieo vào tâm của mọi người, truyền từ người này sang người khác, nối từ gia đình này sang gia đình khác, khiến cho loài người có được nhiều cơ hội để tu dưỡng hơn, đến gần với Thượng đế hơn.

Ta phải dùng đôi bàn tay để giúp đỡ nhau về cuộc sống, dùng lời nói để giáo dục nhau về điều thiện, dùng trái tim để yêu thương nhau về tình nhân loại bao la. Ta không được phép sống vô cảm, vô trách nhiệm, ích kỷ, chỉ biết có phần mình. Ai cũng phải là một nhà từ thiện, ai cũng phải là một nhà giáo dục, góp phần xây dựng thế giới thành nơi bình yên hạnh phúc.

Câu hỏi số 16: ĐÔI KHI BỊ ĐỐI XỬ ĐỘC ÁC TỆ BẠC, NHIỀU NGƯỜI ĐÃ BẤT MÃN QUAY SANG CHỦ TRƯỞNG THÔI THÌ YÊU LẤY CHÍNH MÌNH, GÂY THÀNH XU HƯỚNG TAI HẠI?

Đáp: Yêu chính mình là bản năng tự nhiên gây nhiều tai hại cho cộng đồng và nhân loại. Các nhà đạo học xuất hiện rải rác khắp chiều dài lịch sử của nhân loại đã phải kêu gọi con người yêu thương nhau, giúp đỡ tha nhân, chung tay kết đoàn, hỗ trợ đỡ đần để cuộc đời bớt khổ đau hơn.

Nếu có người muốn kết hôn, nhưng biết người kia chỉ yêu chính mình, liệu còn dám kết hôn không? Để tạo nên một gia đình bền vững an toàn cho trẻ, đòi hỏi hai vợ chồng phải thương nhau sâu đậm, chứ ai cũng yêu chính mình thì gia đình tan vỡ liền. Quốc gia cũng vậy, nếu ai cũng yêu chính mình thì khi quốc gia hữu sự chẳng còn ai dám đứng ra bảo vệ đất nước.

Quá trình tu dưỡng của mỗi người chính là thoát ra khỏi cái bản năng ích kỷ yêu chính mình để mở lòng yêu tất cả. Dù cho đôi khi ta bị đời phụ bạc ruồng rẫy hắt hủi, ta phải xem đó là Nghiệp báo của mình trong quá khứ, để tiếp tục đi trên con đường vị tha phụng sự yêu thương. Các nhà mở đạo xưa nay đều dạy con người phải yêu thương tha nhân, bây giờ ai nói ngược lại chính là nói sai với đạo giáo của mình.

Câu hỏi số 17: NÓI LÀ AI SỐNG MỘT ĐỜI ĐẠO ĐỨC THÌ SAU KHI CHẾT ĐƯỢC SINH VỀ Ở CHUNG VỚI THƯỢNG ĐẾ, VẬY THƯỢNG ĐẾ CÓ MỘT CÕI RIÊNG BIỆT ĐỂ CƯ TRÚ VÀ ĐÓN NHỮNG NGƯỜI HÀNH THIỆN VỀ Ở CHUNG?

Đáp: Thượng đế có nhiều cõi, ở mức độ thấp sẽ có những cõi có hình thức, lâu đài nguy nga, cảnh quan xinh đẹp, hương thơm ngát ngào, ánh sáng lung linh... còn ở mức độ tốt cùng là cõi siêu việt tuyệt đối không có hình thức, không có nơi chốn, không có thời gian, thanh tịnh hoàn toàn, chỉ có trí tuệ thấu suốt và lòng thương yêu vô biên.

Người sau khi chết được sinh về ở với Thượng đế cũng có nhiều hạng, hạng còn thấp thì sẽ ở nơi những cõi còn có hình thức, ở trong các lâu đài nguy nga, âm nhạc du dương, hương thơm ngào ngạt... Còn ai đạt được tâm như tâm của Thượng đế thì sẽ an trú nơi cõi siêu việt tuyệt đối không hình thức giống như Thượng đế.

Cõi trời thấp thì vẫn có thời hạn chứ không phải vĩnh viễn, vẫn phải tái sinh trở lại cõi người để tu dưỡng sâu xa hơn, đồng thời thực hiện nhiệm vụ giáo hóa đồng loại tiến lên cho đủ công đức. Ai đạt được tâm tuyệt đối như tâm của Thượng đế thì mới 'ở cùng Thượng đế' vĩnh viễn.

Câu hỏi số 18: NGHĨA LÀ VẪN CÓ NHỮNG NGƯỜI SINH LÊN CÕI TRỜI RỒI LẠI TÁI SINH XUỐNG CÕI NGƯỜI SAO?

Đáp: Ta vẫn nghe là sinh lên trời ở với Thượng đế vĩnh viễn, đó là nói cho hạng người đã đạt được tâm đồng với tâm của Thượng đế, còn những ai có đạt được tâm thánh thiện nhưng chưa phải tuyệt đối, chỉ là một phần thôi, thì Thượng đế cũng dành phần thưởng cho họ các cõi trời tương đối để thụ hưởng một thời gian. Nhưng vì là tương đối nên không thể kéo dài mãi, người đó phải tái sinh để tích lũy thêm sự tu dưỡng và công đức cho đến khi đạt được tâm tuyệt đối để về với Thượng đế mãi mãi.

Thời gian lưu lại cõi trời dài hay ngắn tùy thuộc vào công đức mà người đó đã làm được trước đó nhiều hay ít. Cái gì cũng phải công bằng là như thế.

Khi ở cõi trời, những vị này được xem là các Thiên thần angels, cũng quan sát thế gian để ra tay cứu giúp. Ta cầu nguyện Thượng đế và nhiều khi được linh hiển cứu giúp, thật ra đó chính là sự ra tay của các Thiên thần giúp ta on behalf of God.

Câu hỏi số 19: CÓ NHIỀU THIÊN THẦN KHÔNG?

Đáp: Dĩ nhiên là nhiều ạ, rất nhiều người đã biết tu dưỡng, đã biết giúp đỡ đồng loại vượt qua đau khổ, đã biết giáo dục đồng loại vượt qua lỗi lầm, và sau khi chết các vị đó sinh lên cõi trời hữu tướng như là phần thưởng xứng đáng, dù chưa phải tuyệt đối. Cõi trời hạnh phúc cũng khiến các vị đó thích thú thụ hưởng, nhưng các vị cũng hiểu bốn phận chưa xong nên đều ý thức tìm cách làm thêm nhiều việc thiện bằng cách lắng nghe các lời cầu nguyện của loài người để tìm cách hỗ trợ.

Đôi khi ta ngạo mạn nói rằng tôi không cần qua trung gian ai, tôi tìm sự giao cảm trực tiếp với Thượng đế, nhưng đâu biết rằng vô số các Thiên thần bận tâm vì ta. Thượng đế biết hết, cảm giao cùng khắp, nhưng Thượng đế âm thầm ủy nhiệm cho các Thiên thần làm việc giúp ta để các Thiên thần có thêm công đức. Thượng đế với lòng thương bao la luôn tạo cơ hội cho các con của Ngài được thêm phần công đức.

Câu hỏi số 20: QUY TRÌNH TÁI SINH CỦA MỘT THIÊN THẦN LÀ NHƯ THẾ NÀO?

Đáp: Khi một Thiên thần đến lúc phải rời bỏ cõi trời để tái sinh xuống cõi người tiếp tục tiến trình tu dưỡng và giáo hóa sẽ có những yếu tố như sau:

- Trong lòng bị thôi thúc muốn tái sinh xuống cõi người
- Trao đổi với các Thiên thần khác về cuộc sống, nhiệm vụ, nơi kiếp làm người sắp tới
- Gửi gắm nhờ các Thiên thần khác theo dõi để hỗ trợ khi làm người
- Chọn lựa cha mẹ, chọn lựa gia đình phù hợp để đầu thai
- Chọn lựa thời điểm để đầu thai

Khi đến thời điểm đầu thai, Thiên thần đó đi từ già các Thiên thần trưởng thượng, các bạn bè, rồi thả người rơi về phía cha mẹ tương lai. Linh hồn của Thiên thần tan biến dần trong hư vô để biến thành yếu tố tâm linh trong phôi thai trong bụng mẹ.

Phôi thai này được các Thiên thần khác canh giữ không cho các vong linh chung quanh quấy phá. Người mẹ được bảo hộ suốt thời gian mang thai. Nơi thân mới này, Thiên thần tái sinh đã quên hết mọi thứ của quá khứ, chỉ còn giữ hạnh nguyện sâu xa trong tiềm thức để sau này lớn lên sẽ thực hiện.

Câu hỏi số 21: THẾ NHỮNG CON THÚ CŨNG LÀ DO THƯỢNG ĐẾ TẠO RA ĐỂ PHỤC VỤ CHO CON NGƯỜI ĐÚNG KHÔNG A?

Đáp: Nếu ta nuôi một con chó làm bạn trong nhà, ta sẽ có cảm giác chúng cũng giống như ta, cũng có những tình cảm, trí khôn, bản năng sinh tồn, biết khổ biết vui... chẳng khác gì ta. Chỉ là chúng ở thân phận thấp kém hơn ta nên bị ta làm chủ, bị ta xem như nô lệ. Nhiều tổ chức bảo vệ thú vật đã đấu tranh để nâng giá trị của thú vật lên cao hơn vì họ cảm nhận khả năng biết khổ biết vui của con vật chẳng khác gì con người.

Nếu ta cho rằng thú vật chỉ dùng để phục vụ con người thì ta đã bỏ quên chi tiết quan trọng, đó là chúng cũng biết khổ biết vui, mà niềm vui nỗi khổ là giá trị của cuộc sống. Nếu Thượng đế tạo ra thú vật để phục vụ con người thì ắt hẳn Thượng đế đã không ban cho thú vật khả năng biết vui biết khổ giống như con người. Ý niệm cho rằng Thượng đế tạo ra thú vật để phục vụ con người là không hợp lý.

Thế thì thú vật từ đâu mà đến? Thú vật cũng từ con người mà thành, nghĩa là những người nào lòng lang dạ sói, sống với loài người mà không biết thương yêu đồng loại, thì sẽ bị đọa vào thân phận khác với loài người. Đó là sự công bằng tự nhiên.

Câu hỏi số 22: XIN HỎI QUY TRÌNH BIẾN MỘT CON NGƯỜI ĐỌA THÀNH THÚ LÀ NHƯ THẾ NÀO?

Đáp: Để một người đọa thành thú cũng có những yếu tố sau:

- Đây là người ác, làm nhiều việc bất thiện, ích kỷ, tham lam, ngoan cố bướng bỉnh, hay xúc phạm các bậc đáng kính (tôn giáo nào cũng có những bậc đáng kính)...
- Khi gần chết có những biểu hiện không bình thường như tâm động loạn bất an, nét mặt xấu và tối đi, mọi người xa lánh dần...
- Hoặc là người đó bị bệnh vật vã rồi chết, hoặc người đó bị tai nạn thê thảm mà chết.
- Sau khi chết, linh hồn người này vẫn tiếp tục bị đau đớn do bệnh hay do tai nạn, gương mặt linh hồn biến dạng thành cực kỳ xấu, nhìn rất ghê rợn.
- Linh hồn này không được thân nhân ở trần thế cúng kiếng đầy đủ vì cũng quá chán ngán sự độc ác của người này, khiến cho linh hồn bị cảm giác đói dầy vò thê thảm

- Linh hồn lang thang nơi này nơi kia, gặp các vong hồn cũ thì bị tình trạng ma cũ bắt nạt ma mới nên khổ sở trăm bề, cứ phải trốn tránh đủ chỗ.
- Có khi đói quá, thấy đồng phân do thú vật bài tiết ra là nhào tới bốc ăn lia lịa.
- Nhìn thấy loài người có thân thể vật chất được ăn uống no đủ mà cực kỳ thèm muốn được sinh lại làm người, nhưng nhìn quanh chẳng có gia đình nào muốn mình đầu thai vào nhà người ta cả.
- Có khi liều chui vào thai, nhưng nhanh chóng bị phá bỏ.
- Cho đến một ngày nghiệp lực chiêu cảm, nhìn thấy bụng một con thú lấp lánh các phôi thai vừa mới hình thành, liền nhắm mắt chui vào cho xong, cho có một nơi trú ẩn còn hơn là lang thang đói khổ mãi. Thế là kiếp thú hình thành.
- Vào thai mới thì mọi quá khứ quên hết. Tuy nhiên cũng có một vài trường hợp các con vật nhớ được tiền kiếp của mình và rất buồn, nhưng không sao bày tỏ được.

Có một anh thanh niên rời quê ra nước ngoài du học rồi làm việc và định cư, cha ở quê bệnh chết. Ông cha này khi còn sống thì Bồ Bịch, và Ích kỷ. Thời gian sau anh thanh niên nhận nuôi một con chó, bất ngờ trong giấc mơ anh thấy con chó đó chính là cha mình đầu thai, nhưng đầu óc thực dụng khiến anh chẳng tin. Còn con chó thì cứ thờ dài buồn bã như người nhớ chuyện gì. Khi điều kiện chăm nuôi khó khăn, anh đem con chó đi cho thì nó cắn hết chủ mới khiến người ta phải đem trả lại, chỉ khi ở với anh thì nó mới hiền lành ngoan ngoãn.

Câu hỏi số 23: NẾU THÚ VẬT LÀ SỰ TRỪNG PHẠT CỦA LUẬT NHÂN QUẢ ĐỐI VỚI NGƯỜI XẤU ÁC, VẬY THƯỢNG ĐẾ KHÔNG LÀM GÌ ĐỂ CỨU ĐỘ SAO?

Đáp: Ta đã nói, Thượng đế tạo ra tất cả và buông bỏ tất cả, trách nhiệm còn lại là của mỗi chúng ta sống sao cho có đạo đức, thánh thiện, hiền lành, và các chân lý của Thượng đế sẽ tự động vận hành theo tính công bằng của Thượng đế.

Ai đã sống một cuộc đời độc ác, ích kỷ, xúc phạm, đành phải chịu rơi xuống thân phận thấp kém cho công bằng. Còn ai biết tôn trọng mọi người, yêu quý phẩm giá của mọi người, sẽ được nâng cao lên ở một đẳng cấp khác. Thượng đế đã gửi nhiều tiên tri đến với loài người để nhắc nhở điều thiện, nhưng ai không biết lắng nghe lời răn dạy đó, chỉ biết sống theo ý riêng của mình và làm tổn hại, làm đau khổ cho người khác, thì Luật nhân quả sẽ xử nghiêm, ta đừng trách sao Thượng đế không thương xót. Thượng đế là lòng thương yêu, nhưng Thượng đế cũng là sự công bằng, như thế mọi người mới biết sợ mà tu dưỡng.

Câu hỏi số 24: NẾU ĐỐI XỬ ÁC ĐỘC VỚI THÚ VẬT, TA CÓ BỊ MANG TỘI GIỐNG NHƯ ĐỐI XỬ ÁC ĐỘC VỚI CON NGƯỜI KHÔNG?

Đáp: Cảm giác Vui và Khổ nơi chúng sinh sẽ là thước đo Phúc và Tội của ta. Ta không phân biệt giống loài, nếu ta tạo ra cảm giác Vui nơi chúng sinh thì ta có Phúc; nếu ta tạo ra cảm giác Khổ nơi chúng sinh thì ta có Tội.

Cảm giác Khổ nơi chúng sinh bao gồm hai điều:

- Một là cảm giác đau đớn của xác thịt (kể cả cảm giác đói khát...)
- Hai là cảm giác nhục nhã của tinh thần

Khi ta đánh đau một người, ta gây cho họ cả hai cái khổ, khổ về thân thể và khổ về danh dự. Cộng hai cái khổ đó lại sẽ là cái Tội của ta đã tạo cho Nghiệp của mình.

Các loài thú thấp kém thì chỉ còn cảm giác đau nơi thân thể chứ ít có cảm giác nhục nhã, còn đối với loài người thì cái lòng tự trọng, cái nhân phẩm, danh dự, cái nhục nhã lại là vấn đề rất lớn. Vì thế khi gây đau khổ cho người, ta mắc tội nhiều hơn là với thú vật.

Ở các loài thấp dần, hệ thống thần kinh đau đớn cũng kém dần, khi bị giết thịt, chúng cũng ít đau hơn các loài cao cấp hơn, còn danh dự thì không bàn đến nữa. Khi giết thịt các loài bé, ta vẫn có tội vì chúng vẫn còn cảm giác đau dù không nhiều, nhưng cái chính là ta mắc nợ chúng, ta lấy thân xác chúng để làm món ăn cho mình, mà nợ nào rồi cũng phải trả sòng phẳng về sau.

Câu hỏi số 25: SAO NÓI RẰNG CÓ RẤT NHIỀU CÁC VONG HỒN ĐÓI KHỔ SAU KHI CHẾT MÀ CHƯA CÓ CHỖ ĐỂ CƯ TRÚ ỔN ĐỊNH?

Đáp: Theo kinh nghiệm dân gian của tất cả vùng miền trên khắp thế giới, luôn luôn có các vong ma, hồn ma tồn tại chung quanh ta, có người thấy có người không, có người tiếp xúc có người chưa, tạo thành những câu chuyện ma hấp dẫn rùng rợn trong văn hóa của các dân tộc.

Các tôn giáo cũng đều có nói đến các loại linh hồn sống chung quanh ta, họ vô hình, nhưng họ vẫn tồn tại. Chính vì sự vô hình, bí ẩn, nửa kín nửa hở khiến cho khoa học và luật pháp ngần ngại không dám công nhận chính thức. Có hẳn một lực lượng thầy bùa, thầy pháp, thầy mo, thầy bói khai thác thế giới vong hồn này để kiếm sống. Họ cho rằng là có đặc quyền hiểu về thế giới vong hồn này, có thể tương tác với thế giới vong hồn này, và giúp ngăn chặn ảnh hưởng xấu đến con người.

Không phải sau khi chết là ta có nơi chốn để đến cư trú ổn định liền nếu lúc còn sống ta không làm các điều thiện, không tu dưỡng đạo đức. Nếu ta đã tạo nhiều tội, sau khi chết ta sẽ rơi vào tình cảnh vong hồn vất vưởng không có gì để ăn, cảm giác đói khát là cực kỳ khốc liệt.

Nhiều vong hồn muốn xin người sống cho cái gì để ăn nhưng không thể giao tiếp được, chỉ tìm cách báo hiệu bằng cách gây tiếng động, khua chén bát, kéo chân khi ngủ, vén màn nhìn trừng trừng vào mặt, vỗ vào lưng, hoặc tức quá tác động vào tâm

lý khiến cho người trong nhà nóng nảy gây gổ với nhau... Mà càng làm như thế thì người trong nhà càng khiếp sợ tìm cách thuê thầy về trấn yểm, kéo theo oan trái lâu dài với nhau.

Thật ra con người chỉ cần cúng thức ăn, tụng các bài kinh sám hối cho các hồn ma chung quanh nghe, từ từ họ hồi tâm tu dưỡng và sẽ có chỗ để đi về ở ổn định.

Câu hỏi số 26: SỰ CẦU XIN CỨU RỖI TRONG THẦN HỌC CÓ TRÁI NGƯỢC VỚI SỰ TU HÀNH GIÁC NGỘ CỦA ĐẠO PHẬT HAY KHÔNG?

Đáp: Nếu ta muốn trái thì ta sẽ tìm cách lý luận sao cho nó trái nhau để chia rẽ loài người cho vui; nếu ta không muốn trái nhau thì ta cũng sẽ tìm thấy nhiều điểm bổ sung cho nhau từ các giáo điều đó. Cái này lệ thuộc vào đạo đức thiện chí của ta.

Nếu muốn cho hai bên trái nhau ta sẽ nói rằng sự Cứu rỗi trong quan điểm Thần học là đặt niềm tin vào Thượng đế với lòng thương và sự toàn năng sẽ che chở cứu giúp và đưa con người về với Thượng đế, còn sự Giác ngộ trong quan điểm đạo Phật là phải tu hành để đạt được sự bừng sáng nơi chính mình chứ không cầu xin bên ngoài.

Còn nếu muốn cho hai bên bổ sung lẫn nhau, ta sẽ nói rằng Thượng đế cứu rỗi cũng phải chọn người xứng đáng, và người xứng đáng chính là người có nội tâm giác ngộ vô ngã thanh tịnh bao la. Hoặc ngược lại, sự Giác ngộ của cá nhân không hề tách rời khỏi sự hộ trì của Đấng giác ngộ tuyệt đối, cái này lấy ý trong kinh Pháp Hoa, hành giả phải có sự gia hộ của Chư Phật mới đạt được giác ngộ (Phẩm Phổ Hiền).

Câu hỏi số 27: TRONG TƯƠNG LAI NHÂN LOẠI CÒN ĐÓN CHÀO THÊM NHÀ TIỀN TRI NÀO NỮA HAY KHÔNG?

Đáp: Tâm lý thông thường thì ta không thích có thêm nhà tiên tri (đạo sư giáo chủ) nào nữa vì sợ sẽ làm loãng đi hệ thống giáo lý mà ta đang theo đuổi. Tuy nhiên thế giới biến đổi không ngừng, tâm lý con người cũng bị ảnh hưởng bởi khoa học, công nghệ, chính trị, triết học để biến đổi theo. Những ngôn ngữ xưa, những văn chương cũ, những ví dụ cổ thực sự không còn thích hợp để diễn tả chân lý nữa, lúc đó ta rất cần những bậc đạo sư lỗi lạc xuất hiện để làm mới lại đạo lý tu hành, gây cảm hứng hấp dẫn cho loài người bằng lý lẽ mới mẻ hợp lý.

Bao nhiêu năm qua thỉnh thoảng ta vẫn thấy xuất hiện một vài vị đạo sư nổi bật, dùng ngôn ngữ mới để nói về các đạo lý căn bản, có thêm thắt theo kinh nghiệm của mình, thu hút được nhiều người, nhưng sau khi các vị đó mất đi thì dần dần mọi người cũng quên lãng chứ không tồn tại ảnh hưởng lâu dài như các giáo chủ của các tôn giáo lớn đã có truyền thống lâu đời từ bấy lâu nay.

Dù sao các vị đạo sư mới cũng có công đánh thức mọi người biết quay về tìm kiếm đời sống tu hành tâm linh nhẹ đi cuộc sống vật chất kỹ thuật ngày càng căng thẳng.

Còn ta thì vẫn phải mở lòng chờ đón, biết đâu sẽ có một vị tiên tri đạo sư lỗi lạc xuất hiện giúp các tôn giáo đoàn kết hòa hợp với nhau góp phần làm cho thế giới hòa bình hạnh phúc.

Câu hỏi số 28: ĐÔI KHI RƠI VÀO TÌNH CẢNH KHỔ SỞ BÉ TẮC KHỔN CÙNG, CON NGƯỜI KHÔNG XOAY SỞ GÌ ĐƯỢC NỮA, LÚC ĐÓ CHỈ CÒN LỜI CẦU NGUYỆN LÀ NIỀM AN ỦI DUY NHẤT?

Đáp: Khi không còn xoay sở gì được nữa, ta sẽ có hai thái độ, một là chấp nhận với tâm bình thản, hai là cầu nguyện xin ơn trên gia hộ.

Khả năng chấp nhận nghịch cảnh, oan ức, mất mát, đau đớn là của những người đã có bề dày tu dưỡng làm chủ tâm hồn, họ có ý chí mạnh mẽ, quan điểm nhìn đời thấu suốt, và có cả sự bao dung độ lượng lớn lao.

Tuy nhiên, các tôn giáo đều giống nhau ở chỗ Cầu nguyện khi gặp nghịch cảnh khó vượt qua, vì ta tin rằng ơn trên với năng lực siêu nhiên sẽ giúp ta giảm nhẹ khó khăn khổ sở. Đạo Phật tin sâu vào Luật nhân quả, nghĩa là hiểu rằng nghịch cảnh là do nghiệp quá khứ, vậy mà trong đạo Phật vẫn có tín ngưỡng thờ phụng Bồ tát Quán Thế Âm sẵn sàng lắng nghe lời cầu xin để cứu độ. Quả thật, các vị thần thánh là yếu tố làm cho Luật nhân quả trở nên linh động uyển chuyển chứ không còn cứng nhắc nữa.

Luật nhân quả rất nghiêm khắc, nhưng thần thánh đã ra tay cứu giúp để cho con người thêm cơ hội mà chuộc lại lỗi lầm sau đó, vượt qua tai nạn rồi, con người phải làm lành lánh dữ nhiều hơn nữa.

Câu hỏi số 29: TRỜI ĐẤT VŨ TRỤ CON NGƯỜI ĐỀU DO THƯỢNG ĐẾ TẠO RA?

Đáp: Dựa vào Kinh thánh Bible, ta thấy Thượng đế đã tạo ra trời đất và con người trong sáu ngày. Ta cũng thấy hình ảnh trời đất mà Thượng đế tạo ra như Kinh thánh diễn tả là rất đơn giản so với kiến thức Thiên văn học hiện nay. Lý do là ngày xưa chưa có nhiều kiến thức khoa học như bây giờ.

Bây giờ các giáo sĩ đã nâng cấp lý luận của Bible rằng Thượng đế đã tạo ra cả Vũ trụ chứ không phải chỉ có trời đất mà con người nhìn thấy. Sự nâng cấp, cải cách giáo điều luôn luôn xảy ra ở mọi tôn giáo, nhằm phù hợp với kiến thức của thời đại. Cũng vậy, việc cho rằng Thượng đế đã tạo ra trời đất vũ trụ con người cũng cần được nâng cấp sao cho khi mà khoa học tiếp tục tiến bộ vượt bậc sau này ta cũng không cần sửa chữa gì nữa, lúc nào cũng đúng.

Ta có thể hiểu khái niệm Thượng đế tạo ra trời đất vũ trụ con người theo hai cách khác nhau, nghĩa đen và nghĩa bóng, như sau:

- Ban đầu chỉ có một mình Thượng đế chứ không có gì, rồi sau đó Thượng đế tạo ra không gian bao la, tạo ra thời gian vô tận, làm tiền đề cho mọi thứ; kế tiếp Thượng đế tạo ra vật chất để làm thành chất liệu tạo thành các vì sao, các thiên hà, các thiên thể; kế tiếp Thượng đế tạo ra các cõi giới thiên đường địa ngục siêu hình; kế tiếp Thượng đế tạo ra các hành tinh có sự sống, có cây cối, thú vật, cuối cùng là con người... Tạo ra tất cả rồi Thượng đế buông bỏ tất cả để cho vạn hữu vận hành theo các quy luật tự nhiên. Đây là ta hiểu theo nghĩa đen.

- Nếu hiểu theo nghĩa bóng thì khó hơn rất nhiều vì nó đòi hỏi tư duy cực kỳ trừu tượng. Thượng đế là Tâm tuyệt đối thanh tịnh, là chân lý của vũ trụ, là sự công bằng hoàn hảo, là tình thương yêu bao la, là trí tuệ tốt cùng sáng suốt... Từ những tính chất mẫu nhiệm đó mà SỰ SỐNG hình thành, mà tất cả hiện hữu. Thiếu những tính chất đó thì tất cả hủy diệt. Sự tạo thành ở đây không phải là sự bắt đầu mà chính là ĐIỀU KIỆN cho muôn loài vận hành sinh hóa vô tận. Thượng đế ở đây là Điều Kiện cho muôn loài vận hành sinh hóa vô tận. Trách nhiệm của chúng ta là tu dưỡng sao cho nội tâm mình cũng có những điều kiện tương tự để cho muôn loài nương tựa theo.

Ta có thể tùy chọn một trong hai cách hiểu về SỰ SÁNG THỂ của Thượng đế mà mình thấy phù hợp với trí tuệ của mình.

Câu hỏi số 30: HIỂU SỰ SÁNG THỂ THEO NGHĨA ĐEN ĐẸ HƠN LÀ NGHĨA BÓNG, VÀ TA CŨNG CÓ CẢM GIÁC THƯỢNG ĐẾ GẦN GŨI VỚI CON NGƯỜI HƠN?

Đáp: Đó cũng là lý do mà tín ngưỡng theo nghĩa đen phát triển mạnh hơn tín ngưỡng theo nghĩa bóng. Những khi ta buồn khổ, một Thượng đế với hình dáng con người có vẻ sẽ lắng nghe ta cầu nguyện hơn là một Thượng đế nghĩa bóng vô hình vô ảnh.

Hơn nữa, nếu hiểu Thượng đế theo nghĩa bóng thì giải thích làm sao về sự xuất hiện ban đầu của Vũ trụ đây.

Ta hay muốn cái gì cũng có lúc bắt đầu, đó là khi ta nhìn mọi vật theo phạm vi nhỏ. Nhưng nếu ta nhìn mọi vật theo phạm vi lớn thì mọi thứ chỉ là thay đổi từ trạng thái này sang trạng thái khác chứ không có cái lúc đầu tiên của nó. Và dĩ nhiên chẳng bao giờ có cái lúc cuối cùng luôn.

Ta phải làm quen với khái niệm ở tâm vũ trụ là mọi thứ có sẵn, không có lúc bắt đầu, không có lúc chấm dứt. Cái khái niệm này sẽ làm ta sốc, nhưng nó là sự thật. Ta phải chiêm nghiệm về sự vô tận của vũ trụ để hiểu được chân lý lớn lao này, và sự nhận thức đó cũng nâng ta lên một tầm cao mới.

Ta hãy xem câu chuyện về Sáng Thế trong Bible như là một truyện ngụ ngôn với những ý nghĩa giáo dục thâm sâu khác ẩn giấu phía sau, chứ không nên hiểu theo nghĩa đen rồi thấy nó trái với khoa học mà hoang mang.

Câu hỏi số 31: NÊN HIỂU CÂU CHUYỆN SÁNG THỂ NHƯ LÀ MỘT NGỤ NGÔN CÓ TÍNH GIÁO DỤC LÀ NHƯ THỂ NÀO?

Đáp: Có những điều thú vị trong câu chuyện sáng thế như sau:

- Thượng đế tạo ra cõi trần gian xong xuôi rồi mới tạo ra con người, có nghĩa là sau khi môi trường sống thích hợp rồi mới có thể xuất hiện giống loài phù hợp. Cái này cũng mang tính khoa học, cũng mang tính giáo dục tinh thần trách nhiệm. Ta muốn đưa ai đến cư trú ở đâu thì phải bảo đảm môi trường sống tương đối đầy đủ cái đã.

- Thượng đế tạo ra trời đất xong, cũng chưa tạo ra con người liền, mà phải thêm ít thời gian, có vẻ như nếu không có con người biết suy nghĩ, biết yêu thương, thì tất cả đất trời ngoài kia đều vô nghĩa. Mọi thứ vạn vật chỉ có ý nghĩa khi có các giống loài có hiểu biết, có yêu thương. Cuộc sống chỉ có giá trị khi có sự hiểu biết và yêu thương lẫn nhau.
- Ban đầu con người là sản phẩm của Thượng đế, nhưng con người đã quyết định trở nên độc lập với Thượng đế khi chấp nhận ăn trái cấm để từ nay biết điều gì là Thiện điều gì là Ác. Từ đó con người phải tự bươn chải xoay sở để mưu sinh, chịu mọi khổ đau, già yếu, bệnh hoạn, và chết chóc. Từ đó con người phải tự giải bài toán đúng sai thiện ác của cuộc đời để tìm về với Thượng đế.
- Con người được tạo nên từ đất, và sẽ trở về với cát bụi. Ai cũng nên hiểu như thế để bớt tham lam hiềm hận hơn thua tranh giành gây đau khổ cho nhau. Thân từ cát bụi đến, cát bụi sẽ gọi về... Giá trị của cuộc sống không còn là danh lợi nữa mà chính là đạo đức thương yêu giác ngộ để có thể 'về với Thượng đế' mà thôi.
- Kinh thánh không nói rõ lúc Adam và Eva qua đời, Cain thì đã giết anh mình là Abel (bản chất con người là ác độc từ thuở hồng hoang), chỉ còn một mình Cain ở lại trơ trọi, thế thì Cain đã lấy ai để sinh ra con đàn cháu đống đầy cả thế giới này? Đoạn này Kinh thánh không nói rõ nên gây hoang mang tranh cãi. Có vẻ như người viết Kinh thánh cố tình để mở chỗ này cho người đời sau suy gẫm, đã có chủng tộc người nào khác xuất hiện rồi và Cain đã tiếp xúc để lập hôn phối với chủng tộc đó. Điều này có nghĩa là Thượng đế đã không độc quyền trong sự sáng tạo. Hiểu điều này, đừng ai chọn con đường độc quyền, hãy mở cánh cửa cho người khác được sáng tạo, được đột phá vượt lên.

Câu hỏi số 32: GIÁO SĨ LÀ NHỮNG NGƯỜI THAY MẶT THƯỢNG ĐẾ ĐỂ CAI QUẢN CON CHIÊN TÍN ĐỒ, LÀ TẦNG LỚP TRUNG GIAN GIỮA THƯỢNG ĐẾ VÀ TÍN ĐỒ, ĐÚNG KHÔNG A?

Đáp: Đúng là tôn giáo nào cũng cần có những tu sĩ chuyên trách, họ không còn bận việc gia đình riêng nữa để toàn tâm toàn ý vừa lo tu dưỡng tinh thần, vừa lo chăm sóc đời sống tâm linh cho tín đồ. Tầng lớp tu sĩ này là cực kỳ quan trọng, thiếu họ thì tôn giáo có thể diệt vong.

Có một số tôn giáo không có tu sĩ độc thân, chỉ có các chức sắc tôn giáo được chọn ra từ những tín đồ nòng cốt. Có những tôn giáo chấp nhận tu sĩ có gia đình, vẫn được đào tạo để làm nhiệm vụ chăn dắt tín đồ một cách chuyên môn.

Nếu đứng ở góc độ con người thì tu sĩ là thành phần được đòi hỏi phải là những con người ưu tú về mặt đạo đức tu hành, theo tiêu chuẩn của tôn giáo của mình.

Nếu đứng ở góc độ Thánh linh thì tu sĩ là những người đại diện cho ơn trên để kết nối với tín đồ, và dĩ nhiên người đại diện cho ơn trên cũng phải rất xuất sắc về tâm linh tu dưỡng theo yêu cầu của đạo giáo đó.

Ta cũng hay nghe các bề bối về đời sống của một vài tu sĩ. Tu sĩ dù sao cũng là con người với những bản năng thầm kín tự nhiên không phải dễ vượt qua, nhất là bản năng ái dục. Trong đạo Phật, người muốn vượt qua ái dục phải là người nhập được Chánh định sâu xa, mà nhập Chánh định là điều cũng cực kỳ khó khăn. Người lập lời thề giữ giới cũng chưa phải là người đã vượt qua bản năng ái dục.

Ngoài ái dục, con người cũng phải bị chi phối bởi nhiều bản năng khác như ích kỷ, tham lam, nóng nảy, ganh tị... Nếu không có phương pháp tu hành hiệu quả thì tu sĩ vẫn không đạt được phẩm chất như mong đợi.

Câu hỏi số 33: NẾU CHỈ BẰNG LỜI CẦU NGUYỆN THÌ TU SĨ CÓ THÀNH TỰU CÁC PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC CẦN THIẾT HAY KHÔNG?

Đáp: Lời cầu nguyện chỉ chiêu cảm sự gia hộ của thần thánh phần nào chứ không hoàn toàn giúp ta vượt qua các bản năng xấu tiềm ẩn bên trong nội tâm, bởi vì con người vẫn độc lập với thần thánh. Lời cầu nguyện là tác nhân ban đầu để thành lập phẩm chất đạo đức, nhưng tiến trình thành lập phẩm chất đạo đức là lâu dài, khó khăn, vất vả, và cần nhiều đạo lý tu dưỡng tinh tế.

Ví dụ như ta cảm thấy mình kiêu mạn tự cao nên muốn diệt trừ tính xấu đó để trở thành khiêm hạ nhún nhường, đầu tiên thì đúng là phải cầu nguyện ơn trên xin gia hộ cho mình hết kiêu mạn để có được đạo đức khiêm tốn, sau đó phải thường xuyên tự trách mình về sự kiêu mạn bấy lâu, tiếp theo là phải tự nhắc mình phải khiêm tốn, tiếp theo là phải tập nói những lời tôn trọng mọi người, tiếp theo là phải tập có cử chỉ thái độ lễ phép với mọi người... Chắc cũng phải cả năm mới bắt đầu có đạo đức khiêm hạ xuất hiện chút chút.

Nhiều tâm lý đạo đức khác cũng cần phải có phương pháp để tu dưỡng một cách kiên trì, nhất là đạo đức giúp đỡ bố thí mọi người cần sự nỗ lực rất lớn.

Câu hỏi số 34: CÁC TU SĨ THƯỜNG ĐƯỢC CUNG KÍNH DÂNG CÚNG, ĐÔI KHI DỄ TRỞ THÀNH CÓ CUỘC SỐNG XA HOA?

Đáp: Đền thờ thần thánh nào cũng phải đẹp vì đó là nơi ta dành mọi sự tôn kính lên thần thánh, và cũng là nơi mọi người tới lui sinh hoạt tu tập thụ hưởng không khí tín ngưỡng với nhau. Vì nghĩ đến thần thánh, vì nghĩ đến mọi người nên ta cố gắng xây dựng đền thờ nào cũng đẹp để rộng lớn.

Tu sĩ sống trong đền thờ, trông coi đền thờ, dẫn dắt đời sống cho tín đồ, tự nhiên cũng được hưởng lây ân phúc của thần thánh nên dễ có cuộc sống sang trọng theo, đó cũng là điều tự nhiên. Chỉ khác là nếu vị tu sĩ đó có phẩm chất đạo đức tốt thì tuy sống trong cảnh sang trọng của thần thánh mà lòng mình vẫn giữ sự khiêm cung giản dị chứ không kiêu hãnh thụ hưởng.

Câu hỏi số 35: TÍN ĐỒ NÀO CŨNG XEM TU SĨ Ở MỘT ĐẲNG CẤP CAO HƠN CON NGƯỜI, NHƯNG THỰC TẾ THÌ ÍT KHI ĐƯỢC NHƯ THẾ?

Đáp: Các đạo giáo đều có những chương trình đào tạo tu sĩ của họ làm sao để đạt được phẩm chất phân nửa thần thánh để xứng đáng với niềm tin kính của tín đồ. Tuy

nhiên, do cấu tạo tâm lý mỗi người mỗi khác, do phương pháp tu dưỡng mỗi đạo mỗi khác, có thể tạo nên phẩm chất đạo đức không giống nhau ở mỗi tu sĩ.

Cùng một đạo giáo nhưng phẩm chất của tu sĩ cũng chưa chắc đã đồng đều, khác đạo giáo thì lại càng khác biệt. Tuy nhiên, dù ở đạo giáo nào tu sĩ cũng phải có một số phẩm chất chung như sau:

- Không tham lam tiền bạc, tài sản, vật chất, thích sống đời thanh bai đơn giản dù có khi phải sống giữa sự sung túc.
- Có lòng bác ái từ bi rộng lớn, thương yêu mọi người mọi loài mọi vật, sẵn sàng giúp đỡ người khó khăn trong điều kiện của mình.
- Khiêm hạ kín đáo, không khoe khoang kiêu mạn, dù là tu sĩ được cung kính nhưng vẫn có thái độ tôn trọng mọi người.
- Bình tĩnh nhẫn nhục không sân hận tự ái khi bị xúc phạm, không để tâm thù vật, để tha thứ độ lượng.
- Không thiên vị phe riêng, người thân riêng, đối xử mọi người bình đẳng dù đôi khi phải ưu tiên vài trường hợp đặc biệt hợp lý.
- Dù rất sùng kính đạo của mình, vẫn mở lòng tôn trọng tôn giáo bạn để góp phần cho một thế giới hòa bình đoàn kết
- Không bị ái nhiễm sắc dục, nếu đó là đạo giáo quy định tu sĩ độc thân; Không lăng nhăng tình ái, nếu đó là đạo giáo quy định tu sĩ lập gia đình.
- Có đời sống tâm linh phong phú, sâu sắc, thanh tịnh, giác ngộ, vì đây chính là tiêu chuẩn đánh giá một tu sĩ vượt khỏi sự tầm thường của thế gian.

Muốn đạt được các phẩm chất trên, mỗi đạo giáo phải có quy trình đào tạo nghiêm ngặt lắm.

Câu hỏi số 36: ĐỜI SỐNG TÂM LINH PHONG PHÚ SÂU SẮC GIÁC NGỘ NGHĨA LÀ SAO?

Đáp: Đời sống tâm linh của mỗi đạo giáo có thể khác nhau, nhưng đều có đặc tính là giữ nội tâm thanh tịnh, đến gần với tính chất của thần thánh mà mình tôn thờ. Các tính chất thần thánh mà mỗi tu sĩ phải tu dưỡng để đạt được là:

- Tâm thanh tịnh, không bị loạn động suy nghĩ vẩn vơ, không bị ý nghĩ tạp niệm chi phối, nên khi hành lễ, cầu nguyện, rao giảng đều rất tập trung, đạo Phật gọi là Thiền định.
- Tâm thanh tịnh, không bị những cám dỗ của thế gian chi phối, không bị những nghịch cảnh của thế gian gây phiền muộn, sống giữa đời mà như thoát ra khỏi cuộc đời.
- Tâm thành kính, trọn lòng tôn kính thần thánh của đạo giáo mình, bao gồm cả những vị thánh có thật xuất hiện trong lịch sử của nhân loại và của đạo giáo.

- Tâm sáng suốt, nhìn mọi chuyện trên đời đều thấy được đạo lý, biết được đúng sai tội phúc thiện ác rõ ràng, nên có thể giảng dạy cho tín đồ chuẩn xác mọi điều.
- Tâm linh mẫn, hiểu được nhiều điều mà không cần phải có quá nhiều dữ liệu để tham khảo, nghĩa là trực giác rất mạnh.

Đạo nào cũng cần phải có phương pháp thiền định cho tâm được thanh tịnh, vì tâm thanh tịnh là điều kiện để kết nối với thần thánh.

Câu hỏi số 37: LÝ DO NÀO KHIẾN MỘT TU SĨ SUY GIẢM PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC RỒI PHẠM NHIỀU LỖI LÀM?

Đáp: Do địa vị đặc thù của tu sĩ là đại diện thần thánh nên luôn được nhiều người tôn trọng, đôi khi sự tôn trọng vượt quá mức bình thường. Chỉ những người có nội tâm thanh tịnh, có đạo đức khiêm hạ tột cùng mới chịu đựng nổi sự cung kính của tín đồ lâu dài như thế, còn lại, chỉ sau vài năm bị tấn công bởi sự cung kính của tín đồ là ai cũng bị khởi tâm kiêu mạn.

Khi tâm kiêu mạn xuất hiện rồi, các đạo đức khác từ từ sụp đổ, tâm ích kỷ xuất hiện, tâm ái dục trỗi dậy, tâm nóng nảy bùng lên, tâm đồ kỵ lộ mặt... Lời nói hống hách, thái độ vênh váo, ánh mắt gay gắt từ từ xuất hiện khiến mọi người chung quanh hụt hẫng. Nếu tâm kiêu mạn này không được diệt trừ thì tu sĩ đó có thể bị thần thánh quở trách, hết phước, rồi từ bỏ vai trò tu sĩ để quay lại cuộc sống thế tục như mọi người.

Muốn chống lại tâm kiêu mạn, các tu sĩ phải lễ bái cầu nguyện ơn trên ban phúc lành giữ gìn nội tâm giữ mình, vì thật sự không ai đủ sức tự mình ngăn chặn được tâm kiêu mạn, ai cũng phải nhờ sự trợ giúp âm thầm của ơn trên mới có thể cầm cự chống lại tâm kiêu mạn lâu dài được. Mặt khác, tu sĩ phải tự nhắc mình phải khiêm hạ, phải tôn trọng mọi người, phải biết sợ khi được mọi người tôn trọng cung kính, lúc nào cũng nhắc mình chỉ là tầm thường như cát bụi mà thôi.

Câu hỏi số 38: TRONG ĐẠO PHẬT, ĐẠO ĐỨC CỦA TU SĨ ĐƯỢC TU DƯỠNG RA SAO?

Đáp: Trong đạo Phật, tu sĩ tu dưỡng đạo đức bằng các yếu tố như sau:

- Lấy mục tiêu Vô ngã là chính yếu, làm gì, nghĩ gì, nói gì cũng phải cân nhắc có phải là bị bản ngã chi phối hay không.
- Khi thiền định có được chút kết quả gì, hành giả cũng phải tự nhắc nhở là vẫn còn vô minh chấp ngã thẳm sâu chứ chưa phải cao siêu gì, để giữ được tâm khiêm hạ.
- Khi giao tiếp với ai cũng cố gắng bày tỏ thái độ tôn trọng, ngay cả khi được sự kính trọng vẫn phải khiêm cung giữ mình chứ không chấp nhận sự cung kính của người một cách tự đắc.
- Khi xử lý việc gì liên quan đến lợi ích thì phải luôn luôn nhường phần hơn cho người chứ không dám giành phần hơn cho mình.

- Khi được khen ngợi phải càng cẩn thận, càng cố gắng để không phụ lòng người khen mình; khi bị chê bai phải hết sức bình tĩnh không tự ái nóng giận, và tìm xem lời chê bai đó có đúng hay không, nếu đúng thì phải sửa, nếu oan thì xem như trả nghiệp.
- Lòng tôn kính đối với Phật là tuyệt đối, thấy mình chỉ là hạt bụi vô nghĩa trước sự giác ngộ phi thường của Phật...

Nguyên tắc chung là như thế, nhưng thực hiện được hay không là chuyện khác nữa.

Câu hỏi số 39: SAO CÓ NHIỀU QUAN ĐIỂM CHO RẰNG ĐẠO PHẬT KHÔNG PHẢI LÀ TÔN GIÁO MÀ CHỈ LÀ ĐẠO ĐỨC LỐI SỐNG THÔI?

Đáp: Tôn giáo nào cũng có hai tính chất, một là tính tín ngưỡng, hai là tính đạo đức triết học. Đạo Phật cũng vậy, chỉ khác là hệ thống đạo đức triết học của đạo Phật lớn quá, bao la quá, sâu xa quá, khiến cho nhiều người bị choáng ngợp nên quên mất tính chất tín ngưỡng vẫn hiện hữu trong đạo Phật.

Tính chất tín ngưỡng đạo giáo bao gồm các yếu tố như:

- Có giáo chủ được tôn thờ
- Có nhiều thần thánh siêu nhiên được tôn thờ
- Có lực lượng tu sĩ ly khai gia đình để toàn tâm toàn ý tu hành và phụng sự đạo giáo
- Có nghi lễ, kinh tụng, sắc phục đặc thù
- Có tín đồ cư sĩ tại gia
- Có hệ thống giáo hội

Đạo Phật cũng có đầy đủ các yếu tố đó nên đủ tiêu chuẩn để xem đạo Phật là tôn giáo. Ai cứ khư khư bảo đạo Phật không phải là tôn giáo thì người đó có cái nhìn phiến diện, hoặc có ý đồ gì đó phía sau.

Thêm một lý do nữa là đạo Phật không nói đến khái niệm Thượng đế tạo chủ, chỉ nói đến Giác ngộ, chỉ nói đến Luật nhân quả, nhiều người lại cho rằng hễ không có tôn thờ Thượng đế thì không phải tôn giáo, nếu là tôn giáo thì phải tôn thờ Thượng đế tạo chủ. Cái nhìn này cũng hẹp hòi, mỗi tôn giáo có giáo lý khác nhau, và đều được luật pháp tôn trọng.

Từ lâu, cũng bởi vì sự khác biệt về Thượng đế hay Không Thượng đế mà xảy ra biết bao nhiêu sự xung đột giữa các tôn giáo với đạo Phật. Thời đại văn minh ngày nay vấn đề đó phải được giải quyết để góp phần xây đắp cho hòa bình thế giới. Ta phải xem sự khác biệt giữa các tôn giáo có thể bổ sung cho nhau chứ không phải là chống nghịch với nhau nữa.

Nếu hiểu sâu xa, sự giác ngộ của đạo Phật sẽ là sự bổ sung rất lớn cho niềm tin với Thượng đế; cũng như niềm tin với Thượng đế sẽ là một gợi ý rất lớn cho mục tiêu Vô ngã của đạo Phật, nếu ta hiểu theo lối bao dung và biểu tượng.

Câu hỏi số 40: CÓ THỂ TÓM TẮT TOÀN BỘ ĐẠO PHẬT TRONG VÀI DÒNG NGẮN NGỦI CHO DỄ HIỂU CHẴNG?

Đáp: Có bài kệ trong kinh Pháp Cú như sau:

CHỚ LÀM CÁC VIỆC ÁC
HÃY LÀM CÁC VIỆC LÀNH
GIỮ TÂM HỒN THANH TỊNH
ẤY LỜI PHẬT DẠY RĂN

Giáo lý của đạo Phật bao la kỳ vĩ nên khó thể nào nói tóm tắt ngắn gọn trong vài dòng được, tuy nhiên bài kệ trên cũng cho ta một ý niệm đơn giản về sự tu hành mà đạo giáo nào cũng có thể tìm thấy sự tương đồng trong đó.

Trong đạo Phật có giáo lý Tứ Diệu Đế, Bát Chánh Đạo, 12 nhân duyên, Tứ thiên, Tứ thánh quả, vô số điều, nếu liệt kê và giải thích cũng phải mất vài năm.

Tuy nhiên, cũng như nhiều đạo giáo khác, theo dòng thời gian lâu xa, các tông sư cũng giải thích giáo lý của Phật theo góc nhìn của mình và tạo ra các tông phái khác nhau. Ngày nay với sự trợ giúp của công nghệ, ta dễ dàng tìm lại giáo lý gốc để đoàn kết các tông phái lại giống như ngày xưa chưa có tông phái.

Câu hỏi số 41: KHI NHÌN VẠN HỮU, NGƯỜI TÍN ĐỒ ĐẠO PHẬT NGHĨ GÌ?

Đáp: Một tín đồ thần học khi nhìn vạn hữu sẽ nghĩ đến Thượng đế đã tạo nên tất cả, lòng biết ơn Thượng đế đã cho ta cuộc sống này. Còn một tín đồ đạo Phật khi nhìn vạn hữu sẽ thấy bản chất của cuộc đời là ĐAU KHỔ theo tinh thần của Tứ Diệu Đế.

Ta nhìn con giun con dế chui rúc kiếm ăn để rồi cũng chết; ta nhìn con thú rừng cắn xé nhau để kiếm miếng ăn, rồi cũng chết; ta nhìn bản thân ta chạy vạy vất vả kiếm sống, rồi cũng chết... Đôi lúc ta cũng có một vài niềm vui nào đó trong đời, nhưng rồi qua nhanh và ai cũng phải vì sự sống mà xoay sở vất vả, thậm chí phải chấp nhận làm điều ác để tồn tại. Khi đã làm điều ác rồi thì nghiệp báo bám theo như bóng không rời hình, đeo theo ta từ kiếp này sang kiếp khác, cứ vay trả trả vay không dừng được.

Có thể Thượng đế đã cho ta một cuộc sống, nhưng cũng cho ta quá nhiều thử thách khốc liệt, nếu ta không có con đường để tu dưỡng vượt lên thì cuộc sống này cũng chỉ là khổ đau. Người tín đồ đạo Phật phải có một nhận thức sâu sắc ban đầu rằng cuộc đời là đau khổ để biết khát khao tìm cầu giải thoát.

Câu hỏi số 42: GIẢI THOÁT NGHĨA LÀ GÌ?

Đáp: Giải thoát là một cảnh giới siêu việt, phi thường, tuyệt đối, thanh tịnh hoàn toàn, đầy ấp từ bi, mệnh mệnh trí tuệ, vượt ngoài thời gian và không gian, không còn bị đẩy vào luân hồi tái sinh, không còn đau khổ, cảm ứng với tất cả, hiểu hết tất cả, thương hết tất cả.

Không ai có thể hiểu hết trạng thái giải thoát, mà đạo Phật gọi là Nirvana niết bàn này, trừ những người đã chứng đạo giác ngộ hoàn toàn. Bây giờ ta có diễn tả về Nirvana, ta có nói về Nirvana cũng chỉ là nói bằng niềm tin chứ không phải bằng kinh nghiệm thực chứng, cũng giống như bây giờ ta có nói gì về Thượng đế cũng chỉ nói bằng niềm tin chứ không ai hiểu tường tận Thượng đế là như thế nào.

Tuy nhiên, nếu đó là một niềm tin đúng, cuộc đời ta sẽ đi dần về ánh sáng, cũng giống như ta tin vào định đề Euclide và ta đã thành tựu được cả một nền toán học, khoa học hiện đại như bây giờ. Nếu ta tin về sự Giải thoát là đúng, ta sẽ có một con đường tu hành sáng tươi; nếu ta tin về Thượng đế là đúng, ta sẽ có một hành trình đẹp để sống và phụng sự.

Bây giờ nếu có ai xuất hiện niềm tin rằng Tâm của Thượng đế cũng là Tâm Giác ngộ, có lẽ người này sẽ gây tranh cãi kịch liệt, và sẽ mở ra một chương mới cho lịch sử tôn giáo toàn thế giới rằng các tôn giáo khác nhau vẫn có thể bổ sung cho nhau để tất cả loài người cùng nắm tay nhau xây dựng một thiên đường hạnh phúc nơi trần thế này.

Câu hỏi số 43: CÓ NHIỀU TÔN GIÁO CÙNG THỜ THƯỢNG ĐẾ VỚI CÙNG MỘT Ý NGHĨA, NHƯNG TẠI SAO CÁC TÔN GIÁO ĐÓ VẪN KHÔNG THỂ HÒA HỢP THÀNH MỘT ĐẠO CHUNG ĐƯỢC?

Đáp: Nhiều tôn giáo trải dài từ Âu châu, Mỹ châu, Trung Đông, Ấn độ, Á châu... đều thờ Thượng đế với ý nghĩa giống nhau, chỉ là khác tên gọi, nhưng các tôn giáo lại không thể kết hợp thành một tôn giáo được vì những lý do sau đây:

- Mỗi tôn giáo đặt tên cho Thượng đế khác nhau, nên không ai chịu ai, nếu kết hợp lại thành một tôn giáo chung thì sẽ gọi Thượng đế tên gì, tôn giáo nào cũng muốn giữ tên của Thượng đế theo cách đặt tên của mình đã quen thuộc nhiều nghìn năm qua.
- Ngôn ngữ dùng trong nghi lễ cầu nguyện khác nhau theo từng quốc gia, bây giờ kết hợp lại thành một tôn giáo chung thì sẽ dùng nghi thức nào, ngôn ngữ nào, cũng không ai chịu ai.
- Y phục, lễ phục khác nhau theo văn hóa của mỗi quốc gia, bây giờ muốn kết hợp lại thành một tôn giáo chung thì sẽ thống nhất y phục lễ phục nào, cũng không ai chịu ai.
- Hệ thống tổ chức giáo hội khác nhau, đẳng cấp tu sĩ khác nhau, cơ sở thờ tự kiến trúc khác nhau, các thần thánh thiên thần khác nhau, cũng không ai chịu ai. Ví dụ như đạo Hindu, ngoài việc tín ngưỡng thờ kính Thượng đế giống như các tôn giáo khác lại còn có thêm tín ngưỡng thờ bò, thật là khác rất xa với các tôn giáo khác nên rất khó hòa hợp.
- Mỗi tôn giáo lại có cách tu hành khác nhau, dù cùng thờ Thượng đế, nên cũng không thể kết hợp với nhau được. Có tôn giáo tập trung cầu nguyện, có tôn giáo dùng bùa chú, có tôn giáo tập yoga, có tôn giáo lo thu hút tín đồ... thật là đa dạng.

Phải là các nhà lãnh đạo tôn giáo rất có thiện chí xây dựng hòa bình thế giới mới đầu đầu về việc kết hợp các tôn giáo thần học lại với nhau, còn không thì đạo ai nấy giữ như nào giờ cho yên.

Câu hỏi số 44: TẠI SAO CÓ NHIỀU NGƯỜI PHẢN ĐỐI ĐẠO GIÁO, KHÔNG TIN THƯỢNG ĐẾ, CHỦ TRƯỞNG VÔ THẦN?

Đáp: Có một số nguyên nhân khiến rộ lên phong trào chống lại đạo giáo, không tin Thượng đế, chủ trương vô thần như sau:

- Khoa học tiến bộ, mọi việc có thể giải thích bằng cơ chế vật lý, hóa học, sinh học, và toán học, nên nhiều người từ chối cách giải thích cũ là do thần thánh gây ra mọi thứ nữa.
- Khoa học thiên văn tiến bộ, kiến thức về vũ trụ mênh mông vượt hẳn những gì được ai đó viết trong kinh điển cổ, vũ trụ quan bây giờ là không giới hạn chứ không chỉ là cái vòm trời úp lên mặt đất quá đơn giản nữa.
- Khoa học kích thích trí thông minh con người, khiến nhiều người ham thích, càng tìm tòi càng say mê, và họ nhìn các tín điều tôn giáo là cái gì quá sơ sài đơn giản như truyện cổ tích dành cho trẻ em.
- Khi được tín đồ tôn kính, các đạo giáo lại khai thác lòng tin đó nhiều quá, tổn hại vào đạo đức của tu sĩ, bởi vì theo nguyên tắc của đạo đức, càng được tôn kính thì người ta càng phải cẩn thận giữ gìn không được làm tổn thương hay khai thác niềm tin đó.
- Nhìn một số đạo giáo thờ các hình tượng tầm thường càng làm cho người trí thức đánh giá thấp về đạo giáo, xem đạo giáo là dành cho người kém tri thức.
- Sự thành tựu vượt bậc của công nghệ kỹ thuật hiện nay chẳng khác gì các thần thông phép lạ được nói đến trong kinh sách tôn giáo, càng làm cho nhiều người có cảm giác tôn giáo không còn cần thiết nữa, vì khoa học kỹ thuật làm được hết rồi.
- Con người phải xoay sở làm việc mới có đời sống sung túc, không hề thấy có phép lạ từ trời cao ban xuống để con người có ăn có mặc, thực tế khắc nghiệt càng làm con người hoài nghi tôn giáo.
- Quá trình sinh sản từ lúc tạo thành phôi thai cho đến khi đón bé chào đời được nhận thức rất rõ, đã phủ nhận có thần thánh tạo ra con người, con người đã tạo ra con người chứ không phải thần thánh....

Rất nhiều lý do khiến cho con người ngày càng hoài nghi đạo giáo là như thế.

Câu hỏi số 45: BÂY GIỜ LÀM SAO ĐỂ DUY TRÌ LÒNG TIN CỦA MỌI NGƯỜI ĐỐI VỚI TÔN GIÁO, ĐỐI VỚI THƯỢNG ĐẾ?

Đáp: Nếu tôn giáo là chân lý có lợi ích cho con người thì cần được duy trì, nếu tôn giáo không phải là chân lý lợi ích cho con người thì không cần phải cố gắng duy trì

làm gì. Đây là điều ta phải xác định lại lần cuối trước khi đem hết cuộc đời mình hiến dâng cho đạo giáo.

Nếu ta xem tôn giáo không phải là chân lý lợi ích cho con người thì ngang đây ta dừng lại, không bàn luận tranh cãi nữa. Nếu ta xem tôn giáo là chân lý có lợi ích cho con người thì ta sẽ tiếp tục bàn bạc để tìm ra cách duy trì niềm tin tôn giáo cho mọi người.

Vậy khi đọc xuống dòng này thì xem như ta chấp nhận tôn giáo là chân lý lợi ích cho con người, và ta sẽ bàn bạc tìm ra giải pháp giúp mọi người duy trì đức tin tôn giáo.

- Có tôn giáo dùng biện pháp cứng rắn để ép buộc tín đồ duy trì đức tin tôn giáo, sử dụng cả biện pháp trừng phạt thân thể, kinh tế, quan hệ cộng đồng, khiến cho tín đồ khiếp sợ không dám rời bỏ tôn giáo.
- Có tôn giáo dùng biện pháp giúp đỡ đời sống để duy trì đức tin tôn giáo.
- Có tôn giáo dùng biện pháp rao giảng, tuyên truyền, thuyết phục rộng rãi để mọi người tăng trưởng niềm tin mà không dùng lý trí để suy xét gì nhiều nữa.
- Có tôn giáo dùng biện pháp liên kết chính trị, sử dụng quyền lực chính trị quốc gia để luật hóa niềm tin tôn giáo.

Ta cũng không lường được là các biện pháp trên sẽ hiệu quả bao lâu khi mà khoa học kỹ thuật cứ phát triển nhanh chóng, những khám phá mới về vũ trụ vật lý càng lúc càng sáng tỏ sẽ cuốn hút mọi người theo, và tuy không nói ra, nhưng mọi người sẽ phai nhạt thờ ơ với niềm tin tôn giáo. Muốn mọi người giữ được đức tin tôn giáo, ta buộc phải nâng cấp lý luận về Thần học tôn giáo sao cho mọi người nhận ra rằng dù khoa học kỹ thuật có tiến bộ đến đâu, các giáo lý này vẫn là chân lý tràn đầy lợi ích cho mọi người. Đây mới là biện pháp hiệu quả nhất, bền vững nhất.

Câu hỏi số 46: LÀM SAO ĐỂ NÂNG CẤP LÝ LUẬN GIÁO LÝ LÊN ĐỂ MỌI NGƯỜI THẤY ĐÓ LÀ CHÂN LÝ TRÀN ĐẦY LỢI ÍCH?

Đáp: Đây là điều đòi hỏi chuyên môn rất sâu trong sự tu hành và lý luận, nếu không có sự tu hành chuẩn mực sâu xa, ta không thể mở ra một cái nhìn sắc bén rộng lớn cho đạo lý được. Chỉ có những người chân tu mới biết cách nâng cấp lý luận giáo lý lên tầm vũ trụ mà không bị khoa học kỹ thuật gạt bỏ được.

Dù khoa học kỹ thuật có tiến bộ đến đâu, con người vẫn cần có đạo đức để không gây đau khổ cho nhau, con người vẫn cần có sự bình an nội tâm để chịu đựng các nghịch cảnh trên đời, con người vẫn cần trí tuệ để không bị robot vượt lên khống chế, con người vẫn cần con đường để bước lên một tầng bậc đẳng cấp cao hơn thân phận hiện tại, nghĩa là từ phàm lên thánh... Những điều đó sẽ được đáp ứng nơi một đạo giáo chân chính cao siêu hoàn hảo.

- Khoa học không dạy đạo đức, đạo giáo sẽ dạy điều đó một cách sâu sắc tỉ mỉ và thực tế
- Khoa học không dạy sự bình an nội tâm, đạo giáo sẽ dạy điều đó một cách hợp lý chuyên sâu và hiệu quả.

- Khoa học không dạy cách đạt được trí tuệ siêu phàm, đạo giáo sẽ dạy cách thực hành để con người tìm được điều đó.
- Khoa học không có con đường nâng cấp con người từ phàm lên thánh, đạo giáo sẽ có con đường đó.
- Dù khoa học có tiến đến đâu, con người vẫn phải chịu nhiều đau khổ, vẫn phải chịu cảnh sinh già bệnh chết, vẫn phải bị tái sinh mãi, đạo giáo sẽ có con đường giúp chúng sinh thoát khỏi những khổ đau triền miên đó.

Câu hỏi số 47: TÔN GIÁO DỰA VÀO TIÊU CHÍ NÀO ĐỂ CÓ THỂ DẠY ĐẠO ĐỨC TỐT HƠN CHO CON NGƯỜI?

Đáp: Tôn giáo xây dựng niềm tin về Thượng đế, về thần thánh khiến cho con người tin rằng mọi việc làm của mình đều có thần thánh theo dõi, phán xét, và thưởng phạt. Các tu sĩ phải giải thích vai trò của thần thánh theo hướng thưởng thiện phạt ác để khuyến khích tín đồ hướng thiện chứ không phải giải thích vai trò của thần thánh theo hướng thỏa mãn sự cầu xin ích kỷ của con người. Thần thánh sẽ nhìn thấu vào nội tâm sâu kín của con người để thấy động cơ đạo đức bên trong, ích kỷ hay vị tha, chân thật hay diễn xuất, tham vọng hay cao thượng... Khi các tu sĩ phân tích sâu xa về sự phán xét tinh tế của thần thánh như thế sẽ thúc đẩy đạo đức của tín đồ vượt lên một tầng cao mới.

Đạo Phật vừa có giáo lý về Luật nhân quả nghiệp báo, vừa có sự soi dõi của chư thiên nên sẽ rất hiệu quả trong việc khuyến khích đạo đức. Ngoài ra, phép tu thiền định của đạo Phật yêu cầu gắn gao về đạo đức, nếu tâm không thuần thiện thì không thể chứng nhập thiền định.

Với sự tin hiểu về Luật nhân quả, tín đồ đạo Phật phải tự làm quan tòa của chính mình, phải tự thấy trước quả báo sẽ xảy ra thế nào mỗi khi sắp làm một việc gì tác động vào chúng sinh khác. Ai gây đau khổ cho chúng sinh sẽ phải gánh lấy bất hạnh về sau; ai đem niềm vui cho mọi người sẽ gặt hái thành công tốt đẹp; ai luôn chia sẻ kiến thức bổ ích sẽ trở thành người tài giỏi; ai giấu giếm kiến thức sẽ bị ngu dốt dần; ai can đảm bảo vệ người cô thế sẽ có uy lực mạnh mẽ; ai hèn nhát bỏ mặc người bị oan sẽ mất hết sức mạnh tinh thần... Vô số nhân quả công bằng mà mỗi người phải tự suy nghiệm để biết chọn cho mình suy nghĩ đúng, lời nói đúng, hành động đúng.

Phật gọi người có đạo đức là người có trí tuệ vì chỉ những ai có trí tuệ mới thấy được lỗi của mình để sửa chữa mà hoàn thiện đạo đức.

Câu hỏi số 48: CÁCH THỰC HÀNH ĐỂ CÓ SỰ BÌNH AN NỘI TÂM LÀ NHƯ THẾ NÀO?

Đáp: Bộ não của chúng sinh bị mặc định là phải suy nghĩ liên tục, sự suy nghĩ trở thành một bản năng mạnh mẽ. Nhưng rồi sự suy nghĩ liên tục đó tạo nên một môi trường cho rất nhiều tình cảm, cảm xúc, phiền não hoạt động. Bây giờ ta có muốn dừng suy nghĩ cũng không dễ dàng, vì bản năng suy nghĩ của não bộ là cực mạnh.

Muốn nhiếp tâm trong thiền định là điều vô cùng khó khăn, ta phải thấy trước điều đó để không ảo tưởng rằng mình đạt được kết quả này nọ một cách đơn giản.

Muốn nhiếp tâm bình an trong thiền định, ta phải hiểu rất nhiều điều chung quanh của tâm thức, nghiệp báo tội phúc, đạo đức giới hạnh, cơ chế sinh lý y lý cơ thể, cơ chế nhân quả của tâm thức, các tác ý quán chiếu cần thiết, các kỹ thuật hỗ trợ khiến vọng tưởng suy yếu, các mức độ thiền định, các trạng thái chánh niệm tỉnh giác, những ảo giác sẽ gặp, những hiểu lầm khi có sự tiến bộ... nhiều thứ lắm. Vì thế, khi đã xác định đi tìm sự bình an sâu xa của tâm hồn, ta phải xác định là đem hết cuộc đời của mình để chiến đấu, thực hành, an trú, đào bới, kiên nhẫn, chịu đựng... đủ thứ.

Quan trọng là ta phải tìm được đường đi cho chính xác, vì nếu đi sai đường thì sẽ bị thất bại, không kết quả, hoặc bị hỏng bộ não rất nguy hiểm. Ta cần người hướng dẫn cực giỏi (người nói hay chưa chắc đã dạy đúng) để giúp ta nắm vững hệ thống kỹ thuật thiền định sâu xa này.

Thiền định là con đường tiêu diệt bản ngã, đưa con người từ phàm lên thánh, và đến gần với Thượng đế (nếu ta hiểu Thượng đế là sự giác ngộ tuyệt đối).

Ta sẽ dành phần cuối sách để nói chi tiết cụ thể hơn về thiền định sau.

Câu hỏi số 49: ĐẠO PHẬT HAY NÓI VỀ LUÂN HỒI TÁI SINH, XIN NÓI RÕ HƠN?

Đáp: Bằng chứng về tái sinh được tìm thấy nhiều nơi trên thế giới, có những người đã nhớ về tiền kiếp của mình, đã kể lại, và được điều tra xác nhận là đúng. Chỉ cần một trái táo rơi trúng đầu, Isaac Newton đã mở ra một chương lớn cho vật lý thiên văn vũ trụ. Ở đây, không chỉ có một trường hợp tái sinh được xác nhận là đúng, mà có vô số trường hợp được điều tra xác minh là đúng trên khắp thế giới, nhưng chưa có nhà khoa học vĩ đại nào lên tiếng xác nhận tái sinh là sự thật để mở ra một chương mới cho văn minh nhân loại. Luân hồi tái sinh không phải là tín điều tôn giáo mà chính xác là một hiện tượng khoa học, rất cần được nghiên cứu chuyên sâu hơn.

Trước Phật, nhiều giáo phái ở Ấn Độ đã nói về tái sinh, luân hồi, nhưng không rõ ràng cụ thể lắm. Phải đến khi Phật đấng đạo, nhớ lại vô lượng kiếp tái sinh của mình, nhìn thấy vô lượng kiếp tái sinh của chúng sinh, lúc đó luân hồi tái sinh mới trở thành một giáo lý quan trọng của đạo Phật. Chính chúa Jesus cũng xác nhận có tái sinh trong một bài thuyết giảng cho thầy giáo Nicodemus. Đến khi hoàng đế Constantinople thành lập giáo hội La mã thì phủ nhận tái sinh vì lúc đó không ai hiểu rõ cả, không hiểu thì bác bỏ cho khỏe. Thế là một chân lý quan trọng bị bỏ qua rất uổng phí.

Theo đạo Phật, có sáu cõi giới trong vũ trụ là nơi chúng sinh luân chuyển tái sinh luân hồi, đó là :

- **Các cõi trời**, có nhiều cõi trời phù hợp với đạo đức công đức của các thiên tử.
- **Các cõi thần**, là nơi cư trú của những vị có công lớn trong xã hội nhưng ít tu dưỡng đạo đức vô ngã.

- **Cõi người**, là cõi vật lý mà chúng ta đang cư trú, cũng có nhiều cõi người rải rác khắp vũ trụ này nơi những hành tinh có sự sống.
- **Cõi thú**, là cõi vật chất chung với cõi người, nhưng mang bộ não thấp kém hơn con người, sống theo mặc định của bản năng, khi chết vẫn lẫn lộn với hình hài thú khá lâu.
- **Cõi ma đói**, là những linh hồn cả người và thú sau khi chết, không có nơi nào khác để tái sinh cho đàng hoàng, cứ lẫn lộn chung quanh cõi này, bị cảm giác đói khát dày vò cả nhiều trăm năm.
- **Cõi địa ngục**, là nơi giam giữ những linh hồn tội lỗi, ác độc, bướng bỉnh, ngoan cố, không phục thiện, không hối hận, đau khổ triền miên.

Tùy theo phước nghiệp của mình mà chúng sinh sẽ sinh về một trong sáu cõi giới phù hợp.

Nếu sinh về các cõi vô hình như cõi trời, cõi thần, cõi ma đói, cõi địa ngục thì không có đầu thai vào bụng mẹ, chỉ là linh hồn rời khỏi thân xác và biến hóa hình dạng phù hợp chuyển về cõi đó. Về cõi trời thì linh hồn trở nên đẹp hơn, to lớn hơn, rực sáng hơn và chuyển lên trời; về cõi ma đói thì linh hồn xấu đi, tối đi, gớm ghiếc hơn, rồi lang thang vất vưởng tìm miếng ăn...

Chỉ có sinh về cõi vật chất của Người và Thú thì mới nhập thai trong bụng mẹ để sinh ra, quên hết mọi thứ, bắt đầu một kiếp sống mới mẻ hoàn toàn.

Câu hỏi số 50: THẾ THƯỢNG ĐẾ CÓ VAI TRÒ GÌ TRONG SỰ TÁI SINH NÀY?

Đáp: Ta đừng nghĩ Thượng đế trực tiếp can thiệp từng trường hợp tái sinh với vô số tỉ tỉ chúng sinh trong mỗi giây phút. Tất cả là quy luật tự động của Nghiệp báo. Mỗi chúng sinh tự tạo nghiệp thiện ác trong suốt cuộc đời và Luật nhân quả sẽ vận hành một cách công bằng cho chúng sinh đó, đưa chúng sinh đó về nơi tương xứng.

Nếu hỏi Thượng đế có vai trò gì trong sự tái sinh, ta chỉ có thể trả lời rằng Thượng đế chính là quy luật công bằng của sự tái sinh. Luân hồi tái sinh là điều tự nhiên của vũ trụ, Luật nhân quả là cơ chế vận động cho dòng luân hồi đó, và Thượng đế chính là sự sáng suốt, sự công bằng của Luật nhân quả đó.

Có một diễn giả cười nhạo tôn giáo thần học rằng, có một Thượng đế rất yêu ta, nhưng ta mà phạm lỗi thì đày ta xuống hỏa ngục không có ngày lên.

Không trừng phạt kẻ ác thì không công bằng, mà trừng phạt thì nói ác vậy, yêu người ta mà đày người ta dữ vậy, phạm lỗi chút xíu mà đày xuống hỏa ngục vĩnh viễn, ác quá vậy.

Vì thế, ta không nên đưa vai trò của Thượng đế vào tái sinh luân hồi, hãy để quy luật nhân quả công bằng lo việc đó là ổn nhất.

Câu hỏi số 51: CÓ HAI ĐẠO GIA NỔI TIẾNG Ở TRUNG HOA CỔ ĐẠI LÀ LÃO TỬ VÀ KHỔNG TỬ, HAI VỊ NÀY NÓI VỀ THƯỢNG ĐẾ RA SAO?

Đáp: Chương 25 Đạo Đức Kinh viết: *"Có một vật hỗn độn mà thành trước cả trời đất. Nó yên lặng (vô thanh) trống không (vô hình), đứng một mình mà không thay đổi (vĩnh viễn, bất biến) vận hành khắp vũ trụ không ngừng, có thể coi nó là mẹ của vạn vật trong thiên hạ. Ta không biết tên nó là gì, tạm đặt tên nó là Đạo, miễn cưỡng gọi nó là lớn (vô cùng)."*

Lão Tử không dùng chữ Thượng đế mà dùng chữ Đạo cho ý nghĩa của một điều gì là mẹ của vạn vật, tức là sinh ra vạn vật, mà cái đó yên lặng, trống không, bất biến, vô cùng tận... Đạo, hay Thượng đế, theo triết học của Lão Tử không có hình dáng như con người, rất khác với quan niệm của các tôn giáo phương Tây. Đạo này ẩn chứa các quy luật cho vạn vật sinh hóa vô tận.

Khổng Tử trả lời Tử Cống: *"Trời có nói gì đâu, mà bốn mùa đều vận hành, trăm vật đều sinh trưởng"*

Thượng đế không nói gì, không can thiệp gì, nhưng vạn vật sinh hóa vô cùng, như vậy, theo Khổng Tử, Trời có nghĩa là các quy luật tự nhiên cho vạn hữu vận hành chứ không phải một nhân cách cụ thể.

Câu hỏi số 52: NHƯ THẾ CÓ SỰ KHÁC BIỆT TRONG CÁCH HIỂU VỀ THƯỢNG ĐẾ GIỮA ĐÔNG VÀ TÂY, LÀM SAO CÓ THỂ DUNG HÒA ĐƯỢC?

Đáp: Khái niệm về Thượng đế của phương Tây là một nhân cách cụ thể, có tâm hồn, có cảm xúc, có khi giận dữ, luôn được ca ngợi là yêu thương bao la, có quyền năng tuyệt đối... Còn khái niệm Thượng đế của phương Đông là một bản thể trừu tượng, vô hình, vô tận, là quy luật cho vạn vật sinh hóa... Chọn cách hiểu nào là quyền của mỗi người. Tuy nhiên, ngày nào đó, nhân loại sẽ tìm được cách hiểu đúng nhất về Thượng đế.

Đạo Phật lại có cách hiểu khác nữa, đó là vũ trụ pháp giới bao la có những quy luật khách quan vận hành vạn vật, chẳng hạn như Luật nhân quả nghiệp báo, quy luật về Luân hồi tái sinh, Luật vô thường biến đổi... Còn các cõi trời đều có một vị Thiên chủ cai quản cùng với nhiều thiên tử đầy uy lực.

Khoa học thì chỉ có quy luật chứ không có Thượng đế, thế nên Khoa học rất trái nghịch với tín ngưỡng thần học. Ai nghiên cứu chuyên sâu khoa học rồi tự nhiên niềm tin về Thượng đế mất dần, mà thời đại ngày nay khoa học là mũi nhọn của văn minh tiến bộ, nước nào, đạo nào, người nào cũng phải giỏi khoa học để sống, cạnh tranh, tồn tại.

Khi ta hiểu sự khác biệt như thế thì ta sẽ suy gẫm để có chọn lựa thích hợp, nếu tiếp tục giữ tín ngưỡng niềm tin Thượng đế thì ý nghĩa của Thượng đế phải như thế nào để khoa học phải chấp nhận, các đạo giáo đều đồng ý, tương lai lâu xa về sau không bị lạc hậu.

Câu hỏi số 53: TA ĐỌC TRONG KINH ĐIỂN XƯA, SAO THẦN THÁNH XUẤT HIỆN ĐẾN VỚI CON NGƯỜI RẤT THƯỜNG XUYÊN GẦN GŨI, BÂY GIỜ THÌ KHÔNG BAO GIỜ THẤY NỮA?

Đáp: Đây chính là nỗi nghi ngờ của những người Vô thần, tại sao ngày xưa thần thánh xuất hiện thường xuyên dễ dàng, face to face, bây giờ đồ mắt tìm không ra. Họ dễ đi đến kết luận rằng kinh điển nói về thần thánh chỉ là bịa đặt, hoặc chỉ nên hiểu là một dạng truyện ngụ ngôn cổ tích giải trí giáo dục mà thôi, chứ đẩy lên thành niềm tin tưởng tuyệt đối thì chưa phải.

Có người cho rằng ngày xưa con người với thần thánh gần gũi bởi vì tâm hồn con người thời đó chất phác, tuy nhiên, đọc các lịch sử của nhân loại ta thấy đời nào con người cũng hung hãn ác độc giống nhau cả.

Có người cho rằng có lẽ các vị thần thánh được kể trong các kinh điển tôn giáo cổ xưa phải chăng là những chủng người đến từ hành tinh khác, rất văn minh tiến bộ, vượt hẳn con người Trái đất về kiến thức, kỹ thuật, được con người tôn sùng, và đó là lý do họ cũng có cảm xúc tính khí giống con người. Chính họ đã gợi ý để con người đi vào khoa học như hiện nay.

Có người cho rằng đa phần con người chỉ tiếp xúc với thần thánh trong giấc mơ, hoặc qua trung gian nhập đồng, chứ khó có chuyện thần thánh hiện ra với hình dáng cụ thể để nói này nói kia giao tiếp trực tiếp với con người.

Bây giờ có lẽ con người chỉ có thể tiếp xúc với thần thánh qua đạo lý cao đẹp chân chính, qua đời sống hiền thiện đạo đức, và tin rằng thần thánh vẫn đang dõi trông mình khi mình thật lòng hướng thượng.

Câu hỏi số 54: CÁC TÔN GIÁO LỚN TRUYỀN THỐNG XEM NHƯ LÀ TÔN GIÁO CHÍNH THỨC CỦA THẾ GIỚI, NHƯNG BÊN TRONG VẪN BỊ PHÂN PHÁI, VÀ LẠI THỈNH THOẢNG XUẤT HIỆN CÁC ĐẠO MỚI GIỐNG NA NÁ CÁC TÔN GIÁO CHÍNH THỨC, ĐÓ LÀ HIỆN TƯỢNG GÌ?

Đáp: Phân phái ngay trong một tôn giáo là chuyện vẫn thường hay xảy ra. Khi một tu sĩ nào đó có uy tín lớn, được nhiều người tin theo, tự nhiên giống như vị đó đã có một hệ phái riêng rồi, dù lý thuyết thì chẳng khác gì mấy so với đạo gốc. Nếu vị đó có sự giải thích về đạo giáo hơi lạ hơn nữa thì sự tạo nên hệ phái mới càng rõ ràng hơn. Thông thường thì càng về sau, con người hay hiểu về đạo giáo của chính mình khác hơn ý nghĩa ban đầu, rồi lập thành hệ phái mới, nếu đủ sức thuyết phục nhiều người tin theo.

Việc phân phái khiến cho một tôn giáo không còn sự đoàn kết thống nhất dù cho họ cùng tôn thờ một giáo chủ chung. Đôi khi sự phân phái đưa đến xung đột gay gắt đến nỗi từ mặt không nhìn nhau nữa, người lập hệ phái mới hay bị xem là kẻ phản bội, cho đến khi nào được nhiều người công nhận thì thôi.

Rồi có những người không muốn lệ thuộc vào đạo gốc, tách hẳn ra để lập đạo mới, nhưng cho đến thời đại hôm nay thì khó có thể tìm ra một giáo lý mới hoàn toàn nên những đạo mới lập đó cũng sẽ giống na ná các đạo đã có từ trước. Dù có đặt tên mới, nhưng các đạo mới cũng không khác gì các đạo cũ, chỉ là pha trộn thêm thắt, và sửa đổi đôi chút cho lạ vậy thôi.

Nếu ở trong một đạo gốc, ta sẽ phải chịu sự dạy bảo quản lý của những giáo sĩ trưởng thượng, ít được tự do hành động theo ý mình; nếu mở ra đạo mới, ta không cần phải quy phục ai, có thể làm gì cũng được, chỉ cần có một số tín đồ riêng là được. Cái khuynh hướng tâm lý này hiện diện ngầm trong mỗi con người chúng ta.

Ta rất cần những sáng tạo mới mẻ, đột phá lý thú để tôn giáo phát triển theo văn minh thời đại, nhưng ta cũng cần cẩn thận phòng tránh cái mới có thể dẫn đến sự phân hóa không cần thiết.

Câu hỏi số 55: VAI TRÒ CỦA GIÁO HỘI TRONG CÁC TÔN GIÁO RA SAO?

Đáp: Đạo giáo nào cũng đều có Giáo hội để quản lý các tu sĩ, các tín đồ, các hoạt động truyền đạo... Giáo hội cũng như một môi trường hỗ trợ cho các tu sĩ và tín đồ tu hành hoạt động trong khuôn phép của giáo lý, nên cũng có tính hai mặt, vừa giữ cho ổn định, vừa kìm hãm sự đột phá.

Tùy theo tính chất của mỗi tôn giáo mà các giáo hội cũng có những sắc thái khác nhau.

- Có tôn giáo chủ trương Giáo hội phải nắm quyền lực chính trị để không ai có thể tấn công vào đạo giáo được, đồng thời làm cho đạo giáo của mình nắm ưu thế tuyệt đối trong đất nước.
- Có tôn giáo chủ trương Giáo hội không cần nắm quyền lực chính trị nhưng rất gắn bó với quyền lực chính trị, ngầm ngầm hoạt động kinh doanh để có nguồn lực tài chính, rồi phủ sóng khắp thế giới.
- Có tôn giáo chỉ phát triển trong một sắc tộc, một dòng dân tộc chứ không phát triển qua dân tộc khác, nên Giáo hội cũng giống như cơ quan quản lý tinh thần và xã hội cho người dân của đạo đó.
- Có tôn giáo chủ trương thoát ngoài danh lợi nên Giáo hội cũng không can thiệp nhiều vào sự tu hành và giáo hóa của các tu sĩ hay tín đồ, không có quyền lực hay tài chính dồi dào, và cũng dễ bị các thế lực ngầm luồn vào chi phối hoặc tiêu diệt dần.

Tính chất của các chức sắc là cực kỳ quan trọng, nếu đó là những bậc gần như thánh thì đạo giáo đó sẽ phát triển và đóng góp được nhiều lợi ích cho xã hội; nếu đó là những kẻ thủ đoạn ích kỷ thì sẽ kìm hãm đạo giáo đó không phát triển và cũng tạo gương xấu cho nhiều tu sĩ bất chước sống giả dối thủ đoạn tranh giành chẳng ra gì.

Có Giáo hội quản lý nhiều vào đời sống tu hành của tín đồ tại gia, nhưng cũng có Giáo hội không kết nối nhiều với tín đồ cư sĩ, chỉ quản lý tu sĩ mà thôi.

Câu hỏi số 56: BAN ĐẦU THÌ TÔN GIÁO CÓ Ý NGHĨA TU HÀNH ĐẠO ĐỨC TINH THẦN TÂM LINH KẾT NỐI THẦN THÁNH, NHƯNG KHI GÂY ĐƯỢC ẢNH HƯỞNG TRONG QUẦN CHÚNG ĐÔNG ĐẢO LẠI TRỞ THÀNH Ý NGHĨA CHÍNH TRỊ XÃ HỘI KHÔNG NHỎ?

Đáp: Ý nghĩa chính trị xã hội tùy thuộc vào ảnh hưởng lên quần chúng nhiều hay ít. Ban đầu đi tu, người đó chỉ nghĩ đến đời sống giản dị, yên tĩnh, ở nơi vắng vẻ, nhưng bất ngờ ngày nào được nhiều người tin tưởng yêu quý thì lập tức trở thành vấn đề chính trị xã hội.

Tôn giáo nào có ảnh hưởng lên quần chúng nhiều thì cũng được xem là tác nhân chính trị xã hội, và sẽ bị nhiều thế lực đặt vấn đề dòm ngó đủ thứ.

Đây chính là thử thách rất lớn cho các tu sĩ, họ phải giữ cho được bản sắc tu hành thanh cao không bị danh lợi lôi cuốn, nhưng cũng không chống lại các định chế chính trị xã hội của quốc gia, không gây thù chuốc oán với các thế lực nào. Họ phải giữ vai trò dẫn dắt tinh thần của quần chúng, nhưng không được nhiễm danh lợi, kiêu ngạo, vừa nổi trội vừa khiêm tốn, rất khó khăn. Điều này đòi hỏi đạo lực tu hành sâu thẳm bên trong, đòi hỏi nguồn giáo lý tinh tế cao siêu, đủ sức giúp tu sĩ đi trong hào quang mà không bị ô nhiễm, giữ được chí nguyện tu hành ban đầu vốn đơn sơ chất phác.

Vì tôn giáo cũng dễ trở thành nơi danh lợi lôi cuốn nên đã có nhiều trường hợp đấu đá, mưu hại, chuốc độc, vu khống, lừa đảo đủ chuyện, khiến cho nhiều bậc chân tu chán nản rời bỏ Giáo hội của họ để tìm nơi ẩn tu thoát ngoài đám rối ảo mộng tầm thường.

Câu hỏi số 57: KHỞI NGUYÊN CỦA TÔN GIÁO LÀ GÌ Ạ?

Đáp: Ban đầu tôn giáo chính là lời giải thích cho những hiện tượng thiên nhiên mà kiến thức khoa học thời xưa không đủ để giải thích. Mưa thì có thần mưa, gió thì có thần gió, sông có thần sông, núi có thần núi, chết thì có thần chết... mọi chuyện trên đời này do thần thánh quyết định. Phải công nhận là ai rất thông minh để nghĩ ra khái niệm thần thánh làm câu giải đáp cho mọi thứ như thế.

Con người vốn là giống loài thông minh, phát triển không ngừng, nhiều thế hệ sau đã nghĩ ra một vị thần tối cao quản lý các vị thần rừng núi sông biển kia. Cái này thần thoại Hy Lạp đi tiên phong. Tôn giáo lúc đó đóng vai trò như khoa học, là nơi giải đáp mọi thắc mắc của con người, mà con người thì hay thắc mắc.

Lại thêm thực sự có nhiều hiện tượng về linh hồn, sự tiếp xúc với thần thánh thỉnh thoảng, càng khiến củng cố niềm tin vào các lý thuyết về thần thánh trên cao. Sự thông minh của con người giúp con người tưởng tượng ra thế giới thần thánh càng lúc càng phong phú, rồi tạo nên một hệ thống tín ngưỡng phức tạp dần, ai muốn hiểu phải học rất chuyên sâu mới được.

Đến khi khoa học phát triển, giải thích các hiện tượng thiên nhiên theo một cách hoàn toàn mới, không cần thần thánh nữa, khiến cho khuynh hướng vô thần từ từ lớn mạnh. Tôn giáo mấy nghìn năm qua không phát minh ra kỹ thuật gì, còn khoa học chỉ vài

trăm năm đã đưa con người đi vào quỹ đạo không gian, quá thuyết phục. Tôn giáo cũng ít khi tạo ra được vị thánh siêu phàm nào, còn khoa học đã tạo nên rất nhiều nhà bác học vĩ đại.

Nhưng, biết đâu, đến lúc nào đó chính khoa học lại tìm thấy thế giới của thần thánh ẩn chứa đằng sau mọi hiện tượng thiên nhiên. Ban đầu mưa là do thần mưa; rồi khoa học đến, mưa do hơi nước ngưng tụ rơi xuống; rồi biết đâu ngày nào đó, trở lại, mưa chính là sự điều khiển bí mật từ đẳng cấp rất cao trong cõi siêu hình... Sự khám phá về vũ trụ vẫn chưa kết thúc mà.

Câu hỏi số 58: CÁC TÔN GIÁO ĐỀU TIN CON NGƯỜI CÓ LINH HỒN, KHOA HỌC THÌ KHÔNG TIN, HOẶC HOÀI NGHI, TA NÊN LÝ GIẢI THẾ NÀO?

Đáp: Ngày nay thì khoa học đã hiểu rằng không có gì thực sự mất đi, chỉ là thay đổi từ dạng này sang dạng khác. Thân xác sau khi chết có thể biến đổi thành các thành phần khác, và tinh thần con người cũng không hề mất đi theo cái chết của thân xác vật chất mà sẽ thay đổi sang một dạng khác. Rồi tội và phúc đã gây nên suốt cuộc đời cũng không thể mất đi oan uổng được, mà phải tồn tại theo một dạng khác.

- Thân xác sẽ bị mục rữa sau khi chết, biến thành chất thải hoặc phân bón, nên ta có cảm giác như chết là chẳng còn gì giá trị. Một số trường hợp thân xác được ướp nhân tạo, hoặc tự tồn tại lâu dài rất lạ.
- Tinh thần cũng sẽ biến thành một dạng khác, sẽ tốt hơn hoặc xấu hơn tùy theo tội phúc nhiều hay ít mà cả đời đã gây nên.
- Tội và Phúc đã gây tạo cũng không mất đi vô cớ, sẽ biến thành nghiệp duyên vô hình lưu trữ đâu đó chờ cơ hội xuất hiện thành quả báo tương xứng.

Khi chết, tinh thần và thể xác tách rời, thể xác sẽ đi theo tiến trình của chất hữu cơ là phân hủy, nhưng tinh thần sẽ biến thành một dạng sống khác mà ta gọi là Linh Hồn.

Bây giờ nhiều camera CCTV có độ nhạy cao cũng đã thu được các bóng ma, càng chứng tỏ sự tồn tại của Linh hồn sau khi chết. Linh hồn cũng chính là bản ngã của con người, nếu bị phủ nhận sẽ cảm thấy bị xúc phạm và rất đau khổ. Các linh hồn đó cũng có thể là cha mẹ ta, anh chị em ta, thân quyến ta, họ nhìn thấy ta nhưng ta không nhìn thấy họ. Họ cần tình cảm yêu mến của ta giống như khi còn sống để họ bớt buồn tủi.

Có lẽ với sự tiến bộ của khoa học kỹ thuật, càng ngày càng có nhiều phát hiện về bóng ma, và cuối cùng con người có lương tri sẽ phải công nhận có linh hồn sau nhiều năm ngoan cố phủ nhận.

Câu hỏi số 59: TẠI SAO KHI CÒN SỐNG THÌ TA KHÔNG THỂ TÁCH RỜI LINH HỒN RA KHỎI THỂ XÁC MỘT CÁCH CHỦ ĐỘNG ĐƯỢC?

Đáp: Linh hồn và thể xác cùng phát triển dần từ trong bào thai, gắn chặt như là một thể thống nhất, hoạt động tinh thần cũng là hoạt động của thể xác biểu hiện qua các tế bào thần kinh não. Khi nhìn qua lăng kính vật chất, mọi suy nghĩ của tinh thần cũng

chính là các hoạt động của neuron thần kinh não, do đó các nhà khoa học cho rằng tinh thần chỉ đơn giản là hoạt động của neuron thần kinh não. Thật ra thì Thể xác và Tinh thần tuy một mà vẫn là hai, tuy gắn kết nhưng vẫn khác biệt.

Có hai trường hợp để Linh hồn tách ra khỏi Thể xác, đó là:

- Thể xác chết, các neuron thần kinh não không hoạt động nữa, tinh thần buộc phải thoát ra để tìm cách tồn tại độc lập, và trở thành Linh hồn. Cái này gọi là linh hồn bị cưỡng bách phải thoát ra nên rất bức bách khó chịu.
- Khi người nhập định, các neuron thần kinh não cũng dừng hoạt động, hoặc rất ít hoạt động đến nỗi tinh thần không còn bị ràng buộc vào bộ não nữa và có thể tách ra một cách chủ động thoải mái.
- Vài trường hợp hôn mê sâu, não bộ cũng giống như tạm dừng hoạt động, và tinh thần chơi vui tự thoát ra khỏi não bộ, khỏi thể xác để lang thang một lúc, nếu đi luôn là chết thật.

Khi Tinh thần thoát ra khỏi thể xác thì nó giống như một đám mây mờ không rõ hình dạng, chỉ có cái Biết là hiện hữu. Từ từ đám mây mờ đó định hình dần để trở thành một linh hồn có hình dáng rõ hơn.

Nếu người sau khi chết sinh về cõi trời thì ngay lập tức cái khối tinh thần đó sáng rực, định hình dáng rõ ràng, có uy lực tự tại, thông suốt biết rõ nhiều chuyện.

Nếu người sau khi chết sinh về cõi ma đói hay địa ngục thì cái khối tinh thần đó mờ mịt tối tăm, từ từ định ra hình dáng xấu xí gớm ghiếc, cái Biết yếu ớt tầm thường.

Câu hỏi số 60: LINH HỒN CÓ ĐƯỢC TỰ DO DI CHUYỂN MỌI NƠI KHÔNG?

Đáp: Linh hồn không còn bị ràng buộc bởi thể xác nặng nề, nhưng lại bị ràng buộc bởi tội phước đã gây tạo lúc còn sống. Linh hồn nào có phước sẽ được tự do đi nhiều nơi, lên cao xuống thấp tùy ý; linh hồn nào ít phước sẽ bị níu giữ một chỗ chứ không tự tại vân du; linh hồn nào nặng tội còn phải bị giam giữ ở địa ngục nữa.

Linh hồn kém đạo đức cũng sẽ cư xử hồ đồ như lúc sống, cũng cơn đồ hung hãn, gây bè lập nhóm (các đảng), ức hiếp các vong yếu (cô hồn), hoặc bị thầy bùa gọi về dụ cho ăn và sai đi làm các việc bất thiện. Thế giới các hồn ma cũng phức tạp, khó quản lý, dù cũng có các vị thần chịu trách nhiệm cai quản trong đó.

Các con vật sau khi chết cũng tồn tại dưới dạng linh hồn một thời gian rất lâu, rất đói khổ vì chẳng ai đoái hoài cho ăn uống gì.

Nếu linh hồn nào được các tu sĩ đức độ cầu nguyện giúp thì sẽ được các vị thần quan tâm giúp đỡ sắp xếp cho có nơi chốn yên ổn tu hành ăn uống đàng hoàng. Tôn giáo nào cũng hay có nghi thức cầu nguyện cho linh hồn người đã mất có giá trị là như thế, nhưng phải là tu sĩ có đức độ thì lời cầu nguyện mới thấu đến các vị thần cai quản trong cõi đó.

Câu hỏi số 61: LINH HỒN CÓ TÁC ĐỘNG GÌ ĐƯỢC ĐẾN CON NGƯỜI CÔI TRẦN GIAN NÀY KHÔNG?

Đáp: Linh hồn vốn có bản chất là gắn với thể xác, điều khiển thể xác, bây giờ thể xác đã chết, nhưng linh hồn vẫn còn tính chất đó. Tuy nhiên, dù có khả năng gắn với thể xác sống, nhưng để có thể tác động đến thể xác, hoặc nhập xác, cần phải có những điều kiện nhất định chứ không phải dễ.

- Trường hợp thứ nhất là Linh hồn tác động vào tâm lý của người sống, gây cho người sống cảm giác buồn thảm không rõ lý do, gây cho người sống nóng nảy bực bội mà không có nguyên do rõ ràng, hoặc gửi vào tâm trí người sống một thông tin quan trọng nào đó giúp người sống có được giải pháp hay... Những tác động này thường đến từ các vong linh quanh quẩn trong nhà, lâu ngày gần bó mà người sống không biết.
- Những Linh hồn yếu ớt thì không tác động được gì, xem như không có ảnh hưởng đến đời sống con người; những linh hồn mạnh mẽ, có uy lực có thể tác động vật lý như gây tiếng động, hiện hình, đến trong giấc mơ, nói thì thào bên tai, thậm chí chờ khi ta thiêu thiêu ngủ thì khống chế ta (bóng đè).
- Một số Linh hồn nhập vào người sống để giao tiếp với mọi người, hoặc để thụ hưởng cái cảm giác được làm người sống, nhưng phải có duyên nợ gì mới nhập được xác của người ta. Đôi khi các vị thần cũng nhập xác (đạp đồng) để báo cho dân làng những thông tin cần thiết.
- Một số người già bị qua đời trong đêm không ai hay biết, và linh hồn trong nhà nhập chiếm xác lúc xác còn ấm, từ đó họ thụ hưởng cuộc sống có thân vật lý nhưng tâm hồn tính tình đã thay đổi làm con cháu ngỡ ngàng.
- Một số thầy bùa, thầy pháp, có khả năng giao tiếp với vong linh, đã chiêu tập các vong linh về cho ăn uống rồi đào tạo thành âm binh sát thủ trong bóng đêm, khi có thân chủ thuê nhờ, các thầy bùa sẽ sai âm binh đi hành động, phá phách, gây hại, dụ dỗ... Một số thầy bùa còn nuôi âm binh để nhờ mách chuyện đời của người khác mà xem bói nữa.

Tuy nhiên, vong linh nào cũng là chúng sinh cần ăn, cần mặc, cần lẽ phải. Nếu ta cúng cho các vong ăn uống, tụng kinh cho họ nghe, khuyên răn đạo lý dạy dỗ họ, họ sẽ trở thành bạn bè quyến thuộc của ta và hỗ trợ ta rất nhiều.

Câu hỏi số 62: BÙA LÀ SỬ DỤNG LỰC LƯỢNG ÂM BINH, VẬY NGÃI NGHĨA LÀ GÌ?

Đáp: Các cây cối thực vật vẫn có yếu tố tinh thần chứ không phải chỉ đơn thuần là vật chất, mặc dù thành tố tinh thần của cây cối yếu hơn của động vật. Động vật có tinh thần đủ mạnh để thành một bản ngã, còn thực vật có tinh thần chỉ đủ để tạo nên cảm ứng vô hình lan tỏa kết nối chung quanh mà thôi. Tinh thần nghĩa là BIẾT, có nhận biết là có tinh thần.

Cây cối có Nhận biết nhưng không có một Bản ngã để Nhận biết, khác với động vật có Nhận biết và có một Bản ngã trung tâm để Nhận biết.

Riêng các cây Ngải khá đặc biệt, yếu tố tinh thần của cây Ngải mạnh đến nỗi dường như có bản ngã luôn.

Nếu có dịp ta sẽ chứng kiến cây ngải ăn nuốt các loại thức ăn, rễ cây di chuyển làm đất sinh xộp nhún chìm thức ăn xuống đất để ngải tiêu thụ. Có loại ngải ăn cả gà sống nếu quăng con gà vào giữa cây ngải, ta thấy toàn thân cây chuyển động y hệt như một con vật đang ăn vậy. Ngải giống như một chúng sinh động vật kẹt trong một thân thể thực vật.

Hiểu được tính chất này, các thầy ngải tìm cách nuôi ngải, cho ngải ăn, nói chuyện với ngải, và từ từ điều khiển ngải làm việc phục vụ cho mình. Cũng giống như bùa, âm binh, ngải có thể mách cho ‘thầy’ biết các thông tin cần thiết, có thể tác động lên tinh thần và thể chất của ai đó theo yêu cầu của ‘thầy’... Nhờ vậy thầy ngải cũng có thể kiếm tiền được.

Nếu sử dụng bùa ngải để làm chuyện ác thì cuối đời các thầy bùa ngải thường bị bệnh đau khốc liệt hành hạ khổ sở.

Câu hỏi số 63: NHIỀU TRƯỜNG HỢP VONG NHẬP VÀO NGƯỜI SỐNG RỒI CƯ XỬ KỶ LẠ KHIẾN GIA ĐÌNH HOÀNG SỢ ĐEM ĐẾN NHỜ TU SĨ TRỤC VONG GIÚP, LÀM CÁCH NÀO TRỤC VONG LẠ RA KHỎI MỘT NGƯỜI?

Đáp: Vong nhập vào người và chiếm quyền điều khiển cơ thể của người đó, có khi vẫn giữ cho người đó còn ý thức biết mơ mơ, có khi làm người đó mất ý thức chẳng biết gì, sau khi vong xuất đi, người đó tỉnh dậy không hiểu chuyện gì đã xảy ra với mình. Trong thời gian vong nhập thì người nhà đã chứng kiến một nhân cách khác lạ đang hiện hữu nơi thân xác của người đó, biết nhiều chuyện lạ lùng có thể kiểm chứng được. Các nhà khoa học y học thì cố tình giải thích đó là bệnh Đa nhân cách vẫn thỉnh thoảng xuất hiện nơi người này người kia trên thế giới, nhưng ai đã tiếp xúc với người bị nhập rồi thì tin chắc rằng thực sự đã có vong nhập vào thân xác chứ chẳng phải bệnh đa nhân cách gì cả.

Có những vong lành nhập vào người gia đình để nghiêm túc trao đổi thông tin, dặn dò những việc cần thiết, rồi rời đi trong êm thấm không gây xáo trộn gì, không cần phải xử lý gì cả.

Có những vong bị thất thường tâm lý, hung dữ, tìm được người có nợ nên nhập vào để thỏa mãn mong ước được làm người sống hưởng thụ ăn uống nó đủ, nên có lối nói năng hành xử đáng sợ làm mọi người chung quanh kinh khiếp, và người bị nhập cũng điên điên dại dại kéo dài khổ sở. Ai bị vong kiêu này nhập thì xem như hết học hành làm việc xây tương lai sự nghiệp gì cả, mọi mối quan hệ xã hội cũng mất luôn. Trường hợp này đúng là phải tìm cách trục vong ra để cứu người bị nhập lấy lại cuộc sống bình thường.

Có những cách hay được các tu sĩ áp dụng để trục vong như sau:

- Cho người đang bị nhập gặp một bậc chân tu, có khi chưa kịp xử lý gì vong đã xuất ra đi mất.
- Nhờ vị nào tu hành chân chính đặt tay lên đầu chú nguyện (lời chú nguyện là trí tuệ của riêng vị đó chứ ta không có câu mẫu), và nhờ uy đức của vị tu sĩ đó mà vong ngại không dám nhập nữa.
- Bày mâm thức ăn mời vong xuất ra ăn, chứ không cho người đang bị nhập ăn kiểu nhai nuốt, rồi tụng kinh sám hối từ bi cho vong nghe, khuyên vong đừng nhập xác nữa mà mang tội, nhiều lần xử lý như thế, vong sẽ thôi không nhập nữa.
- Có một số 'thầy' dùng cách hăm dọa la mắng trấn áp, đôi khi vong cũng sợ, nhưng lâu dài không kết quả mà chỉ gây oan trái tức giận thêm.
- Có một số 'thầy' dùng âm binh đến đánh vong khiến vong sợ bỏ ra chạy mất, nhưng sau đó các âm binh lại nghịch ngợm nhập vào thay thế lại càng khổ sở hơn.

Ta có thể tham khảo các cách trên để chọn lựa phù hợp.

Câu hỏi số 64: SUỐT CHIỀU DÀI LỊCH SỬ CÁC TÔN GIÁO THỈNH THOẢNG CÓ NHỮNG TU SĨ ĐẮC ĐẠO CÓ THẦN THÔNG PHÉP LẠ, ĐÓ LÀ NHƯ THẾ NÀO?

Đáp: Mỗi tôn giáo sẽ có cách đánh giá một người đắc đạo theo cách của mình, không giống nhau lắm, tuy nhiên cũng sẽ có vài điểm chung như sau:

- Đạo đức hoàn hảo, lòng vị tha bao dung, tâm từ bi yêu thương muôn loài, ai ở gần cũng cảm thấy bình yên, tinh tế trong từng điều nhỏ nhặt...
- Tâm thanh tịnh bình yên không có nóng giận, phiền não, đau khổ lặt vặt
- Có trí tuệ sâu sắc, có thể giải thích được nhiều điều khó hiểu trong cuộc đời
- Có trực giác mạnh hơn người thường nên có thể cảm nhận được nhiều thông tin hơn người thường
- Có năng lực phi thường, ta hay gọi là công đặc dị
- Có thể tiếp xúc với thế giới siêu hình như vong ma hoặc thần thánh
- Làm được nhiều điều lợi ích cho cộng đồng xã hội

Như đạo Phật có hẳn một thang tiêu chuẩn về các bậc Thánh để dựa theo đó mà đánh giá chính xác về bản thân mình hoặc người khác. Đạo Phật có Bốn tầng bậc quả Thánh, ngoài ra trước đó còn có các tầng bậc chứng Thiền định nữa. Lý luận về các Thánh vị của đạo Phật rất kỹ lưỡng chi tiết chặt chẽ, đáng cho các tôn giáo bạn tham khảo.

Một vài tôn giáo sẽ phong thánh cho người nào được quần chúng kính tin bởi trước khi qua đời đã có nhiều thành tích đặc biệt về đạo đức và điều màu nhiệm. Một vài tôn giáo không có quy chế phong thánh, tự quần chúng tín đồ ca ngợi tin tưởng là được.

Con đường đạt được Thánh vị của các tôn giáo cũng khác nhau. Đạo Phật đưa ra Bát Chánh Đạo, nghĩa là phải tu tập đầy đủ Tám phần trong nhiều kiếp mới có thể đạt được Thánh vị dần dần. Các tôn giáo khác cũng có cách tu tập như cầu nguyện, khổ hạnh, làm việc thiện, thiền định, và được ơn trên chọn lựa.

Có những vị thánh của đạo này mà cả đạo khác cũng kính trọng, ngược lại cũng có những vị thánh của đạo này mà các đạo khác không quan tâm. Tuy nhiên, điều ta trông đợi ở các vị thánh của các tôn giáo là các ngài góp phần làm cho thế giới đoàn kết yêu thương nhau hơn, xây dựng thế giới đạo đức thiện lành hơn, giúp các tín đồ vượt qua sự phân biệt đạo giáo để thân ái hòa hợp với nhau hơn.

Câu hỏi số 65: KHOA HỌC LÀ CHỨNG CỨ THỬ NGHIỆM VỚI KẾT QUẢ CỤ THỂ RẤT THUYẾT PHỤC NÊN DẦN DẦN TRỞ THÀNH BIỂU TƯỢNG CHO ĐỈNH CAO CỦA VĂN MINH NHÂN LOẠI, THẾ NHƯNG TẠI SAO TÔN GIÁO CHỈ LÀ NIỀM TIN, NHIỀU KHI CHẴNG CÓ CHỨNG CỨ GÌ CỤ THỂ, NHƯNG PHẦN LỚN NHÂN LOẠI VẪN TIN TƯƠNG MỘT CÁCH SÂU SẮC TỰ NHIÊN?

Đáp: Niềm tin tôn giáo, niềm tin thần thánh là cái gì rất tự nhiên. Người chống lại niềm tin thần thánh cũng phải có sự nỗ lực phản kháng trong nội tâm của mình rất nhiều.

Đôi khi ta nghĩ rằng niềm tin tôn giáo là do được truyền dạy, nhồi sọ, tuyên truyền lặp đi lặp lại, rồi trở thành tự nhiên, nhưng không, những điều đó không hiệu quả trong thế giới khoa học ngày nay, điều cha mẹ truyền dạy chưa chắc con cái đã chấp nhận khi chúng lớn lên với nhận thức độc lập của mình. Tôn giáo là một hệ thống lý thuyết bao gồm niềm tin về thần thánh, về các cõi siêu hình, các tiêu chuẩn đạo đức lối sống. Và những điều này là tự nhiên.

Đạo đức là điều cần thiết tự nhiên thì đúng rồi, nhưng thần thánh, cõi giới siêu hình thì chỉ là niềm tin chứ đâu phải tự nhiên?

Ta nói thần thánh và các cõi giới siêu hình là niềm tin là ta nói theo quan điểm khoa học tai nghe mắt thấy, nhưng trong tiềm thức thẳm sâu, con người vẫn cảm nhận chính mình là một linh hồn vừa gắn với thể xác vừa độc lập với thể xác. Chính cái linh hồn này có cảm nhận tự nhiên về các cõi siêu hình chứ không phải do ai tuyên truyền cả.

Nếu ta quay lại thời hồng hoang nguyên thủy ban sơ khi con người còn rất ít kiến thức khoa học, ta sẽ nhận ra một điều là con người khắp nơi trên thế giới, khác chủng tộc, khác bộ tộc, khác văn hóa, đều có cảm nhận về ma quỷ, thần thánh giống hệt nhau, bởi vì đó là cảm nhận của tiềm thức con người đang bị kẹt trong thể xác nhưng vẫn nhận ra cõi giới siêu hình khác.

Con người nhìn xác người đã chết trở nên vô tri lạnh lẽo, nhìn cục đá lạnh lẽo vô tri, và nhìn lại mình có hiểu biết, có cảm xúc, và hiểu rằng con người có hệ thống tâm thức phức tạp lớn lao chứ không đơn giản chỉ là chết thì hết. Ngoài ra họ còn hay có những giấc mơ tiếp xúc với người thân đã mất, và cảm nhận loại giấc mơ đó khác hẳn với loại giấc mơ do tâm tưởng suy nghĩ tạo thành. Giấc mơ gặp người thân đã mất rất rõ ràng sống động chứ không mơ hồ dễ quên.

Nhiều trải nghiệm đặc biệt như thế nên khắp thế giới con người đều tự nhiên tin vào việc có một cõi siêu nhiên khác hơn cõi trần gian vật chất này. Nhiều nhà hoạt động xã hội đã khéo léo khai thác cái niềm tin tự nhiên này để kết nối với quần chúng, lúc nào mở miệng cũng xưng tụng thần thánh và lấy lòng được nhiều người.

Câu hỏi số 66: ĐỐI VỚI NGƯỜI CÓ TÍN NGƯỠNG THÌ TÔN GIÁO LÀ ĐIỀU KHÔNG THỂ THIẾU, NHƯNG ĐỐI VỚI NGƯỜI KHÔNG CÓ TÍN NGƯỠNG THÌ TÔN GIÁO GIỐNG NHƯ LÀ ĐIỀU THỪA?

Đáp: Căn bản của tôn giáo là dạy đạo đức dựa trên niềm tin về thần thánh, bởi vì có thần thánh dõi trông mà con người cần phải tu dưỡng đạo đức để không bị rơi vào tội lỗi mà bị trừng phạt. Chính niềm tin về thần thánh đã giúp con người tu dưỡng hoàn thiện đạo đức nhiều hơn, giúp cho xã hội yên bình hạnh phúc hơn. Đạo đức được vững vàng rồi, tự nhiên con người có cảm giác tự tin trong cuộc sống.

Rời bỏ niềm tin thần thánh mà vẫn thành lập đạo đức cho bản thân mình là điều dường như vô cùng khó khăn. Cũng có vài người không cần niềm tin thần thánh mà vẫn tự mình thành lập đạo đức cho bản thân, nhưng số người đó ít quá, hiếm quá. Phần đông con người cần có niềm tin thần thánh để xây dựng đạo đức cho bản thân, công lao của thần thánh rất là lớn, hay nói trắng ra, công lao của “niềm tin đối với thần thánh” là vô cùng lớn. Ai khôn ngoan phải lợi dụng niềm tin này để giữ gìn đạo đức cho xã hội.

Tuy nhiên thực tế cũng có những phản ứng phụ trong niềm tin đối với thần thánh. Người ta nhân danh thần thánh để trục lợi cá nhân, kêu gọi dâng cúng không hợp lý, bày những chuyện mê tín (mê tín nghĩa là thiếu yếu tố đạo đức), nghĩ mình là đại diện cho thần thánh nên kiêu ngạo... Những điều vô lý như thế tích lũy lâu ngày tạo nên sự bất mãn trong lòng người rồi tạo nên phong trào vô thần chống đối niềm tin đối với thần thánh.

Ta nên nhớ rằng niềm tin đối với thần thánh chỉ có giá trị khi nó tạo nên đạo đức hiền lương thánh thiện cho cuộc đời. Căn bản phải là như thế, các tôn giáo phải phát triển ý nghĩa đó để tôn giáo của mình có giá trị trong đời.

Câu hỏi số 67: KHOA HỌC NGÀY NAY ĐÃ TIẾN ĐẾN MỨC ĐỘ GẦN CÓ THỂ THAY QUYỀN TẠO HÓA, CHẾ TẠO ROBOT GIỎI HƠN NGƯỜI, THAY ĐỔI CẤU TRÚC GENE ĐỂ LÀM RA GIỐNG LOÀI MỚI, TA NÊN HIỂU VẤN ĐỀ NÀY RA SAO?

Đáp: Khi con người tìm ra các quy luật của tự nhiên thì con người có thể tác động vào tự nhiên để tạo ra các loài theo ý mình. Tìm ra các quy luật tự nhiên để thay đổi cuộc đời, đó là tinh thần khoa học. Tạo hóa có nhiều quy luật và không hề cản trở con người tìm biết các quy luật đó để áp dụng điều chỉnh cho cuộc sống tốt hơn.

Tuy nhiên, cùng một vấn đề vẫn đang có nhiều quy luật chi phối, ví dụ như khi ta áp dụng các quy luật cơ khí tạo nên máy đốt trong, ta vẫn bị chi phối bởi quy luật hóa học, môi trường, nhân quả nghiệp báo... Xe sản xuất bán đầy, nhưng ai có đủ tiền, tức là đủ phước, mới mua được. Khi mua xe về rồi, sử dụng xe thế nào cho hợp lý để không bị tổn phước lại là chuyện khác.

Robot sẽ tràn ngập trong cuộc sống con người, nhưng sử dụng robot sao cho đem lại điều thiện lợi cho xã hội là chuyện khác, vì không khéo con người sử dụng robot để làm các việc bất thiện sẽ khiến xã hội khốn khổ hơn.

Đôi khi con người tìm ra các quy luật đó, áp dụng các quy luật đó đem lại các hiệu quả nhất định, rồi phấn khích quá nên buột miệng nói “thay quyền tạo hóa” là hơi vội vàng. Cho đến thời điểm hiện tại con người vẫn chưa biết được nhiều các quy luật của tạo hóa, mới biết tí xiu mà thôi.

Câu hỏi số 68: NÊN HIỂU THẾ NÀO LÀ TÀ ĐẠO?

Đáp: Tà có nghĩa là sai, Chính có nghĩa là đúng. Nếu phân tích chi li xét nét thì cái Sai và Đúng hiện diện lẫn lộn khắp nơi, trong danh môn chính phái cũng có thể phạm sai lầm, và trong bàng môn tà đạo cũng có anh hùng quân tử (theo truyện kiếm hiệp của Kim Dung).

Tuy nhiên, tổng quát ta có thể đánh giá là Tà đạo dựa trên các tiêu chuẩn sau đây:

- Đó là một nhánh tách ra từ tôn giáo chính thống nhưng tạo ra lý thuyết mới không phù hợp với pháp luật quốc gia (cả quốc tế), không phù hợp với lương tri nhân loại, không phù hợp với đạo đức xã hội.
- Đó là một giáo phái mới, độc lập với các tôn giáo chính thống đã có, và đưa ra các lý thuyết cũng chống ngược lại lương tri của nhân loại.
- Giáo phái đó có dấu hiệu trục lợi tiền bạc của tín đồ
- Giáo phái đó có dấu hiệu xây dựng lực lượng để tìm kiếm quyền lực chính trị
- Giáo phái đó không có mục tiêu xây dựng đạo đức cho con người mà chỉ đưa ra các niềm tin cực đoan.
- Giáo chủ có vẻ ảo tưởng, kiêu ngạo, tôn xưng, không minh bạch nhiều thứ

- Các tín đồ bị biến dạng nhân cách dần dần, không hòa hợp với đời sống xã hội, không yêu thương mọi người, căm ghét những ai không theo giáo phái họ
- Giáo phái có sử dụng thuốc kích thích để thao túng tâm lý của tín đồ
- Giáo phái có sử dụng bùa để mê hoặc tín đồ
- Giáo phái đó do một tổ chức ngầm tạo nên để phục vụ cho mục đích của tổ chức chứ không phải để dẫn dắt con người đi về nẻo thiện

Đôi khi giáo chủ tự mình bị huyễn hoặc bởi niềm tin sai lầm và dẫn dắt mọi người đi theo, nhưng đôi khi cũng có giáo chủ thực sự dùng đạo giáo để lừa đảo, cố ý dùng đạo giáo để lừa đảo và biết rõ điều đó.

Nếu nói theo Luật nhân quả thì những ai mắc nợ giáo chủ từ kiếp trước thì kiếp này mới bị dụ theo tà đạo đó để trả nợ.

Câu hỏi số 69: VÌ SAO TRONG CHÍNH ĐẠO LẠI BỊ TÀ PHÁP LỘT VÀO LÀM BIẾN DẠNG?

Đáp: Gọi là chính đạo khi đạo giáo đó phù hợp với luật pháp quốc gia, phù hợp với lương tri của nhân loại, tạo nên đạo đức tốt đẹp cho tín đồ, có được nhiều tu sĩ chân chính giữ gìn gìn giữ. Nhưng suốt chiều dài lịch sử của nhân loại, biết bao nhiêu lần ta chứng kiến sự biến dạng, suy thoái phẩm chất, lạc lối của các tu sĩ, các tín đồ, và của cả hệ thống đạo giáo nào đó. Vấn đề nằm ở chỗ:

- Tu sĩ và tín đồ không thực hành đúng như giáo lý của đạo mình đã dạy, nhưng cố tình tìm cách biện minh bảo vệ bằng nhiều luận điệu, kéo theo nhiều người cùng đi vào sai lầm
- Tu sĩ và tín đồ hiểu nhầm giáo lý, thực hành sai, rồi hư cả nhân cách phẩm chất cá nhân.
- Mọi người bị danh lợi lôi cuốn, bắt đầu dùng thủ đoạn để đấu đá tranh giành chứ không còn nhất tâm tu hành theo chính đạo nữa.
- Vì lý do hiểu nhầm, hoặc bất mãn, một số người chọn lối sống thụ động, tiêu cực, buông thả, càng lúc càng suy thoái nhân cách.
- Tâm lý kiêu ngạo, tự cao xuất hiện, tưởng mình giỏi rồi, không còn tôn kính thần thánh, xem thường người khác, không ngờ chính mình mất dần nhân cách hư hỏng đủ thứ

Đạo giáo muốn tồn tại bền vững, giữ được sự chân chính lâu dài, các giáo sĩ phải theo dõi những biểu hiện lệch lạc như trên xuất hiện ở đâu để chấn chỉnh kịp thời.

Câu hỏi số 70: CÁC ĐẠO GIÁO ĐỀU CÓ PHƯƠNG PHÁP TU HÀNH KHÁC NHAU VÀ GIỐNG NHAU, THẾ THÌ TA NÊN XEM PHƯƠNG PHÁP NÀO CÓ THỂ LẤY LÀM ĐIỂM CHUNG NHẤT MÀ TẤT CẢ ĐẠO GIÁO ĐỀU CÓ THỂ SỬ DỤNG ĐƯỢC?

Đáp: Mỗi tôn giáo đều có cách tu hành khác nhau, nhưng rất hay là đạo nào cũng ca ngợi nội tâm thanh tịnh, hiền lành, không phiền não, không tham lam, không nóng giận, sáng suốt, không bị lay động bởi nghịch cảnh cuộc đời... Nội tâm đó đích thị là nội tâm mà đạo Phật gọi là THIỀN ĐỊNH.

Qua đó, ta có thể lấy Thiền Định là giao điểm của mọi tôn giáo, là điểm chung của mọi tôn giáo, là điểm quy đồng của mọi tôn giáo, để khi các tu sĩ tín đồ của các tôn giáo gặp nhau đều có thể *“ngay sau thế giới, tìm đến bên nhau, ngồi thiền bên nhau, hạnh phúc vô bờ”*.

Tâm thanh tịnh cũng là tâm của thần thánh trên cao, ai mà có tâm thanh tịnh là sẽ kết nối được với thần thánh, ai tâm loạn động quá thì không kết nối được với thần thánh. Tu theo đạo nào cũng cần phải giữ tâm cho thanh tịnh để tâm hồn vượt lên cao dần không còn kẹt lại với những sự tầm thường của trần thế.

Tâm thanh tịnh cũng là nội tâm mạnh mẽ, còn tâm loạn động chính là nội tâm yếu đuối. Ta dễ dàng nhận ra, khi gặp biến cố, người la hét hoảng loạn là người có nội tâm yếu đuối, còn người bình tĩnh im lặng tìm cách đối phó mới là người mạnh mẽ.

Các tu sĩ là tấm gương đạo đức cao cả lại rất cần nội tâm thanh tịnh hơn ai hết. khi có nghịch cảnh, các tín đồ sẽ nhìn vào thái độ bình tĩnh của tu sĩ để không bị phiền muộn bất an. Khi có cám dỗ, các tín đồ cũng nhìn vào thái độ bình thản của tu sĩ để vững niềm tin hơn. Đạo nào cũng cần phải dành rất nhiều thời gian cho việc tu tập Thiền Định. Qua Thiền Định, thế giới sẽ có một điểm chung đại đồng cao quý.

Câu hỏi số 71: ĐẠO PHẬT CÓ VỀ CHUYÊN VỀ THIỀN ĐỊNH HƠN CẢ, XIN GIỚI THIỆU PHƯƠNG PHÁP THIỀN ĐỊNH CỦA ĐẠO PHẬT ĐI A?

Đáp: Đức Phật đấng đạo nhờ thiền định, cả đời dạy thiền định, và từ bỏ xác thân nhập Niết bàn trong thiền định tự tại an nhiên. Toàn bộ kinh điển của Phật phần lớn đều nói về Thiền Định, nhiều đệ tử của Phật cũng đã chứng thiền định và chứng thánh quả. Hình ảnh các nhà sư tọa thiền nơi thanh vắng luôn là biểu tượng của đạo Phật. Đạo Phật luôn muốn chia sẻ phương pháp Thiền Định cho mọi người, cho các tôn giáo bạn, cho thế giới được bình yên. Khi tâm được thanh tịnh, ta sẽ không còn khởi ý niệm mưu hại ai nữa, ta chỉ muốn sống bao dung hiền lành.

Tuy nhiên Thiền Định không bao giờ là điều dễ dàng. Não bộ của con người được lập trình là phải luôn suy nghĩ, nếu không có chuyện gì để suy nghĩ thì nó cũng tự tạo ra các ý nghĩ mà ta gọi là vọng tưởng. Chiến đấu với vọng tưởng không phải là chuyện đùa vui giải trí an nhàn, đó thực sự là một cuộc chiến đấu nghiêm túc khó khăn, và rất nhiều người đã bỏ cuộc.

Ta cần có rất nhiều **phước** từ quá khứ, ta cần rất nhiều **đạo đức** trong tâm hồn, ta cần rất nhiều **sức khỏe** dẻo dai bền bỉ, và cuối cùng, ta cần một **phương pháp cực kỳ chuẩn xác** như là toán học không có một sai sót nhỏ nào.

Thực hành Thiền Định là bước vào một hệ thống đạo lý lớn lao hoàn hảo, bao trùm cả cuộc đời mình, chứ không phải là một môn kỹ năng nho nhỏ cộng thêm. Bước vào Thiền là đem cả cuộc đời đi vào một cuộc sống mới chứ không phải cầm theo một món đồ bé theo mình.

Ta phải xác định Thiền định là con đường giúp loài người tiến hóa từ phàm lên thánh, chứ không phải tiến hóa do biến đổi gene di truyền, và việc chuyển thân phàm lên thánh là cả vấn đề lớn chứ không phải chuyện an nhàn thư giãn giải trí cho vui. Quá trình tu tập thiền định là con đường dài, qua nhiều giai đoạn cụ thể, và mục tiêu cuối cùng là đạt được sự Giác ngộ Vô ngã, không còn có bản ngã nữa, không còn có cái Ta nữa, chỉ còn chân lý của vũ trụ sâu xa mâu nhiệm với tình thương và trí tuệ tràn ngập vô biên.

Câu hỏi số 72: XIN CHO BIẾT THIỀN ĐỊNH SẼ ĐI QUA NHỮNG GIAI ĐOẠN NÀO?

Đáp: Thiền định sẽ đi qua 3 giai đoạn như sau:

- Giai đoạn nỗ lực tinh tấn mà chưa có kết quả dù đã thực hành đúng phương pháp
- Giai đoạn xuất hiện trạng thái tỉnh giác chánh niệm, tâm tỉnh sáng không bị vọng tưởng dẫn đi dù vẫn còn vọng tưởng. Sức tỉnh giác chánh niệm cũng có sâu và cạn khác nhau.
- Giai đoạn bắt đầu nhập định, không cần dụng công gì mà tâm tự động ở trong an định. Có bốn mức độ của giai đoạn nhập định.

Ở giai đoạn nỗ lực tinh tấn mà chưa có kết quả này ta cần phải thực hành cho đúng phương pháp thì sau đó mới xuất hiện kết quả Tỉnh giác Chánh niệm. Nếu giai đoạn này mà dụng công sai phương pháp thì vĩnh viễn chẳng có kết quả luôn.

Ở giai đoạn xuất hiện kết quả Tỉnh giác Chánh niệm cũng dễ khiến ta hiểu lầm mình đã chứng đắc cao siêu vì quá khác lạ so với cái tâm thức phàm phu loạn động trước kia. Chỗ này ta cần có bậc thầy dẫn dắt nhắc nhở để không hiểu lầm mà tự cao và tổn phước. Trong giai đoạn Tỉnh giác Chánh niệm này có khi ta cũng xuất hiện vài khả năng đặc biệt như trực giác khá mạnh đoán biết nhiều chuyện mà không ai biết, cái khả năng này cũng có thể làm ta thêm kiêu mạn và tổn phước.

Ở giai đoạn nhập định thì hành giả giống như thánh vì tâm thức đã trở nên quá đặc biệt, không còn như một người bình thường trong thế giới ô trược phiền não tầm thường này nữa. Tuy nhiên, như lời Phật dạy, chứng được thiền cũng chưa chắc là đã chứng được thánh vị (có bốn thánh vị). Ta sẽ phân tích về thánh vị ở phần sau.

Để có thể được công nhận là Thánh giác ngộ theo tiêu chuẩn của đạo Phật thì vị này phải đạt được Vô ngã hoàn toàn, phải diệt trừ hết các bản năng xấu ngủ ngầm trong tiềm thức, phải đạt đến đạo đức hoàn hảo sáng rực như ánh mặt trời.

Mỗi một giai đoạn như đã nói ở trên cũng sẽ mất nhiều thời gian, có khi hết kiếp này, có khi phải qua thêm nhiều kiếp khác.

Câu hỏi số 73: XIN NÓI VỀ ĐIỀU KIỆN ĐẠO ĐỨC CỦA NGƯỜI MUỐN TU TẬP THIỀN ĐỊNH?

Đáp: Tâm đạo đức chính là nền tảng của tâm thanh tịnh. Người không có thiện tâm thì không thể nhiếp tâm vào thiền định được. Ai cũng phải chuyển đổi tâm mình từ bất thiện sang thiện ác lẫn lộn, rồi sang thuần thiện, sau đó mới nói đến việc tu tập thiền định để nhiếp tâm vào thanh tịnh.

Tu dưỡng đạo đức là điều rất khó vì đúng hay sai ở trong tâm mình mọi người không nhìn rõ, chỉ đoán phần nào, chính mình phải là người can đảm nhìn thấy lỗi mình để sửa, mà phải rất thông minh mới thấy được cái sai của mình. Hầu hết mọi người đều tự bào chữa cho mình nên đã bỏ qua nhiều lỗi lầm của mình, bây giờ phải thay đổi ngược lại, phải tinh tế sâu sắc thấy được cái sai của mình để sửa.

Tuy nhiên, hầu như không ai đủ sức sửa lỗi của mình cả, phải có sự gia hộ của ơn trên mới có thể sửa được. Ví dụ như ta phát hiện ra mình có tính ích kỷ, bây giờ muốn trở thành người vị tha, loay hoay không biết làm sao. Trước hết ta phải quỳ lạy thần thánh, xin sám hối cái tâm ích kỷ từ lâu, xin thần thánh gia hộ cho ta có được tâm vị tha, sau đó ta phải nghiền răng bỏ công sức tiền bạc ra mà giúp đỡ ai đó để thực hành tâm vị tha. Nhiều lần như thế thì tâm ích kỷ bớt dần và tâm vị tha xuất hiện. Sao phải nghiền răng? Bởi vì cưỡng lại cái ích kỷ cố hữu là vô cùng khó khăn vất vả.

Ví dụ như ta bị cái tính kiêu ngạo, lúc nào cũng tự khen mình, lúc nào cũng muốn chứng tỏ mình hơn mọi người, bây giờ biết điều đó là sai, muốn diệt trừ nó, nhưng loay hoay không biết làm sao. Ta phải quỳ lạy thần thánh, xin sám hối cái tâm tự cao, xin thần thánh gia hộ cho ta có tâm khiêm hạ biết tôn trọng mọi người, rồi bây giờ bước ra ngoài nhìn mọi người và tự nói trong tâm là “tôi kém dở hơn tất cả mọi người”, cứ như vậy mãi ta sẽ có được tâm khiêm hạ một chút, bắt đầu biết thấy được cái hay của người khác để quý mến, khác hẳn trước kia cứ chăm chăm bắt lỗi mọi người.

Phải trải qua quá trình rèn luyện đạo đức nhiều năm vất vả như thế để dọn đường đi vào thiền định.

Câu hỏi số 74: XIN NÓI VỀ ĐIỀU KIỆN CÔNG ĐỨC MÀ THIỀN ĐỊNH ĐÒI HỎI?

Đáp: Thiền định đòi hỏi Phước rất lớn vì khi chứng thiền hành giả giống như đang sống ở cõi trời. Phước được tạo thành bởi hai yếu tố, một là từ sự cung kính đối với thần thánh, hai là từ sự giúp đỡ cho tất cả chúng sinh.

Hành giả phải dốc lòng tôn kính các bậc Thánh mà ta tin rằng các vị đó có nội tâm thiền định sâu xa. Đạo Phật thì có Đức Phật và các vị Bồ tát, các vị A la hán; đạo Ki

Tô thì có Chúa Jesus, thánh Martin De Porres (Peru), Hy Lạp xưa thì có triết gia Socrate, triết gia Diogene... Theo luật Nhân quả, ta tôn kính các bậc thầy, các bậc thánh với đặc điểm nào thì ta sẽ thành tựu được đặc điểm đó. Lòng ta tôn kính, miệng ta ca ngợi, hành động ta lễ lạy vinh danh... Đó là phần tạo công đức đối với các bậc Thánh thiên định cao siêu.

Hành giả phải siêng năng giúp đỡ mọi người trong đời sống vật chất, giúp mọi người có được kiến thức, tài năng, nghề nghiệp, công việc, đạo đức, và nhất là khuyến khích mọi người thực hành tu tập tâm linh thiên định giác ngộ. Ta giúp ai điều gì, ta cũng sẽ đạt được điều đó. Đó là phần tạo công đức đối với chúng sinh, và ta phải tích lũy thiện nghiệp này qua rất nhiều năm tháng, thậm chí qua nhiều kiếp sống của tương lai.

Thấy ai làm điều thiện, ta hỗ trợ; thấy ai làm công việc cá nhân (xây nhà...), giúp được ta cũng giúp; thấy ai học hành, ta tiếp sức; thấy ai muốn tu hành, ta động viên... Nói chung ta quan sát chung quanh để tìm cơ hội giúp người từng chút một không bỏ sót bất kỳ một cơ hội nào. Mọi người thích tìm cơ hội lấy lợi cho bản thân, ta tìm cơ hội làm phước. Cứ làm phước từng chút giống như rót từng giọt nước vào hồ, kiên nhẫn mãi.

Câu hỏi số 75: XIN NÓI VỀ ĐIỀU KIỆN SỨC KHỎE CỦA VIỆC TU TẬP THIÊN ĐỊNH?

Đáp: Ngồi thiền yên lặng không nhúc nhích, cứ tưởng là không hao tổn năng lượng gì, nhưng không ngờ, ngồi giữ cho yên không nhúc nhích là vô cùng hao tổn năng lượng khi tâm chưa vào định. Cứ cho nhúc nhích thì không mệt, nhưng giữ cho đừng nhúc nhích thì rất mệt.

Rồi chân bị tê, chân bị đau, phải chịu đựng không phản ứng gì, cũng là rất mệt. Chỉ cái bị đau mà không nhúc nhích cũng giúp ta luyện được hạnh nhẫn nhục, sau này nghịch cảnh cuộc đời ập đến ta có thể bình thản chịu đựng không phiền não gì.

Trong việc nhiếp tâm cũng vậy, người có sức khỏe (nhất là nội lực) sẽ dễ nhiếp tâm hơn người bệnh yếu.

Người có sức khỏe cũng dễ có ý chí hơn người bệnh yếu.

Muốn có sức khỏe thì ta nên thực hiện những việc như sau:

- Dùng sức lực tay chân để giúp đỡ mọi người, càng cực càng có phước, trồng cây, phóng sinh, sửa vá đường đi, chăm sóc người già neo đơn, giúp việc nhà cho bố mẹ, giúp việc cho hàng xóm lúc cần...
- Rèn luyện thể lực theo những cách thông thường được khuyến khích, rèn luyện võ thuật...
- Tập các phép Khí công bí truyền của các môn phái nào mà mình có duyên (nội lực là rất quan trọng trong việc hỗ trợ tọa thiền)

Ngoài ra hành giả phải có kiến thức về dinh dưỡng, biết ăn uống lành mạnh để không mắc các bệnh như mỡ máu, tiểu đường, huyết áp, suy gan, suy thận, suy tim... Chi tiết về dinh dưỡng thì rất nhiều, ta không nói ngắn gọn ở đây được ạ.

Câu hỏi số 76: LÀM SAO BIẾT Ở ĐÂU CÓ PHƯƠNG PHÁP DẠY THIỀN CHUẨN XÁC NHẤT ĐỂ ĐẾN THAM HỌC A?

Đáp: Đây chính là điểm khó, vì hiện nay có rất nhiều nơi dạy thiền, ai cũng khẳng định phép thiền của mình là đúng nhất, nơi nào cũng có nhiều người theo học, khiến cho người muốn tìm hiểu bị phân vân không biết chọn nơi nào. Ta nên hiểu qua những đặc điểm sau đây để biết chọn lựa:

- Thiền đó phải có mục tiêu hướng về Vô ngã, tâm thanh tịnh phải là con đường đi đến giác ngộ Vô ngã
- Thiền đó phải giúp tăng trưởng đạo đức, càng tu thiền thì đạo đức càng hoàn thiện
- Thiền đó phải khuyến khích lòng tôn kính các bậc thánh chứ không tạo nên sự kiêu mạn xem mình như thần thánh rồi
- Thiền đó có hệ thống lý luận sâu sắc tinh tế kỹ lưỡng, phù hợp khoa học, phù hợp đạo lý, nắm vững hệ thống tâm thức và sinh lý của con người
- Thiền đó phải có các kỹ thuật tinh tế chứ không dễ dãi hời hợt
- Người dạy thiền phải hiểu rõ căn cơ của từng người để dẫn dắt cho chính xác, vì thật ra mỗi căn cơ sẽ có phương pháp khác nhau cả, dù đi cùng một đường...

Có khi vị thầy đã tu thiền có kết quả nào đó nên tự tin mở lớp dạy thiền theo kinh nghiệm mình đã có, nhưng đây mới là vấn đề lớn, thầy sẽ dạy theo căn cơ của thầy chứ không theo căn cơ của mọi người nên nhiều người tu theo sẽ không có kết quả. Ta cần một vị thầy có thể dạy theo căn cơ từ thấp nhất đến cao nhất, ai cũng được phần lợi ích.

Vị thầy phải thoát ra khỏi kinh nghiệm của mình để hiểu được mọi căn cơ cao thấp của chúng sinh là không dễ tìm. Ta phải lễ bái thần thánh xin gia hộ cho ta tìm được vị minh sư dạy thiền chuẩn nhất chứ chính ta khó biết ai là người dạy chuẩn nhất cả.

Câu hỏi số 77: LÀM SAO ĐỂ DIỆT TRỪ VỌNG TƯỚNG MÀ NHIẾP TÂM VÀO ĐỊNH?

Đáp: Như đã nói, bộ não của ta được lập trình để suy nghĩ, lúc nào cũng suy nghĩ, nếu không có gì cần phải suy nghĩ thì não vẫn tự động tạo ra nhiều vọng tưởng để suy nghĩ chứ không dừng được. Chính những suy nghĩ liên tục này tạo nên một môi trường thuận lợi cho các phiền não xuất hiện tồn tại như tham lam, nóng giận, ích kỷ, tự ái, buồn phiền, kiêu ngạo...

Điều đặc biệt khó chịu nữa là nếu ai muốn diệt trừ vọng tưởng tức là đang phá hủy bộ não của mình, não sẽ hư và người đó sẽ bị điên loạn. Kỹ thuật thiền phải là đừng đụng trực tiếp vào vọng tưởng, làm sao cho vọng tưởng tự dừng lại dần, vọng tưởng tự dừng lại dần dần chứ ta không tấn công thẳng vào vọng tưởng. Có rất nhiều cách để cho vọng tưởng tự dừng lại, nhưng mỗi cách đều có ưu điểm và khuyết điểm, được

chỗ này mà mất chỗ khác, lợi chỗ này mà hại chỗ khác, thành công buổi đầu và thất bại về sau, rất phức tạp.

Có hai cách chính để làm vọng tưởng tự dừng lại như sau:

- Một là dùng một đạo lý để tác ý quán chiếu, nghĩa là dùng cái tâm suy nghĩ đó để suy nghĩ về một sự thật, về một chân lý, về một đạo lý, và sức mạnh của đạo lý khiến cho sức tỉnh giác xuất hiện mạnh dần và vọng tưởng yếu dần.
- Hai là dùng một kỹ thuật có tính sinh lý (hơi thở) để làm vọng tưởng yếu dần, tâm vào định dần.

Các kinh luận xưa hay dùng từ Quán và Chỉ là cũng đồng nghĩa với hai kỹ thuật này, Quán nghĩa là suy nghĩ theo một đạo lý đúng đắn và làm cho tâm tỉnh giác lên khiến cho vọng tưởng bị kiểm soát, Chỉ tức là dùng một kỹ thuật khiến cho vọng tưởng tự giảm dần giảm dần...

Câu hỏi số 78: HÃY NÓI VỀ PHÉP QUÁN, TỨC LÀ SUY NGHĨ THEO MỘT ĐẠO LÝ MÀ LÀM CHO TÂM TỈNH GIÁC KIỂM SOÁT ĐƯỢC VỌNG TƯỞNG?

Đáp: Vọng tưởng như cỏ dại có độc, ta mà xông vào đám cỏ dại để cắt dọn chúng thì sẽ trúng độc mà chết. Ta chỉ nên trồng xen vô đó một số loại cây nào đó mà khi cây lớn lên che phủ khắp cả khu đất thì cỏ dại tự lui tàn. Ta không nên trực tiếp trừ diệt vọng tưởng, mà chủ động tác ý suy nghĩ về một đề mục đạo lý nào đó khiến cho tâm tỉnh giác và vọng tưởng tự tắt dần. Đó là phương pháp quán chiếu của Thiền định.

Những đề mục có tính năng làm cho tâm tỉnh giác không bị vọng tưởng kéo đi nữa đó là suy nghĩ về những mặt trái của Bản thân và của Vạn hữu, đó là những SỰ THẬT mà từ lâu ta bỏ quên nên ta chìm trong vô minh tăm tối. Những đề mục đó có thể liệt kê như sau:

- Thế giới này là vô thường, biến đổi theo thời gian, mọi thứ cứ đi dần vào tàn hoại theo quy trình Sinh Trụ Dị Diệt, rồi cuộc lại chỉ giống như một giấc mộng hư ảo.
- Thân tứ đại của ta cũng chỉ là vô thường, sinh ra, lớn lên, già yếu, bệnh tật, rồi cuối cùng phải chết, chết rồi thân xác mục rữa chẳng còn gì, đó là sự thật không ai lật ngược được.
- Tất cả chúng sinh có tâm thức đều có thể tiến lên làm thánh hoặc đọa xuống làm giun dế vô nghĩa, tất cả là do cái tâm thức đó có đạo lý để tu hành hay không, ta khởi tâm yêu thương tất cả chúng sinh và mong sao ai cũng biết tu hành để đạt được sự giác ngộ cao siêu.
- So với các bậc giác ngộ, ta chỉ là cát bụi vô nghĩa tầm thường, xin giữ lòng khiêm hạ tốt cùng để có thể tôn trọng chúng sinh.
- Thăm sâu trong tâm thức này, dù có được chút trí tuệ hay thiền định, cái gốc vô minh vẫn còn rất kiên cố, những tội lỗi xưa vẫn còn che phủ dày, nên không dám khinh suất.

- Bản ngã chỉ là hư ảo không có thật nhưng chi phối mọi suy nghĩ của ta, ta tu hành để hướng về mục tiêu vô ngã hoàn toàn.
- Tâm này đang thường xuyên động loạn, đang bị vọng tưởng liên tục (chỉ biết vậy thôi chứ không cố ý diệt vọng tưởng)
- Tâm này đang còn tồn tại nhiều tính xấu như nóng nảy, tham lam, ích kỷ, nhỏ mọn, thù vặt, hay chê bai, kiêu mạn, đố kỵ, ghét ganh, thù hận, hời hợt không kỹ lưỡng, cố chấp nguyên tắc mà không linh động uyển chuyển để giúp người...
- Ta thực sự chỉ là kẻ phạm phu tầm thường tội lỗi

Trên đây là một số đề mục để hành giả tác ý suy gẫm, và cái hay của những tác ý này là giúp tâm tĩnh giác không bị vọng tưởng dẫn đi xa nữa. Khi ta can đảm đối diện với những mặt tối của mình, ta được một phần thưởng bù lại, đó là Tâm Tĩnh Giác.

Hành giả có thể thay đổi tới lui qua lại những đề mục này để cho tâm thức được dọn sạch dần các khuyết điểm tiềm ẩn bên trong.

Câu hỏi số 79: XIN HỎI NHỮNG KỸ THUẬT NÀO GIÚP VỌNG TƯỞNG TỰ YÊN LẮNG DẦN?

Đáp: Ta có những kỹ thuật của Thiền định như sau:

- Ngồi thiền bằng tư thế kiết già, rất chuẩn, rất kỹ lưỡng, bàn chân trái vắt lên đùi bên phải, rồi bàn chân phải vắt lên đùi bên trái, hai chân đan vào nhau; lưng thẳng nhưng không cố gắng ưỡn ra; hai bàn tay đặt lên nhau sao cho dễ chịu, và đặt lên hai bàn chân, cả bốn lòng bàn tay bàn chân đều ngửa lên trời; hai cùi chỏ đưa ra xa hông; mắt nhìn xuống một điểm ở gần; răng miêng ngậm kín lại; toàn thân buông lỏng nhưng không nhúc nhích, cứ kiểm soát khắp thân như thế. Nếu chân bị cứng gân thì lay vận bẻ sao cho chân dẻo để ngồi cho bằng được tư thế kiết già mới hỗ trợ nhiếp tâm, đừng để dãi ngồi bán già chỉ vắt có một chân lên, rất dở. Ta hãy nhìn hình tượng Phật ngồi kiết già hoa sen rất nghiêm túc mà bắt chước.
- Cảm giác toàn thân, biết rõ toàn thân, ưu tiên biết ở ngực và bụng vì đó là nguồn của vọng tưởng. Vọng tưởng xảy ra ở trên não, nhưng nguồn xung động của vọng tưởng lại là ở dưới thân, do đó khi ta để ý xuống dưới thân thì vọng tưởng sẽ giảm sức mạnh để suy yếu dần.
- Để ý ở bụng dưới, nơi huyết Đan Điền, giúp tạo ra nội lực tiềm tàng để giữ thân tâm khỏe mạnh và nhiếp tâm yên hơn, vọng tưởng bớt khởi hơn. Nhiều bệnh tuổi già như run tay, đãng trí, có thể nhờ để tâm ở huyết Đan Điền mà có thể ngăn chặn được.
- Để tâm ở đáy bụng, vùng huyết Hội Âm, giúp chữa các bệnh tiềm tàng ở trên não, giúp tâm yên lắng sâu hơn.
- Theo dõi hơi thở ra và vào rõ ràng một cách kỹ lưỡng nhưng nhẹ nhàng bình thản. Ta hay bị cái tật là khi biết hơi thở thì sẽ thở mạnh lên, đó là sai, ta biết hơi thở nhưng không cố ý thở mạnh. Hơi thở là gạch nối giữa thân và tâm, hiểu

được hơi thở sẽ giúp giữ được tâm yên tĩnh. Nhớ là không được tưởng tượng dẫn hơi thở lên xuống gì cả, chỉ Biết hơi thở vào, Biết hơi thở ra, thế thôi.

- Khéo giữ hơi thở nhẹ nhẹ theo tiêu chuẩn Chậm – Ít – Êm. Tâm liên quan đến hơi thở nên nếu hơi thở mạnh có nghĩa là tâm xao động mạnh, nếu hơi thở nhẹ tức là tâm cũng yên hơn. Giữ hơi thở nhẹ cũng chính là giữ tâm êm nhẹ lại, một cách gián tiếp.

Hành giả phải thành thạo tất cả kỹ thuật ở trên để ứng dụng linh hoạt cho công phu thiền định.

Câu hỏi số 80: KHI NÀO THÌ DỪNG CÁCH TÁC Ý QUÁN CHIẾU ĐẠO LÝ, KHI NÀO THÌ DỪNG KỸ THUẬT?

Đáp: Phương pháp dùng một đạo lý để tác ý quán chiếu được thực hành khi ngồi kiết già, và cả trong đời sống bình thường. Nhất là khi tâm có Tĩnh giác lại càng phải tự nhắc mình chỉ là phàm phu tầm thường tội lỗi vô minh chứ không được chiêm ngưỡng tận hưởng cái cảm giác của Tâm tĩnh giác đó. Nhiều người vừa được tỉnh giác liền bỏ công phu ban đầu chuyển sang chiêm ngưỡng tận hưởng cái trạng thái tâm tĩnh giác đó nên chẳng bao lâu bị mất hết tâm loạn như cũ.

Hành giả phải chọn lựa các đề mục đạo lý để quán chiếu sao cho cảm thấy phù hợp với mình lúc đó, thấy tâm được tỉnh giác. Khi đề mục đó đã thấm sâu thuần thục thì đổi qua đề mục khác để dọn dẹp các làm cháp nằm sâu trong tâm. Sau khi đi qua hết các đề mục thì chỉ còn một đề mục đạo lý cuối cùng sẽ tồn tại mãi, đó là, “thấm sâu trong nội tâm này vẫn còn vô minh tội lỗi”.

Còn khi hành giả ngồi kiết già bất động thì mới dùng kỹ thuật an trú tâm đáy bụng, theo dõi hơi thở, giữ hơi thở nhẹ nhẹ. Hoặc khi ngả lưng nghiêng nghiêng, người bất động, cũng có thể dùng các kỹ thuật để tâm ở bụng dưới và giữ hơi thở nhẹ nhẹ. Nghĩa là khi thân thể có chuyển động thì không thích hợp dùng kỹ thuật, kỹ thuật chỉ thích hợp khi thân bất động mà thôi.

Kỹ thuật, còn được gọi phép CHỈ, không có đạo lý gì, chỉ là cách giúp tâm yên lắng, vọng tưởng bớt khởi, kéo dài mãi thì đưa tâm nhập định luôn. Tác ý theo đề mục đạo lý, còn gọi là phép QUÁN, ban đầu giúp tâm có sự tỉnh giác, rồi nhờ phép Chỉ để đi vào định sâu.

Câu hỏi số 81: THẾ KHI KINH HÀNH, CÒN GỌI LÀ THIỀN HÀNH, CÒN GỌI LÀ THIỀN ĐI, HAY ĐI THIỀN, THÌ DỤNG CÔNG RA SAO?

Đáp: Không ai có thể ngồi kiết già mãi nên sau khi xả thiền mà vẫn còn thời gian hành giả sẽ kinh hành, hay đi thiền, để tiếp tục tu hành chứ không bỏ phí thời gian vô ích.

Vì đi tức là thân thể bị động nên không thể áp dụng các kỹ thuật của phép Chỉ được mà chủ yếu là dùng phép Quán, tuy nhiên lúc đó tâm sẽ có những trạng thái mới lạ nên hành giả có khi bị nhầm.

Có hành giả vừa đi vừa thở, hơi thở sẽ bị mạnh chứ không thể nhẹ nhẹ được, và dễ bị lạc qua khí công. Khí công là thở mạnh hơn, có kết hợp với động tác cơ thể, giúp tăng thể lực, nhưng không phải là thiền dù đôi khi cũng giúp tâm yên tĩnh.

Nếu hành giả vừa đi vừa để ý dưới bụng, cũng chỉ là khí công chứ không phải thiền, dù cũng giúp tâm đỡ loạn hơn. Trong đời sống bình thường phải giao tiếp làm lung, hành giả có để ý dưới bụng cũng sẽ đỡ loạn tâm hơn.

Còn khi kinh hành, hành giả nên tự tác ý các đề mục đạo lý nào thích hợp, giúp tâm tỉnh giác, thì cứ vậy mà tác ý. Nhớ đừng chiêm ngưỡng tận hưởng cái trạng thái tỉnh giác đó mà tổn phước rồi bị lui sụt công phu.

Câu hỏi số 82: NẾU KHI NGỒI THIỀN MÀ BỊ BUỒN NGỦ THÌ LÀM SAO?

Đáp: Hôn trầm buồn ngủ, thậm chí ngủ quên trong khi ngồi thiền, là một ách nạn của hành giả ngồi thiền. Ngủ rồi thì chẳng còn gì là tu hành cả, chỉ còn sự mờ mịt tối tăm của phàm phu nào giờ.

Có hai lý do khiến hành giả bị hôn trầm khi ngồi thiền, một là mấy ngày qua ngủ chưa đủ giấc, khi ngồi thiền tâm hơi yên là bộ não đòi nợ bắt ngủ cho đủ giấc; hai là bị nghiệp từ kiếp xưa xuất hiện gây trở ngại tu hành.

Nếu là do thiếu ngủ thì chỉ cần ngủ cho đủ giấc sẽ hết bị hôn trầm khi ngồi thiền; còn nếu là do nghiệp quá khứ kéo tới gây trở ngại thì chỉ còn cách dùng ý chí để chiến đấu với cơn buồn ngủ, sau đó lễ bái thần thánh để sám hối thật nhiều. Nhiều hành giả chiến đấu với cơn buồn ngủ bằng cách bước đi kinh hành, vậy mà cơn buồn ngủ vẫn hành hạ thế thậm chí khi đi mà té chúi đầu luôn.

Hành giả phải tạo phước bằng cách giúp đỡ mọi người tu tập thiền định, giúp đủ mọi cách, nhờ vậy chính mình có phước bớt bị trở ngại khi tu hành.

Câu hỏi số 83: SỐNG TRÊN ĐỜI PHẢI LO TOAN BIẾT BAO NHIÊU VIỆC, ĐẦU ÓC CĂNG THẲNG SUY NGHĨ TÍNH TOÁN ĐỦ THỨ, LÀM SAO CÓ THỂ VẮT HẾT ĐỂ TĨNH TÂM TỌA THIỀN ĐƯỢC?

Đáp: Nhiều người đã hiểu lầm rằng muốn tâm yên tĩnh thì đừng lo toan gì nữa, vất hết, bỏ hết, không còn trách nhiệm gì với đời nữa thì sẽ dễ tu, nhưng không ngờ đó là Tà kiến sai lầm. Tâm yên tĩnh là một loại quả báo tốt đẹp chứ không phải là hư vô. Chỉ khi có phước lớn người ta mới có thể nhiếp tâm yên tĩnh được.

Có hai loại lo toan, một là lo toan những việc chỉ có lợi cho mình, bất thiện, hại người, tham sân si; một là lo toan những việc thiện lành, có trách nhiệm với cuộc đời, xây dựng cho đời tốt đẹp lên. Loại lo toan thứ nhất tạo nên tội lỗi, và tội lỗi làm cho tâm càng lúc càng loạn động, có thể bị điên loạn luôn. Loại lo toan thứ hai tạo nên phước lành, và phước lành giúp cho tâm dễ nhiếp vào thiền định tĩnh lặng. Hơn nữa, tuy phải bận làm việc, nhưng hành giả lúc nào cũng tác ý quán chiếu “ta chỉ là phàm phu tầm thường tội lỗi”, nhờ vậy mà tâm tỉnh giác không bị loạn động.

Hiểu như thế, chúng ta không còn sợ phải lo toan vất vả nữa mà sẽ chọn lựa loại việc nào thiện lành để dẫn thân, cống hiến, phụng sự. Cha mẹ chăm lo nuôi nấng dạy dỗ con cái nên người; cán bộ chính quyền đặt lợi ích của người dân lên trên; doanh nhân cố gắng tạo công ăn việc làm cho nhiều người; thầy cô giáo tận tụy dạy dỗ kiến thức và đạo đức cho học sinh; người nghệ sĩ dùng nghệ thuật để truyền bá đạo đức lối sống cao đẹp cho công chúng; ai cũng biết góp công để xây dựng cuộc đời đẹp đẽ cả tinh thần và vật chất, rồi ai cũng sẽ nhiếp tâm vào thiền định được.

Câu hỏi số 84: TẠI SAO PHẢI ĐỂ TÂM Ở DƯỚI THẤP KHI DỤNG CÔNG THIỀN ĐỊNH VẬY?

Đáp: Cái gì dưới thấp, ở phía sau, ở bên trong, khó nhìn thấy, đều có giá trị lớn. Móng nhà chìm sâu dưới lòng đất; rễ cây cắm sâu trong lòng đất; tâm khiêm hạ thấy mình ở dưới thấp; đôi chân con người ở phía dưới để nâng đỡ cả thân người ở trên; bộ vi xử lý của máy tính làm gì chẳng ai biết; nhiều thứ kín đáo khó thấy đều là yếu tố quan trọng của một cơ cấu. Cũng vậy, mặc dù vọng tưởng là hoạt động của não bộ trên đầu, nhưng muốn tâm yên lắng lại phải để ý phía dưới bụng, đáy bụng, vậy mà não bộ tốt lên, thân thể ít bệnh tật, vọng tưởng nhẹ dần.

Nhiều người không hiểu quy tắc vàng này nên cứ tưởng thiền định là việc của tâm thức, mà tâm thức thì liên quan đến não bộ, và thế là cứ để ý trên đầu mà dụng công, lâu ngày hư luôn não bộ. Vọng tưởng thì xuất hiện trên đầu, nhưng gốc của vọng tưởng lại là từ phía dưới thân, mà tâm thức không phải chỉ là não bộ, tâm thức là toàn bộ thân và não. Khi ngồi thiền để tâm ở phía dưới sẽ giúp cho cơ thể bớt bệnh tật, chậm quá trình lão hóa, vọng tưởng cũng yên lắng hơn.

Đây cũng là Nguyên lý ÂM DƯƠNG từ nghìn xưa, cái gì khuất kín khó thấy mới là cái gốc rễ quan trọng.

Câu hỏi số 85: XIN NÓI LẠI QUY TRÌNH TỪ PHẠM PHU TIẾN LÊN THÁNH VỊ BẰNG CON ĐƯỜNG THIỀN ĐỊNH?

Đáp: Ta có tiến trình từ phạm phu tiến lên thánh vị như sau:

- Tâm cực ác, thích làm đau khổ cho người khác, hay khinh thường mọi người, xúc phạm cả thần thánh, cũng là tâm loạn động căng thẳng, có khi điên loạn, cùng đẳng cấp với cầm thú
- Tâm bất thiện, thích làm buồn người khác, cũng là tâm xao động bất an, làm người mà chẳng sung sướng gì, dễ dọ cầm thú...
- Tâm thiện ác lẫn lộn, khi thì thiện khi thì ác, khi thì có vẻ hiền lành, khi thì hung dữ bặm trợn, khi thì giúp người, khi thì hại người, đường luân hồi tái sinh vất vả, tâm thì chập chờn khi yên khi loạn, khó tu thiền nhiếp tâm
- Tâm thiện nhiều hơn ác, cũng còn tự ái hờn giận, đôi khi nghĩ oan, không thích hại người nhưng có thể bỏ mặc người chịu khổ, bắt đầu có khuynh hướng thích

làm phước, thích giúp đỡ, khi ngồi thiền cũng có sự tỉnh giác nên bắt đầu có niềm vui nơi thiền định.

- Tâm rất thiện, có lòng từ bi thương người thương vật, sẵn lòng giúp đỡ khi có người cần, biết nhẫn nhục kiềm chế, đạo đức khiêm hạ hình thành, chỉ là chưa làm phước được nhiều nên thiện tâm chưa trở thành kim cang bất hoại, chưa có sức mạnh cảm hóa người như thác nước cuốn, tuy nhiên ngồi thiền đã có nhiều tỉnh giác, đã có chút định lực, lý tưởng giác ngộ là vững vàng.
- Tâm thuần thiện, đạo đức không còn sơ hở, mỗi ý nghĩ lời nói việc làm đều là đạo đức vị tha từ bi tinh tế, đã tích lũy rất nhiều công đức, đã giúp đỡ được rất nhiều người, sức mạnh của nội tâm đạo đức cuốn hút mọi người tự nhiên, thần thánh trên cao luôn khen ngợi bảo hộ, ngồi thiền rất dễ nhiếp tâm, con đường thánh đạo mở ra rộng rãi.
- Thuần thực giai đoạn Chánh niệm Tỉnh giác, diệt trừ được 5 triền cái, trí tuệ bắt đầu khai mở
- Nhập Sơ thiền, ly dục, ly bất thiện pháp, còn tầm còn tứ, cảm giác hỷ lạc tràn đầy
- Nhập Nhị thiền
- Nhập Tam thiền
- Nhập Tứ thiền
- Chứng Tam Minh Lục Thông, được giác ngộ giải thoát viên mãn

Đại khái con đường từ phàm lên thánh là như vậy, lệ thuộc vào việc hành giả có gặp minh sư hay không, có thực hành đúng hay không, có đủ kiên nhẫn trải qua nhiều kiếp tinh cần hay không.

Câu hỏi số 86: CẤP ĐỘ THIỀN ĐỊNH NÀO THÌ ĐƯỢC XEM LÀ THỂ NHẬP VỚI THẦN THÁNH?

Đáp: Thần Thánh thật ra cũng có nhiều đẳng cấp, có vị đã đạt đến tuyệt đối, có vị cũng còn tương đối. Tùy theo mức độ Vô ngã mà ta đánh giá đẳng cấp của Thần Thánh. Thần Thánh tối cao là những vị đã đạt Vô ngã hoàn toàn. Thì cũng vậy, ai tu tập thiền định được tâm yên tĩnh hướng về Vô ngã, càng lúc càng hết dần chấp ngã thì càng thể nhập với Thần Thánh trên cao. Thiền định là con đường đưa đến Vô ngã, nghĩa là đưa đến thể nhập với Thần Thánh.

Tuy nhiên, nếu hành giả không kiên trì mục tiêu Vô ngã, giữa đường bất ngờ khởi lên kiêu mạn thì xem như đứng lại và quay lui. Tại sao có chuyện giữa đường bất ngờ khởi lên kiêu mạn? Bởi vì tuy chưa đắc đạo nhưng giữa đường hành giả đã có trí tuệ thần thông phần nào rồi, và có thể vì thế mà khởi lên kiêu mạn, nếu không giữ chặt mục tiêu vô ngã, nếu không giữ kỹ đạo đức khiêm hạ.

Ta không biết việc tu hành bên trong thế nào, nhưng ta luôn cần đạo đức Vị tha và đạo đức Khiêm hạ, vì đó là biểu hiện của tính chất Vô ngã.

Câu hỏi số 87: TA HAY NGHE TRONG ĐẠO PHẬT CÓ TỪ NGŨ NGỘ ĐẠO, VẬY THẾ NÀO LÀ NGỘ ĐẠO?

Đáp: Ngộ Đạo, Đốn Ngộ, bất ngờ chứng nhập thiền định (hay Thánh vị) là hiện tượng hay gặp trong đạo Phật. Một hành giả dụng công tu tập tinh tấn, mãi vẫn chưa có kết quả gì, bỗng một hôm bất ngờ ngộ đạo, thành linh phát sáng, bỗng nhiên tâm biến sang một trạng thái cao cấp của thiền định (hay thánh vị). Gọi là Ngộ, thấy được, hiểu ra, bởi vì đồng thời với trạng thái thanh tịnh, hành giả thấy được nhiều tính chất khác lạ của tâm chứng ngộ mà khó diễn tả bằng lời. Tâm chứng ngộ đó không phải là hư vô, mà là thanh tịnh và có kèm theo nhiều trí tuệ, nhiều đặc tính quý giá, nhiều thay đổi tâm lý tích cực. Vị ngộ đạo rồi hay nói bóng gió về tâm chứng của mình vì trí tuệ giữ cho vị đó không khoe khoang, nhưng lại muốn chia sẻ về kinh nghiệm đặc biệt này.

Đốn ngộ là một loại kết quả do nhân duyên đã đủ, tự xuất hiện, hay là do được bậc thầy kích thích bằng câu đạo lý (bóng gió), hay bằng một hành động khó hiểu, hay bất chợt bắt gặp một ngoại cảnh gợi ý nào đó. Mỗi vị có trải nghiệm khác nhau, rất phong phú thú vị, các câu chuyện về đốn ngộ được ghi chép lại rất nhiều trong sách sử của Thiền tông.

Tuy cùng là Ngộ đạo, nhưng mức độ chứng ngộ cũng không phải bằng nhau, có vị cao hơn, có vị thấp hơn, hiếm ai chứng ngộ một lần mà đạt cùng tột. Thời đức Phật còn tại thế có những vị nghe Phật thuyết pháp rồi chứng quả vị A la hán luôn.

Câu hỏi số 88: TA HAY NGHE TRONG ĐẠO PHẬT NÓI VỀ CHỮ KHÔNG, KHÔNG SINH KHÔNG DIỆT, KHÔNG CÓ GÌ, GIỐNG NHƯ ĐẠO PHẬT PHỦ NHẬN SỰ TỒN TẠI CỦA VẠN HỮU, CÓ PHẢI LÀ SAU KHI CHỨNG NGỘ, VỊ THIỀN SƯ NHÌN THẤY TẤT CẢ CHỈ LÀ HƯ VÔ CHẴNG?

Đáp: Thật ra thiền sư đạt đạo vẫn nhìn thấy rõ tất cả tồn tại chứ đâu có mất đi đâu, nhưng các vị không còn dính mắc với vạn hữu nữa, không còn tâm tham đắm với ngoại cảnh nữa nên có cảm giác như tất cả không còn giá trị với mình, nói nó là KHÔNG cũng được. Rồi các vị muốn mọi người cũng đừng dính mắc vào vạn hữu như mình nên cường điệu cố gắng chứng minh là tất cả chỉ là hư vô. Vì cố gắng chứng minh nó chỉ là hư vô nên tạo thành một lý luận kỳ lạ, phủ nhận sự tồn tại của vạn hữu.

Ban đầu chỉ vì tâm thanh tịnh không còn dính mắc với vạn hữu, rồi có cảm giác vạn hữu không còn giá trị gì với mình, rồi tiến tới phủ nhận sự tồn tại của vạn hữu, đây gọi là “phản ứng phụ” của người chứng thiền định. Lẽ ra các ngài chỉ dừng lại ở chỗ tâm không còn dính mắc với vạn hữu là được rồi, nhưng các ngài đã đẩy đi quá xa thành ra lập nên một trường phái Tánh Không, phủ nhận sự tồn tại của vạn hữu.

Nhiều người nghe rồi bắt chước theo, không công nhận vạn hữu là có thật nữa, rồi trở nên lạnh nhạt với cuộc đời, tiến tới vô trách nhiệm với mọi người, không siêng năng

tạo phước nữa. Những “thiền sinh” hư vô đó từ từ cạn phước, tu không có kết quả, đời sống thì nghèo khó dần, và kéo theo toàn bộ đạo Phật không phát triển được luôn.

Từ chỗ phủ nhận sự tồn tại của vạn hữu tiến tới phủ nhận Luật nhân quả là rất gần, mà ai phủ nhận Luật nhân quả là mang tội rất nặng. Trong Thiền tông còn truyền tụng câu chuyện có một thiền sư đời Phật Ca Diếp rất xa xưa, vì thấy mình đạt được định lực và cho rằng mình không còn bị Luật nhân quả chi phối nữa, gieo rắc tà kiến là ai tu hành cao siêu thì thoát khỏi sự chi phối của Luật nhân quả, thế là vị đó bị đọa làm con chồn 500 kiếp. Mãi đến khi gặp thiền sư Bá Trượng Hoài Hải sửa chỗ hiểu sai đó rồi vị đó mới thoát được kiếp chồn để trở lại thân người.

Câu hỏi số 89: THẾ NÀO LÀ TÂM TỈNH GIÁC CHÁNH NIỆM?

Đáp: Sau nhiều thời gian tu tập đạo đức và làm nhiều công đức lành, rồi hành giả đi vào dụng công thiền định, và dụng công đúng phương pháp (nhớ là phải đúng phương pháp nhé) nhưng mãi chẳng có kết quả gì. Giai đoạn này gọi là Chánh Tinh Tấn, rất nỗ lực nhưng chưa có kết quả, mà không được bỏ cuộc. Tâm không yên thì thời ngồi thiền là vô cùng vất vả khổ sở, chân tê chân đau, thân không được cựa quậy cho thoải mái, tâm thì vọng tưởng, thật là khổ như xông pha trận mạc giữa muôn trùng vây.

Cho đến một ngày nghiệp xưa đã vơi, phước mới đã đủ, bỗng nhiên hành giả thấy tâm mình chuyển sang một trạng thái mới, tỉnh táo, rỗng rang, giống như thanh tịnh rồi vậy, vọng tưởng khởi lên là bị cái tỉnh giác đó phá tan liền. Đây gọi là giai đoạn Tỉnh giác Chánh niệm.

Gọi là Niệm, nghĩa là Nhớ, bởi vì hành giả không quên công phu tu hành, không bị vọng tưởng dẫn đi làm quên mất sự tu hành. Lúc ngồi thiền là không quên đã đánh, mà trong đời sống bình thường cũng thường không quên công phu tu hành, thường nhẹ nhàng giữ gìn cái tỉnh giác không cho mất.

Tuy nhiên, vì là lần đầu mới lạ, nếu không có bậc thầy hướng dẫn, hành giả sẽ lầm tưởng mình chứng ngộ thánh vị gì rồi nên khởi tâm kiêu mạn, tâm kiêu mạn này có thể dẫn đến sụp đổ về sau.

Giai đoạn Tỉnh giác Chánh niệm này cũng có sâu cạn khác nhau. Ở mức độ Tỉnh giác Chánh niệm sâu, hành giả tự động diệt trừ mất tham lam và sân nhuế (nóng nảy tự ái), đạo đức sáng lên, có thái độ tự tại hơn giữa cuộc đời thăng trầm phiền phức này.

Câu hỏi số 90: SAO NGHE NÓI DÙ CÓ CHỨNG THIỀN RỒI VẪN CÓ THỂ BỊ THOÁI LUI, VIỆC NÀY THẾ NÀO?

Đáp: Tất cả không nằm ngoài Luật nhân quả. Chứng được thiền định cũng là Phước, mà có bị thoái lui cũng là do cạn phước. Có nhiều điều có thể gây cạn phước khiến cho hành giả bị thoái lui thiền định như sau:

- Tưởng rằng có kết quả thiền định rồi là có mãi nên chủ quan, khinh suất, không cẩn thận, không khiêm tốn, không kín đáo, hay nói năng cao ngạo, đầu ngó rằng sơ sẩy là kết quả đó biến mất liền.

- Rơi vào tà kiến xem mọi việc hư vô khiến hành giả trở nên vô trách nhiệm với cuộc đời, vô trách nhiệm với đạo pháp, từ từ cạn phước dần mà không hay, kiếp này hoặc qua kiếp khác thiền định bị mất.
- Vì chưa có ai dẫn dò cảnh báo nên cứ tưởng cảnh giới thiền định của mình là rất cao siêu, nhiều khi cứ nghĩ mình với Phật bình đẳng, do vậy mà cạn phước rất nhanh.
- Không chịu tiếp tục lễ kính Phật mỗi ngày để tích lũy thêm công đức cho sự chứng ngộ tốt cùng, cứ tự mãn ngăm với chỗ đang có, không ngờ cạn phước từ từ mà không hay.
- Dạy người khác tu thiền không hiệu quả, cứ mãi diễn tả cảnh giới của mình giống như khoe khoang chứ không hướng dẫn con đường cụ thể căn bản cho người căn cơ còn thấp, mọi người nghe thấy hay, khâm phục, nhưng không có đường đi, vì vậy ông thầy cũng hết phước luôn.
- Ngồi yên chờ mọi người tìm tới cầu xin học đạo chứ không chịu bước ra đi gieo duyên với chúng sinh, vì đâu phải ai cũng có duyên sâu đậm mà tìm tới mình, phải có duyên sâu đậm người ta mới tìm tới chứ. Thụ động ngồi chờ nên cả đời chẳng giáo hóa được bao nhiêu, và phước không đủ bù cho cả đời sống tiêu thụ nhiều vật thực của trời đất.
- Có khi còn tâm hơn thua ngăm ngăm, thấy ai tu tiến có vẻ không vui, thấy ai được khen có vẻ không vui, tâm đố kỵ ngăm ngăm đó phá hủy hết công đức làm cho thiền định bị lui sụt.

Rất nhiều nguyên nhân gây thiền định bị thoái chuyển mà hành giả phải khôn ngoan tự cảnh giác cho mình cũng như nhắc nhở mọi người chung quanh.

Câu hỏi số 91: KHI CÓ KẾT QUẢ THIỀN ĐỊNH, TÂM TRỞ NÊN SÁNG TỎ THANH TỊNH, LÀM SAO ĐỂ KHÔNG BỊ KHỞI TÂM KIÊU MẠN NGĂM NGĂM MÀ TỒN PHƯỚC?

Đáp: Khi tâm có kết quả, xuất hiện trạng thái mới mẻ đặc biệt hỷ lạc hân hoan, ai cũng bị tự hào kiêu mạn cả. Nếu không có bậc thầy sáng mắt nhắc nhở cảnh báo mạnh mẽ thì hành giả sẽ chết chìm trong kiêu mạn và trong sự THỤ HƯỞNG cái trạng thái thiền định đó.

Khi tâm được tỉnh giác chánh niệm hay được nhập định, toàn thân hành giả là an lạc và thanh tịnh, lúc đó hành giả sẽ cảm giác toàn thân, an trú toàn thân, không phải để nhiếp tâm nữa mà để Tận Hưởng cái trạng thái thiền định thanh tịnh đó, và đó là sai lầm.

Sự Tận Hưởng trạng thái thiền định đó, cũng giống như người làm ăn có tiền và bắt đầu hưởng thụ sẽ làm cạn dần vốn liếng, hành giả tận hưởng trạng thái thiền định sẽ cạn dần phước, và công phu sẽ lui sụt.

Nhưng cái an trú toàn thân đó là đúng với Tứ Niệm Xứ quán thân trên thân của Phật dạy mà?

Cái cảm giác toàn thân đó đúng là giai đoạn quán Thân trên Thân của Tứ Niệm Xứ, nhưng hành giả bị một tác dụng phụ đi kèm đó là tận hưởng niềm vui của thiền định đang tràn ngập toàn thân.

Vậy phải làm sao không bị rơi vào tình trạng thụ hưởng kết quả thiền định của mình?

Nếu là trong đời sống bình thường, tâm tỉnh giác hiện ra, hành giả phải tác ý tự nhắc “mình chỉ là phàm phu tầm thường vô minh tội lỗi”, lúc đó tâm vẫn tỉnh giác nhưng không còn bị tâm hưởng thụ thiền định.

Nếu là trong lúc ngồi thiền, hành giả phải khéo an trú tâm ở đáy bụng và an trú trong hơi thở nhẹ nhẹ, chậm ít êm, giống như núp vào một nơi bé nhỏ an toàn để không bị cái trạng thái thanh tịnh bao la kéo đi mà sinh kiêu mạn.

Câu hỏi số 92: MỖI NGÀY NÊN NGỒI THIỀN MẤY LẦN LÀ HỢP LÝ Ạ?

Đáp: Nếu có điều kiện thuận tiện, mỗi ngày nên ngồi 3 lần, lúc thức dậy sau một đêm ngủ ngon, buổi trưa sau giấc ngủ trưa, buổi tối trước khi đi ngủ. Ngồi nơi yên tĩnh không bị ai dòm ngó, không bị ai quấy rầy, không có gió mạnh, không bị nóng nực, không bị thiếu không khí tự nhiên, không bị sáng quá hay tối quá. Nhiều người ngồi tập thể thì không sao.

Thời gian ngồi nhiều hay ít tùy thuộc vào thể trạng mỗi người, tùy thuộc cơn đau nhiều hay ít, tùy thuộc sức chịu đựng nhiều hay ít, tùy thuộc sức định sâu hay cạn, tùy thuộc cuộc sống trách nhiệm công việc có gây áp lực nhiều hay ít, tùy thuộc có nhiều thời gian rảnh rỗi hay không...

Ráng ngồi cho lâu mà phải chịu đau quá sức thì cũng hao tổn năng lượng; Nếu còn có thể ngồi thêm mà xả thiền sớm quá cũng có lỗi, trừ khi vì trách nhiệm công việc; trước khi ngồi phải nhớ tác ý ba tâm hạnh căn bản là:

- Tôn kính các bậc thần thánh đã đạt Vô ngã
- Trái lòng yêu thương tất cả muôn loài chúng sinh
- Nguyện giữ đạo đức khiêm hạ tột cùng, lúc nào cũng xem mình như cỏ rác cát bụi mà thôi

Khi đọc trong các kinh điển cổ, ta có thể nhận ra vị thần thánh nào đã đạt được vô ngã và vị nào chưa đạt vô ngã. Khi tìm thấy vị thần thánh nào đã đạt vô ngã thì ta cứ bám lấy để dốc lòng tôn kính vị đó vô hạn là sẽ được nhiều phúc lành.

Dù là mới ngồi thiền thì cũng đừng ngồi ít hơn 30 phút. Cứ bắt đầu ngồi 30 phút, về sau quen rồi thì tăng thêm thời gian dần.

Câu hỏi số 93: KHI XẢ THIỀN CẦN PHẢI THAO TÁC NHƯ THẾ NÀO?

Đáp: Thông thường sau khi ngồi thiền trong tư thế kiết già, muốn xả thiền hành giả phải có vài thao tác cần thiết như sau, gọi là để đi từ Tĩnh ra Động:

- Chắp tay cầu nguyện cho tất cả chúng sinh đều biết tu hành để đạt giác ngộ vô ngã

- Chuyển động đầu cổ vài lần nhẹ nhàng, nhớ là nhẹ nhàng chứ không mạnh bạo
- Chuyển động hai vai nhẹ nhàng
- Chuyển động hai cánh tay, xoa hai bàn tay
- Xoa mặt, xoa mắt, xoa đầu, xoa mình, xoa lưng
- Kéo chân ra xoa chân
- Ngồi yên một chút rồi đứng lên đi kinh hành

Trong đời sống khéo giữ tâm hạnh đạo đức tinh tế sâu sắc, không làm gì sai trái, tích cực giúp đỡ mọi người, giữ tâm khiêm hạ tôn trọng mọi người, dốc lòng tôn kính các bậc thánh vô ngã...

Nói chung là người tu thiền phải biết sống cả một cuộc đời thánh thiện, hy sinh, phụng sự, hiền lành, can đảm, có nghị lực, có quyết tâm...

Câu hỏi số 94: NẾU RÚT GỌN LẠI THÌ KHI NGỒI THIỀN NÊN DÙNG CÔNG THỨC NÀO?

Đáp: Nếu hành giả đã trải qua nhiều đạo lý quán chiếu dọn dẹp làm cháp trong tâm rồi thì có thể áp dụng sáu bước tỉnh giác sau đây khi vào thiền:

- Tác ý quán chiếu tâm này đang là vọng tưởng động loạn (đạo lý)
- Biết xuống dưới ngực và bụng để chặn cái gốc của vọng tưởng (kỹ thuật)
- Quán thân này là vô thường tạm bợ sinh già bệnh chết (đạo lý)
- Thấy hơi thở ra vào rõ ràng, khéo giữ hơi thở nhẹ nhẹ - chậm, ít, êm (kỹ thuật)
- Để ý dưới đáy bụng sâu (kỹ thuật)
- Nếu tâm có tỉnh giác thì nhắc mình chỉ là phàm phu tầm thường vô minh tội lỗi (đạo lý)

Trong đời sống cứ nhắc chừng mình chỉ là phàm phu tầm thường vô minh tội lỗi, nhờ vậy mà không bị rơi vào sự hưởng thụ trạng thái tỉnh giác chánh niệm an lạc.

Câu hỏi số 95: CÓ PHẢI BẤT CỨ AI KHI TÂM ĐÃ THANH TỊNH THÌ BÌNH ĐẲNG VỚI NHAU KHÔNG?

Đáp: Tâm thanh tịnh cũng giống như nhà quét sạch bụi rác, nhưng mỗi căn nhà là khác nhau, nhà lầu sạch sẽ khác với nhà lá sạch sẽ, nhà lá sạch sẽ khác với chòi tạm sạch sẽ. Tâm bậc thánh có khi bận có khi yên, nhưng bản chất vẫn là thánh, khác với tâm phàm phu có khi động có khi tịnh, nhưng bản chất vẫn là phàm phu chứ không phải thánh. Kẻ căn cơ hạ liệt tầm thường cũng có khi cố gắng quá tâm cũng được tỉnh giác từng chập, nhưng cũng chỉ là kẻ căn cơ hạ liệt tầm thường.

Hiểu được điều này, những khi tâm được thanh tịnh, ta tự nhủ ta chỉ là nhà lá hoặc chòi tạm, chưa phải nhà lầu, nên không dám tự cao, phải cố gắng nhiều hơn nữa.

Ta nhìn vào cuộc sống thực tế cũng vậy, con người ai cũng có lúc thăng trầm, nhưng người sang quý có đi qua lúc khó khăn nhìn vẫn có nét sang quý, còn người bần tiện đi qua lúc giàu có cũng nhìn thấy vẻ bần tiện. Bởi vậy, tuy tâm là thanh tịnh nhưng bậc thánh và phàm phu thanh tịnh khác nhau bởi vì cốt cách khác nhau, căn cơ nhiều kiếp khác nhau, công đức quá khứ khác nhau. Chỉ khi nào qua nhiều kiếp bồi tạo công đức sâu dày thì các hành giả mới bình đẳng với nhau. Bình đẳng không phải là khẩu hiệu nói cho vui mà phải là sự phấn đấu nỗ lực tu hành nhiều kiếp của tất cả chúng sinh.

Câu hỏi số 96: TRONG KINH PHẬT CÓ NÓI VỀ TỨ NIỆM XỨ LÀ THẾ NÀO?

Đáp: Tứ Niệm Xứ là bốn giai đoạn hiểu ngộ từ thấp lên cao của thiền định như sau:

- Quán Thân trên Thân, nghĩa là tâm bắt đầu có sức tỉnh giác mạnh, lúc nào cũng tự nhiên cảm giác toàn thân, biết rõ toàn thân, an trú toàn thân, thấy chính mình là cái thân vô thường tạm bợ, vọng tưởng không làm chủ được nữa.
- Quán Thọ trên Thọ, nghĩa là sức tỉnh giác đã bắt đầu chuyển thành sức Định, tâm lúc này cũng an trú toàn thân, nhưng thấy chính mình là một khối tỉnh giác vô hình chứ không còn là cái thân vật chất nữa, cái ta bây giờ chỉ là một khối cảm giác, khối tỉnh giác, vô hình, rõ ràng, trong suốt, an lạc, vững chắc.
- Quán Tâm trên Tâm, nghĩa là lúc này tâm đã nhập định, thấy chính mình là một cái biết, là nguồn của thấy nghe hiểu biết, không có lớn nhỏ, sâu thẳm, rất thanh tịnh, trí tuệ nhạy bén, rất sáng suốt, giống như có phép vậy.
- Quán Pháp trên Pháp, nghĩa là lúc này đã vô ngã, chính mình bây giờ không còn là mình nữa mà đã trở thành chân lý của vũ trụ, không gian và thời gian chỉ là một chỗ, mọi quy luật, nhất là Luật nhân quả, đều hiểu rõ, kiếp trước kiếp sau thấu suốt, mọi cõi giới đều thông đạt, lòng từ bi vô biên, trí tuệ không còn giới hạn.

Có nhiều cách để phân cấp kết quả tu hành của một hành giả như Tứ thiền (bốn mức độ nhập định), Tứ thánh quả (bốn thánh vị từ thấp lên cao), nhưng Tứ Niệm Xứ là một cách phân biệt từ thấp lên cao độc đáo chưa từng có.

Câu hỏi số 97: NÊN HIỂU ĐẮC ĐẠO LÀ NHƯ THẾ NÀO?

Đáp: Đắc đạo là một từ chỉ cho một người đã thành công trong việc tu hành, đã thay đổi nội tâm từ phàm lên thánh, đã đạt được những khả năng phi thường, đã bước vào thế giới tâm linh màu nhiệm.

Dĩ nhiên chỉ những người đắc đạo mới thấy hết những điều kỳ diệu của trạng thái chứng ngộ đó, chúng ta chỉ suy đoán tổng quát để hiểu rằng những người đó đã vượt khỏi thân phận tầm thường của kiếp người để đứng vào đẳng cấp của thần thánh. Có khi ta nhận ra một người đã đắc đạo để ta tôn vinh vị đó là thánh, để ta phong thánh, nhưng cũng có khi ta chẳng biết gì về các ngài nên bỏ mặc đi qua bởi vì nhiều vị thánh khiêm cung kín đáo ẩn mình chẳng ai biết. Sự phong tặng của người phàm chẳng có ý nghĩa gì đối với các vị thánh vì phàm đâu có tư cách gì để công nhận một vị thánh. Chỉ có thánh với thánh mới hiểu nhau, công nhận lẫn nhau mà thôi.

Câu hỏi số 98: VIỆC TU HÀNH ĐẮC ĐẠO BẰNG CON ĐƯỜNG THIỀN ĐỊNH QUẢ LÀ RẤT KHÓ KHĂN ĐỐI VỚI PHẦN ĐÔNG NHÂN LOẠI, ĐÓ LÀ LÝ DO NHIỀU NGƯỜI CHỌN CON ĐƯỜNG NIỀM TIN, CẦU NGUYỆN, CẦU XIN, ĐỂ HY VỌNG ĐƯỢC THẦN THÁNH CỨU RỐI CHO NHANH?

Đáp: Có hai lý do cho việc nhiều người chọn con đường cầu xin cứu rỗi:

- Một là vì nhân loại chưa có lộ trình rõ ràng khoa học cho việc tu tập thiền định, ai may mắn thì thành công (tỉ lệ thấp), ai kém may mắn thì thất bại (tỉ lệ cao). Nếu sau này Thiền Định được hệ thống hóa lại một cách logic, khoa học, ai cũng thực hành được, thì tỉ lệ người thành công sẽ cao hơn.
- Hai là vì mọi người cho rằng thần thánh đủ khả năng cứu vớt mọi người bất chấp người đó ra sao, chỉ cần người đó năn nỉ mãi (cầu nguyện) thì thần thánh xiêu lòng (vì từ bi). Họ không biết rằng thần thánh vừa từ bi vừa nghiêm khắc, tuy rất yêu thương nhưng cũng yêu cầu rất cao.

Cầu nguyện chỉ là bước đầu để xác quyết niềm tin, tạo nên sức mạnh ý chí, tạo nên mối liên hệ giữa con người và thần thánh, đến khi ý chí đã đủ rồi thì ai cũng phải bước vào lộ trình chiến đấu với nội tâm để chuyển biến chính mình, và chắc chắn đó là lộ trình vất vả. Thần thánh cần ta phải tự chứng minh bản lĩnh, tư cách, công khó, phẩm chất để các ngài dẫn dắt hỗ trợ cho ta bước lên thánh vị, chứ các ngài không cho ta ý lại đứng yên ở giai đoạn cầu nguyện mãi như thế.

Câu hỏi số 99: TẠI SAO CÓ NGƯỜI DỄ ĐẮC ĐẠO, CÓ NGƯỜI KHÓ ĐẮC ĐẠO, CÓ NGƯỜI ĐƯỢC THẦN THÁNH YÊU MẾN, CÓ NGƯỜI GIỐNG NHƯ BỊ RUỒNG BỎ KHÔNG AI NGÓ NGÀNG?

Đáp: Ai đã từng tu hành từ nhiều kiếp, đã từng tạo nhiều công đức lành từ nhiều kiếp, đã từng giúp đỡ người khác tu hành, đã từng tôn kính thần thánh, đã từng khiêm hạ như đất bụi... sẽ là người dễ đắc đạo.

Ai đã từng thương yêu mọi loài, đã từng quan tâm giúp đỡ nhiều mảnh đời bất hạnh, đã từng chịu vất vả để dạy dỗ những kẻ hư hỏng, sẽ là người được thần thánh yêu mến.

Tất cả là công bằng và nhân quả. Nếu ta có cảm giác bị ruồng bỏ, hãy thay đổi suy nghĩ, tìm xem chung quanh ta ai đang gặp khó khăn để ta chủ động tìm đến hỏi thăm giúp đỡ chứ đừng đợi có người nhờ vả rồi mới giúp. Người xấu ác là người bỏ mặc không giúp đỡ ai; người tốt là người có cố gắng giúp đỡ khi được yêu cầu; người rất tốt là người đoán ra nỗi khốn khổ của người khác mà tìm cách giúp đỡ không đợi hỏi. Người rất tốt này thì thần thánh yêu mến dõi theo hộ trì.

Câu hỏi số 100: LÀM SAO ĐỂ CÁC TÔN GIÁO CÓ THỂ HÒA HỢP ĐOÀN KẾT GẮN BÓ VỚI NHAU NHƯ CHỈ LÀ MỘT TÔN GIÁO DUY NHẤT MÀ THÔI?

Đáp: Ta có một nghịch lý như sau:

- Ta luôn kêu gọi lòng nhân ái, hòa bình, đoàn kết, hợp nhất
- Ta tin rằng chỉ có tôn giáo ta là đúng nhất, còn các tôn giáo khác là sai lầm cần phải loại trừ

Hai ý niệm này mâu thuẫn với nhau.

Nếu ta thật lòng muốn thế giới hòa bình, mọi người đoàn kết gắn bó yêu thương thì ta phải tạm thời gác lại cái ý nghĩ cho rằng chỉ có tôn giáo mình là đúng nhất. Việc tìm ra tôn giáo nào là đúng nhất là việc của tương lai nghìn năm nữa khi khoa học tiến bộ cực cao, còn bây giờ trách nhiệm của chúng ta là phát triển khái niệm Nhân ái, Từ bi, Bao dung, Độ lượng, Tôn trọng lẫn nhau, Bổ sung cho nhau. Sự khác nhau (mà Thượng đế tạo ra) giữa các tôn giáo chính là để bổ sung cho nhau chứ không phải để chống nghịch nhau.

Khi ta tìm thấy sự khác biệt giữa đạo của ta và đạo khác, hãy cố gắng suy nghĩ xem hai điều khác biệt này có thể bổ sung cho nhau để tạo thành một cái gì tuyệt vời hơn chẳng. Đừng vội vàng giãy nảy phản đối khi tìm thấy sự khác biệt giữa đạo này với đạo kia, bởi vì điều đúng nhất của đạo giáo chính là yêu thương bao dung độ lượng chứ không phải hơn thua thắng bại.

Trách nhiệm của đạo giáo là **giữ gìn gìn giữ mọi đạo đức** cho xã hội, **kết nối** con người với thần thánh trên cao, dạy con người hoàn thiện chính mình để ai cũng sẽ **trở thành** thần thánh như các bậc thần thánh mong ước. Ta nên nhớ rằng tất cả các thần thánh đều mong muốn con người phải trở thành thần thánh như các ngài chứ không phải cứ đứng yên ở thân phận phàm phu khổ sở này. Ta không hiểu được tấm lòng của thần thánh vì ta “suy bụng ta ra bụng thánh”, ta cứ muốn ta cứ ở trên cao còn mọi người cứ phải ở dưới thấp. Thần thánh thì không như vậy bởi vì các ngài là cao thượng vô biên, các ngài chỉ mong mỗi con người phải vượt lên khỏi thân phận thấp hèn để rồi trở thành thần thánh giống như các ngài vậy.

Ta mong các tôn giáo từ đây về sau phải nhận lấy trách nhiệm đoàn kết thế giới trong một hành tinh hòa bình nhân ái hạnh phúc và Giác Ngộ.

JANNA

DIALOGUE BETWEEN BUDDHISM AND OTHER RELIGIONS

(Internal Document, Share on Request)

JANNA

PREFACE

As the world becomes increasingly civilized and advanced, people cherish peace and unity. One significant challenge in achieving world peace is to minimize the differences between religions and foster understanding and acceptance among them. In the past, concepts such as "religious outsiders," "other religions," or "heresy" were often viewed with aversion as something to shun or discard. However, today, we should adopt a different perspective – differences between religions can complement each other rather than negate each other.

This book, *Dialogue between Buddhism and Other Religions*, aims to contribute to human connection on a religious level. It helps those who follow theistic religions understand Buddhism better and recognize that Buddhism can serve as a valuable complement to their theology.

Throughout this document, we have avoided directly naming specific theistic religions and instead focused on general theological concepts. We have also refrained from speaking from a purely Buddhist standpoint, as this would perpetuate the existing divisions. Instead, we have embraced theological language to present Buddhism in a gentle and accessible way.

It is our hope that this modest book will contribute to fostering harmony among religions. Likewise, we hope to see similar works from theistic religions to help Buddhist followers gain valuable insights from them.

JANNA (2024, Earth).

Question 1: WHAT MAKES RELIGIONS DIFFERENT FROM ONE ANOTHER?

Answer: Religions differ in the following aspects:

- Founders who initially established the religions
- Deities or Divine figures worshipped by followers
- Scriptures and doctrines that guide followers' spiritual path and practice
- Religious rituals and languages used in prayers and chants
- Internal precepts and codes specific to each religion
- Architectural styles of places of worship
- Clerical clothing and attire

Today, as the world moves towards globalization, nations increasingly adopt various aspects of each other's cultures and lifestyles, making them become more alike in areas such as clothing, music, cuisine, architecture, law, and technology. We hope that religions, too, will embrace each other with tolerance and respect, contributing to a more peaceful and friendly world.

Question 2: WITH SO MANY DIFFERENCES, HOW CAN RELIGIONS ACCEPT ONE ANOTHER TO FOSTER UNITY FOR HUMANITY?

Answer: For religions to accept one another, we must gradually learn to respect the founders of other religions, recognizing that religious founders with sacred missions brought goodness to humanity in their respective regions and times. Each founder's teachings may vary according to unique historical contexts, languages, cultures, and pre-existing belief systems of their times. However, all teachings rooted in goodness naturally share common values that transcend barriers.

Understandably, people tend to hold their own religious founder in higher regard than those of other religions, but having respect for other religious founders is already a significant step forward, much better than holding onto hostile thoughts.

Question 3: ARE DIFFERENCES IN RELIGIOUS DOCTRINES THE GREATEST BARRIER TO HARMONY AMONG RELIGIONS?

Answer: There is always a way forward if we genuinely seek harmony. The only obstacle is stubbornness; if we cling to differences to criticize one another, all doors to harmony close.

For example, most religions venerate God, yet due to regional variations in naming God, they may struggle to accept one another. This does not make sense, as a single name cannot fully convey God's greatness. Different names shouldn't matter if they carry the same meaning. To initiate harmony, we hope religions will not place undue emphasis on the names used for God but focus instead on its shared meaning and the common belief in God.

Question 4: IT MAY BE EASIER FOR RELIGIONS THAT WORSHIP GOD TO FIND HARMONY, BUT HOW CAN BUDDHISM, WHICH DOES NOT WORSHIP GOD, FIND COMMON GROUND WITH OTHER RELIGIONS?

Answer: It is not entirely accurate to say that Buddhism does not revere God. Buddhism seeks the essence – mind of God rather than focusing on a particular name for God. While we worship God, do we ever contemplate God's mind?

We pray to God, asking for blessings, salvation, and mercy because we believe that God hears our prayers (Infinite Wisdom) and has boundless compassion (Infinite Love). For example, two opposing teams may both pray to God for victory before a match, yet God's mind transcends divisions; God does not intervene but rather observes impartially, leaving the outcome to the players' skills; the better team will win. God does not cater to every personal desire.

Likewise, we believe that those who do good will be rewarded with happiness, and those who do evil will be punished with suffering; it reflects God's sense of fairness. Yet, despite being impartial, God leaves room for repentance rather than adhering to rigid retribution.

Buddhism speaks of absolute Enlightenment, a perfectly transcendent state of mind. This can serve as an excellent way to understand God's mind.

Question 5: DOES THIS MEAN THAT GOD'S MIND IS THE SAME AS THE ENLIGHTENED MIND IN BUDDHISM?

Answer: If we conclude this outright, many might object, insisting that religions must maintain distinct identities. Still, we cannot deny that if God is absolute, God's mind must also be absolute. This absolute mind, in fact, aligns closely with Buddhism's ultimate goal.

Most religious followers wish to dwell with God after death. Yet, one might wonder whether those with different minds can truly coexist in such harmony. Would God welcome those whose minds are vastly different from His own?

The answer is that only those whose minds align with God's can dwell with God. Thus, the path to God is nothing but the transformation of one's mind to resemble God's.

Question 6: HOW CAN WE TRANSFORM OUR MIND TO ALIGN WITH GOD'S MIND?

Answer: If we believe that God's mind has certain qualities, we must strive to gradually transform our minds to reflect these qualities. Here are the qualities of God that we believe in:

- Boundless love for all beings
- Profound wisdom that comprehends everything

- Unrestricted by space, yet encompassing all space
- Unrestricted by time, yet encompassing all time
- Absolute tranquility yet fully active
- Absolute purity is being free from trivial human traits like selfishness, anger, arrogance, hatred, stubbornness, greed, resentment, jealousy, favoritism, ambition, cruelty, and pettiness.
- Filled with virtues such as altruism, tolerance, justice, kindness, forgiveness, flexibility, generosity, peace, calm, and serenity

Attaining these qualities requires long-term self-cultivation; it may take more than one lifetime to achieve.

Question 7: IF WE HAVE NOT ACHIEVED THE QUALITIES OF GOD BY THE TIME WE DIE, HOW CAN WE BE WITH GOD?

Answer: God is both compassionate and strict. If our minds haven't developed qualities similar to God's by the time of death, we certainly can't be with God (strictness). However, God grants us further opportunities to continue our cultivation (compassion), allowing us to return as human beings and keep progressing on this noble path.

When we hear the idea of "returning as human beings," we might think of the concept of rebirth in Buddhism, and rightly so. Indeed, through this concept, we understand God's compassion. Rebirth is God's mercy, giving us another opportunity to refine our minds to resemble God's so that with each lifetime, we come closer to God.

Question 8: MANY PEOPLE SEEM NOT RECOGNIZE THAT THEY'RE GIVEN ANOTHER HUMAN LIFE TO CULTIVATE THEMSELVES. WHY DON'T THEY UNDERSTAND THE NEED FOR SELF-CULTIVATION?

Answer: This question touches upon the core of truth: humans are both God's creations and yet independent of God.

If humans were solely products of God, human will would be meaningless as God would arrange everything. If humans were completely independent of God, they would forever remain distant from God, unable to transform towards God's absolute nature.

Truth is not one-sided; it is complex, requiring a tranquil and clear mind to grasp fully. The concept that "humans are both products of God and independent of God" is profound, encouraging people to put effort into self-cultivation rather than relying on God for everything.

Why do we pray and seek divine help? It is because we are independent of the Divine. If we were solely products of a Divine Being, He would be responsible for all our happiness or suffering. But it's clear that we bear responsibility for our own lives, demonstrating our independence from the Divine.

Because we are independent of God, we must cultivate ourselves diligently to align our minds with God's. Those who refuse to grow morally and spiritually essentially fail their own test, and after death, they may end up in a place of great suffering.

Question 9: THE CONCEPT THAT HUMANS ARE BOTH PRODUCTS OF GOD AND INDEPENDENT OF GOD IS DIFFICULT TO UNDERSTAND. COULD YOU EXPLAIN FURTHER?

Answer: Let's consider the relationship between parents and children – it's pretty similar. Parents give birth to, raise, and teach their children, making it seem like children are entirely products of their parents. But in reality, that's not the case. As children grow up, they clearly demonstrate their independence from their parents. Observing this, we can say that 'children are both biological products of their parents (and products of their upbringing) and independent of them.' This duality – being both this and that—reflects a fundamental characteristic of truth in this universe. We should become accustomed to this to understand many other things, as one-sided understanding will prevent us from grasping the essence of truth.

When children grow older, and their independence becomes more apparent, some may exploit this independence to disregard their parents, behaving without moral consideration. However, independence does not mean abandoning one's roots. Even as independent individuals, children should still honor their origins, respect, show gratitude, love, and care for their parents. These are the qualities of a moral person, making them worthy of being part of the civilized human community.

Question 10: WHY DO MANY SCHOOLS OF PHILOSOPHY, DOCTRINES AND BELIEF SYSTEMS REJECT THE IDEA OF GOD?

Answer: This is the reaction of those who reject the extreme notion that "humans are entirely products of God. Many religions have taken this idea too far, focusing solely on the aspect of 'humans as products of God' while neglecting the other side – that humans are also independent of God.

This overemphasis on one side while ignoring the other has gradually revealed flaws in reasoning and real-life practice, leading to dissatisfaction. In reality, humans struggle through life, and things are not always perfect. If humans were purely products of God, life would be flawless, but in fact, it is full of hardship and suffering.

If we attribute everything to God, would all the suffering in the world – wars, natural disasters, storms, earthquakes, diseases, and so on – also be God's doing? Does this mean that God's creation is inherently flawed?

We must find an alternative way to understand the concept of God because, given the reality of suffering, many people vehemently deny God's existence.

Question 11: IF WE DISCARD THE IDEA THAT GOD CREATED EVERYTHING, THEN WHAT WOULD STILL DEFINE GOD?

Answer: We could take a more flexible approach, considering that God is not responsible for creating everything but instead has the role of overseeing the realms. In Eastern beliefs, the Jade Emperor (God) is viewed as a manager rather than a creator. Alternatively, we could understand God differently: God may have created everything and then let it all go, allowing everything to function independently, each bearing its responsibility and evolving on its own. In this view, God is like a source of creation and relinquishment, leaving people with only inspiration and faith to turn to.

In this way, God becomes a concept of a common origin for all beings, reminding all beings that we should love one another as siblings, sharing the same parents. It's just as parents bring us into the world and let us live independently. We have to learn to face life's challenges on our own – to grow, enjoy, endure, and remember our origins to love one another. God then becomes a foundation for compassion among people, a beautiful symbol rather than a belief in supernatural authority that created, controls, and governs everything.

Here, God symbolizes transcendent morality, which humanity must look up to for self-cultivation.

Question 12: IF GOD CREATED AND THEN LET GO, ALLOWING EVERYTHING TO OPERATE INDEPENDENTLY, WOULD THAT MEAN EVERYTHING WOULD DESCEND INTO CHAOS?

Answer: Since God is truth, and truth never disappears, even if God relinquishes control, everything would still operate according to God's truth rather than descend into chaos.

The truth God embeds in the universe encompasses countless principles – many of which humanity has yet to uncover and apply fully. This truth might manifest as mathematical laws, from the simplest to the most complex; it may also be the profound principles of physics, from quantum mechanics to the nature of gravity and electromagnetism. The truth may also reside in the principles of psychology and sociology, especially in the Law of Cause and Effect or the Law of Karma, which Buddhism holds in high regard.

Everything operates according to laws, not randomly. The ups and downs, happiness and suffering of human lives also follow the fair Law of Cause and Effect, not mere coincidence.

Question 13: IF HUMAN DESTINY OPERATES ACCORDING TO THE LAW OF CAUSE AND EFFECT, IS HUMAN WILL STILL NECESSARY?

Answer: Humans are both creations of God and independent of God, so human will is the driving force behind the workings of Cause and Effect (the Law of Karma). It is humans who choose how they live, how they treat each other, and how they treat nature, the Law of Cause and Effect operates in response to those choices.

If people treat each other kindly, the Law of Cause and Effect will shape a positive future for them. Conversely, if they act with cruelty and malice, a tragic fate will await them in the future. This helps explain why natural disasters, conflicts, epidemics, and wars occur. We no longer blame God because we understand that these calamities result from humanity's own misguided choices.

Some people are born into wealth and comfort, while others face poverty and hardship from birth. These differences are due to each individual's past choices and actions. God, with boundless love, would never create such unreasonable inequality and unfairness. God grants humans independence; with that independence, humans must bear responsibility for their own choices.

Question 14: THEN WHY DOESN'T ANYONE GUIDE HUMANS TO MAKE THE RIGHT CHOICES SO THAT THEY AVOID THE SUFFERING CAUSED BY WRONGDOING?

Answer: The suffering and mistakes of others are tests of human responsibility.

When we see others in pain, we must choose how to respond.

When we witness others making mistakes, we must decide how to react.

Suppose we are indifferent, leaving others to suffer or continuing down a path of wrongdoing. In that case, we have failed the moral test set by the universe. This means our hearts remain distant from God's heart, and we will never truly connect with God.

We must develop a profound sense of responsibility, striving to alleviate others' suffering and help them avoid mistakes. By offering support and sharing with others, we can help reduce their hardships; through guidance and education, we can help them make better choices and avoid future missteps.

Question 15: LET'S LOOK AROUND THE WORLD; IT SEEMS THAT FEW PEOPLE ARE WILLING TO HELP AND EDUCATE EACH OTHER. WHY IS THAT?

Answer: Humanity has primarily chosen to be indifferent and irresponsible towards one another, and as a result, we must endure the misfortunes and disasters that continue to befall this world. Those who understand that life requires us to support each other through hardships and guide each other through mistakes should strive to spread this awareness. We need to plant this positive spirit in the hearts of others, passing it from one person to another, from one family to the next, creating more opportunities for humans to cultivate morality and draw closer to God.

We should use our hands to support each other in life, our words to teach one another about kindness, and our hearts to foster boundless compassion for humanity. We cannot allow ourselves to live indifferently, selfishly, or irresponsibly. We should act as philanthropists and educators, contributing to building a world of peace and happiness for all.

Question 16: SOMETIMES, WHEN BEING TREATED WITH CRUELTY AND UNFAIRNESS, MANY PEOPLE BECOME DISSATISFIED AND TURN TO ADVOCATING FOR LOVING ONLY THEMSELVES, WHICH HAS BECOME A HARMFUL TREND. WHY IS THIS?

Answer: Self-love is an instinct that can be harmful to the community and humanity as a whole. Throughout history, spiritual leaders have encouraged people to love one another, help those in need, come together in unity, and support each other to lessen the suffering in life.

For instance, if someone considers marriage but knows that the other person only loves themselves – would they still want to marry? Building a strong and safe family for children requires deep mutual love between spouses; if everyone only loves and cares for themselves, the family will quickly fall apart. The same applies to a nation; if everyone only thinks of themselves, when the country faces a crisis, no one will be willing to defend it.

The journey of self-cultivation for each person involves transcending the instinct of self-centeredness and opening one's heart to love everyone. Even when we are rejected, betrayed or abandoned by the world, we should view it as the karmic results of our past wrongdoings and continue on the path of altruism and loving service. Religious founders throughout history have always taught people to love others, so anyone who advocates otherwise contradicts the true teachings of their religion.

Question 17: IT IS SAID THAT THOSE WHO LIVE A VIRTUOUS LIFE WILL BE WELCOMED TO DWELL WITH GOD AFTER DEATH. SO, DOES GOD RESIDE IN A SPECIAL REALM TO WELCOME THESE VIRTUOUS PEOPLE?

Answer: God has multiple realms. At the lower levels, there are realms with forms: magnificent palaces, beautiful landscapes, enchanting fragrances, and radiant lights. At the highest level, however, there exists an absolutely transcendent realm without form, place, or time – a place of complete tranquility, pure wisdom, and boundless compassion.

Those who join God's realms after death are of varying spiritual levels. Those at lower levels will reside in realms with form, living in splendid palaces, harmonious music, and delightful fragrances. But those who attain a state of mind as pure as God's will dwell in the perfectly transcendent formless realm, just as God does.

Existence is not eternal in the lower heavens; souls must eventually return to the human realm to cultivate themselves further and fulfill the duty of guiding others to advance and accumulate sufficient merit. Only those who attain a mind of absolute tranquility, like God's, may "dwell with God" eternally.

Question 18: SO, DOES THIS MEAN THAT SOME PEOPLE ASCEND TO THE HEAVENS AND THEN REINCARNATE BACK INTO THE HUMAN REALM?

Answer: We often hear that those who ascend to heaven will dwell with God eternally. However, this is true only for those who have achieved a mind wholly aligned with God's. For others whose souls are virtuous but not yet perfectly pure, God still grants them the reward of residing in relatively blissful heavenly realms, where they can enjoy their blessing for a period. However, because these realms are not eternal, they must eventually be reborn to cultivate virtue further and accumulate more merit until they attain an utterly pure state of mind, allowing them to dwell with God forever.

Their stay in the heavens depends on the merit they have accumulated previously. Everything operates fairly in this way.

While in heaven, these individuals are regarded as angels who frequently observe the world and extend help as needed. When we pray to God and sometimes receive miraculous aid, these angels act on God's behalf to assist us.

Question 19: ARE THERE MANY ANGELS?

Answer: Certainly, there are many. Numerous people have cultivated virtues, helped others through suffering, and guided others beyond mistakes. After passing, these individuals will be rewarded by being born into a heavenly realm with form; however, it is not the ultimate realm yet. While they enjoy the happiness of heaven, they remain aware that their mission is unfinished, so they continue to seek ways to do good by listening to humanity's prayers to offer support.

Sometimes, we may proudly think we don't need intermediaries; we seek a direct connection with God. However, we might not realize how countless angels are concerned with helping us. God knows everything and is fully connected with all. Yet, God silently entrusts angels with helping us, giving them opportunities to gain more merit. With boundless compassion, God always creates opportunities for His children to increase their spiritual merit.

Question 20: WHAT IS THE REBIRTH PROCESS OF AN ANGEL?

Answer: When it is time for an angel to leave the realm of heaven and be reborn into the human world to continue their journey of self-cultivation and guiding others, the following factors may be involved:

- The angel may feel a strong inner urge to be reborn into the human world.
- The angel would discuss life, mission, and the specifics of their upcoming life on Earth with other angels.
- The angel may entrust fellow angels to watch over and support them during their human life.

- The angel can choose their future parents and family, ensuring a suitable condition for their rebirth.
- The angel can select the timing for rebirth.

When the time for rebirth arrives, the angel bids farewell to senior angels and friends and then descends towards their chosen parents. The angel's soul gradually dissolves into the void, transforming into the spiritual essence within the embryo in the mother's womb.

Other angels safeguard the fetus to prevent disturbances from wandering spirits. The mother is also protected throughout the pregnancy. In this new body, the reincarnated angel forgets all past memories, retaining only a deep-seated vow in their subconscious that will later guide them in fulfilling their mission as they grow.

Question 21: DID GOD CREATE ANIMALS SOLELY TO SERVE HUMANS?

Answer: If we keep a dog as a companion, we may notice that they are much like us; they have emotions, intelligence, survival instincts and the ability to feel happiness and suffering, just as we do. It's just that they are in a lower position than us, so they are dominated by us and treated like slaves. Many animal rights organizations have advocated for elevating the value of animals because they recognize that animals can also feel pain and joy, just as humans do.

Suppose we believe that animals are created to serve humans. In that case, we have overlooked a crucial detail: they also experience joy and suffering, which are intrinsic life values. If God created animals just to serve humans, He likely would not have allowed them to feel pleasure and pain like humans. Therefore, the idea that animals were created solely for human service is unreasonable.

So, where do animals come from? Animals, in a sense, originate from humanity; those who have lived cruel, self-centered lives without love or compassion for others may be demoted to a different form than humans, that of animals. This is universal justice.

Question 22: WHAT IS THE PROCESS BY WHICH A PERSON IS REBORN AS AN ANIMAL?

Answer: For a person to be reborn as an animal, the following factors are involved:

- This is a cruel person who has done many evil deeds, is selfish, greedy, stubborn, or insults those who are worthy of respect (as each religion has its own venerable figures).
- Near death, they displayed unusual signs, such as a disturbed and restless mind, a face that becomes ugly and darkened, and people gradually distancing themselves from them.

- Either the person suffers from a prolonged illness and then dies, or they die in a tragic accident.
- After death, their soul continues to suffer the pain of their illness or accident, with their face distorted in extreme ugliness, appearing frightening.
- Due to their cruelty during life, even their own family members neglect to offer them food in remembrance, leaving the soul tormented by a relentless sense of hunger.
- The soul wanders aimlessly, often bullied by older souls, forcing them to flee and hide continuously in various places.
- In extreme hunger, they may even eat animal excrement they come across.
- The spirit longs to reincarnate as a human but finds no willing family to accept it.
- Seeing humans with physical bodies who can eat and drink freely, the soul longs to be reborn as a human yet finds no family willing to welcome them.
- Occasionally, the soul may attempt to enter a womb but is soon aborted.
- Until one day, driven by their karma, the soul sees an animal's womb with a newly formed embryo. In desperation, they enter the womb to have a place of refuge rather than continue to wander in hunger and misery. As such, their life as an animal begins.
- Upon entering the new womb, the soul forgets all past memories. However, in rare cases, some animals can retain memories of their previous lives, leaving them saddened yet unable to express it.

There is a story of a young man who left his hometown to study abroad, then worked and settled there. His father in his hometown fell ill and died while the son was away. This father was a womanizer and selfish when he was alive. Sometime later, the young man adopted a dog. In a dream, he saw that the dog was his father reincarnated, but his practical mindset made him dismiss it. Meanwhile, the dog seemed melancholic, sighing as if remembering something. When caring for the dog became difficult, the young man tried to give it away. However, the dog became aggressive unexplainably toward its new owners and eventually bit them, forcing them to return it. Only with the young man was the dog calm and obedient.

Question 23: IF ANIMALS ARE A PUNISHMENT UNDER THE LAW OF KARMA FOR THE WICKED, DOES GOD DO NOTHING TO SAVE THEM?

Answer: As we have said, God created everything and then allowed it to unfold independently, leaving each of us responsible. When we live with virtue, kindness, and compassion, God's truths will operate automatically according to divine justice.

Those who have lived cruel, selfish lives and despised others will inevitably descend to a lower state for the sake of fairness. Meanwhile, those who respect others and value the dignity of others will be elevated to a higher level. God has sent many prophets to remind and guide humanity towards goodness. Yet, those who ignore these teachings, living only by their desires and causing harm or suffering to others, will face severe consequences according to the Law of Karma. We should not blame God for not being merciful because God embodies both boundless love and perfect justice so that everyone has the motivation to cultivate themselves.

Question 24: IF WE TREAT ANIMALS CRUELLY, ARE WE GUILTY OF THE SAME SIN AS TREATING HUMANS CRUELLY?

Answer: The feelings of joy and suffering we cause to living beings are the measure of our merit and sin. Regardless of species, if we bring joy to a being, we gain merit; if we cause suffering, we incur sin.

The suffering felt by sentient beings includes two aspects:

- Physical pain, including feelings of hunger, thirst and so on.
- Mental suffering, such as feelings of shame

When we hurt someone, we cause them both kinds of suffering: physical pain and damage to their dignity. These combined sufferings contribute to the karmic debt we create for ourselves.

Lower animals solely experience physical pain, with little to no sense of humiliation, while for humans, self-esteem, dignity, and honor are significant; therefore, causing suffering to a person incurs greater sin than it would with an animal.

Furthermore, lower species' nervous systems are less sensitive to pain, so they experience less pain when slaughtered than higher-level creatures, with dignity no longer a consideration. Nonetheless, killing even the smallest creatures still incurs sin, as they still feel some pain, though less intense. More importantly, we are indebted to them, as we take their lives for our nourishment, and all debts must eventually be repaid in full.

Question 25: WHY IS IT SAID THAT THERE ARE MANY HUNGRY AND SUFFERING SOULS EVERYWHERE WHO CAN'T FIND A STABLE PLACE TO RESIDE AFTER DEATH?

Answer: According to folklore from regions all over the world, souls, spirits and ghosts always linger around us. Some people can see and interact with them, but others cannot, which has given rise to eerie and fascinating ghost stories in many cultural traditions.

Religions also speak of spirits living among us. They are invisible yet still exist. Due to their invisible and mysterious nature, science and human law remain hesitant to acknowledge their existence officially. Even a whole group of shamans, exorcists,

sorcerers, mediums, and fortune-tellers make a living by engaging with the spiritual world. They claim to have the privilege of understanding this world, being able to interact with spirits, and helping protect humans from harmful influences.

If one has not performed good deeds and cultivated morality during life, they may struggle to find a stable place to reside after death. Those who have committed many sins in life may become wandering spirits, tormented by severe feelings of hunger and thirst.

Many of these spirits try to reach out to the living, hoping for food offerings, but cannot communicate directly. They attempt to signal their presence by making noises, rattling dishes, tugging at people's feet as they sleep, lifting curtains to stare at them, patting them on the back, or, out of frustration, influencing people's psychology, causing family members to become irritable and quarrelsome. However, the more they act this way, the more frightened the household members become. This fear may prompt them to hire a shaman to suppress the spirits, prolonging the resentment between the spirits and the household.

In fact, we only need to offer food and recite prayers of repentance for the surrounding spirits to hear. Gradually, they will turn their minds towards cultivating morality and can find a more stable place to dwell.

Question 26: DOES THE CONCEPT OF SALVATION IN THEOLOGY CONTRADICT THE PRACTICE TOWARDS ENLIGHTENMENT IN BUDDHISM?

Answer: If we wish to see them contradict each other, we can reason in a way that creates division. However, if we seek harmony, we can find many complementary aspects within these teachings. It all depends on our goodwill and intentions.

If we want to emphasize the contrast, we might say that salvation, in theological terms, means placing faith in God's love and omnipotence, believing that God will protect, save, and bring humans back to Him. In contrast, enlightenment in Buddhism requires self-cultivation to achieve inner awakening rather than seeking aid externally.

On the other hand, if we want both sides to complement each other, we might say that God's salvation chooses only those who are worthy. Worthy individuals are those who have attained an enlightened, selfless, and pure mind. Alternatively, individual enlightenment is not entirely separate from the support of the enlightened Being. In the Lotus Sutra (Sutra of the Lotus Flower), practitioners are taught that they need the guidance and support of the Buddhas to achieve enlightenment (Universal Virtue Bodhisattva Chapter).

Question 27: WILL HUMANITY WELCOME ANY MORE PROPHET IN THE FUTURE?

Answer: People tend to resist the arrival of new prophets or spiritual leaders, fearing it might dilute their current teachings. However, as the world constantly changes, human psychology is also influenced by scientific, technological, political, and philosophical advancements. Old languages, ancient scriptures, and antiquated examples may no longer effectively convey timeless truths. At such times, we need extraordinary spiritual teachers to renew teachings in ways that resonate with and inspire humanity through new, logical approaches.

Over the years, we have occasionally witnessed the emergence of prominent spiritual teachers who used modern language to express fundamental truths, adding insights from their own experiences. These teachers attracted many followers. Yet, after their passing, their influence gradually fades, unlike the lasting influence of founders of major religions with deep-rooted traditions.

Nevertheless, these spiritual teachers have contributed to awakening people to turn back toward spiritual practice, alleviating the growing pressures of a material and technology-driven world.

We should remain open-hearted, as one day, an exceptional prophet or spiritual teacher may emerge, helping unite religions and create a more peaceful and happy world.

Question 28: WHEN FACING EXTREME SUFFERING AND DESPAIR WITH NO WAY OUT, IS PRAYER THE ONLY SOURCE OF COMFORT?

Answer: When we have no other options, we can respond in one of two ways: accept our situation with composure or pray for divine assistance.

The ability to accept adversity, injustice, loss, and pain is a mark of those who have cultivated their inner strength. Such people possess a resilient will, a clear perspective on life, and a deep sense of tolerance and compassion.

However, all religions encourage prayer in the face of insurmountable challenges, as it is believed that divine intervention can help alleviate human suffering. Buddhism profoundly believes in the Law of Karma, recognizing that adversity arises from evil actions in the past. Buddhism still has faith in and prays to Avalokitesvara Bodhisattva (Guan Yin), who always listens to the cries of humans and offers relief. In this way, the intervention of Divine Beings introduces a flexible, compassionate dimension to the Law of Karma, making it less rigid.

The Law of Karma is strict, but Divine Beings sometimes intervene, giving people a second chance to atone for their mistakes and overcome hardships. After overcoming these adversities, it is up to each person to live more virtuously, doing good and avoiding wrongdoing.

Question 29: DID GOD CREATE THE HEAVENS, THE EARTH, THE UNIVERSE, AND HUMANS?

Answer: According to the Bible, God created the heaven and the Earth (humans later) in six days. However, the depiction of the heavens and earth, as described in the Bible, is much simpler than our current understanding of astronomy. It is because scientific knowledge was limited in ancient times.

Today, theologians have expanded the interpretation of the Bible, stating that God created not only the heavens and earth visible to humans but also the entire universe. Such updates and reforms in religious doctrines are common across all religions, aiming to align with the scientific knowledge of the times. Similarly, the idea that God created the heavens, earth, universe, and humans should also be interpreted in a way that accommodates future scientific advancements without needing further adjustments, ensuring its timeless validity.

We can interpret the idea that God created the heavens, the earth, the universe, and humans in two ways, literally and figuratively, as follows:

- The literal interpretation: In the beginning, there was only God, and nothing else existed. Then, God created boundless space and infinite time as the foundation for everything to come. Next, God created matter as the material to form stars, galaxies, and celestial bodies. Following that, God created metaphysical realms such as heavens and hells. Subsequently, God created planets with life, including plants, animals and, ultimately, humans. After creating everything, God stepped back, allowing all creation to operate independently according to natural laws. That is the literal interpretation.
- The figurative interpretation: This interpretation is much more abstract and requires profound contemplation. Here, God represents the absolute pure mind, the ultimate truth of the universe, perfect justice, boundless love, and supreme wisdom. From these transcendent qualities, LIFE emerges, and everything comes into existence. Without these attributes, everything would perish. Creation, in this sense, does not refer to a beginning but rather the CONDITIONS that enable all beings to exist and evolve endlessly. In this interpretation, God is considered an essential condition for all existence and ceaseless evolution. Our responsibility is to cultivate ourselves so that our inner being reflects these divine conditions, enabling all beings to find refuge and flourish.
- We may choose either of these interpretations of God's Creation based on what resonates with our understanding.

Question 30: IT IS EASIER TO UNDERSTAND GOD'S CREATION IN A LITERAL SENSE. IS THIS BECAUSE IT MAKES GOD SEEM CLOSER TO HUMANS?

Answer: This is precisely why literal interpretations of God's Creation have often been more prevalent than figurative ones. When we are distressed, a God with human-like attributes feels more approachable, as if He is listening to our prayers, compared to a metaphorical, invisible and intangible concept of God.

Moreover, if we interpret God figuratively, it becomes challenging to explain the initial emergence of the universe.

Humans often desire a beginning for everything, as this aligns with how they view the world on a limited scale. However, on a universal scale, everything is merely transitioning from one state to another, without a definitive beginning. Similarly, there is no ultimate end either.

We should familiarize ourselves with the concept that, at the cosmic level, everything exists inherently, without either a beginning or an end. While this concept can be shocking, it is the truth. By contemplating the infinity of the universe, we can grasp this profound truth, and this understanding elevates our perspective to a higher level.

To sum up, we should consider the story of God's Creation in the Bible as a parable with profound educational values hidden behind it, rather than interpreting it literally and becoming confused when it seems to conflict with contemporary scientific understanding.

Question 31: HOW SHOULD WE UNDERSTAND THE CREATION STORY AS AN EDUCATIONAL PARABLE?

Answer: The Creation story offers several meaningful lessons as follows:

- God created the physical world before creating humans. This implies that a suitable living environment must exist before the emergence of a corresponding species. This concept is scientifically plausible and morally educational, emphasizing a sense of responsibility. When planning to relocate or introduce life to a place, one needs first to ensure that the environment is conducive and adequately equipped for survival.
- After creating the heavens and the Earth, God did not immediately create humans but waited for the right moment. This implies that without beings capable of thinking and loving, all of creation would be meaningless. All existence becomes significant only when sentient beings have consciousness and the capacity to love. Life itself holds value only when it includes mutual understanding and love.
- Initially, humans were God's creations, living under His care. However, they desired to become independent by eating the forbidden fruit and gaining

knowledge of good and evil. From that moment on, humans had to face life's challenges and endure suffering, ageing, sickness, and death. Humans must solve the moral dilemmas of right and wrong, good and evil, in their lives to find their way back to God.

- Humans were made from dust and will ultimately return to dust. This realization should help people lessen greed, hatred, competition, conflict, and the infliction of suffering upon each other. From dust we came, and to dust we shall return. Therefore, the true value of life does not lie in fame or wealth but in morality, love, and enlightenment, which can lead us back to God.
- The Bible does not explicitly mention what happened after Adam and Eve died. Having killed his brother Abel (indicating humans' inherent wickedness in their earliest days), Cain was left alone. So, whom did Cain marry to give rise to many descendants that populated the Earth? This gap in the Bible has sparked confusion and debate. It seems the authors intentionally left this open for later generations to ponder. Perhaps other human-like races had already existed, with whom Cain encountered and married to produce descendants. This suggests that God's creation was not exclusive. From this perspective, it serves as a reminder: we should not pursue monopolies; instead, we should open doors for others to create, innovate and make breakthroughs.

Question 32: ARE CLERGY THOSE WHO SERVE AS INTERMEDIARIES BETWEEN GOD AND THE BELIEVERS, MANAGING THE FLOCK OF BELIEVERS ON GOD'S BEHALF?

Answer: Yes. Every religion requires dedicated clergy who are no longer preoccupied with family duties. This allows them to devote themselves entirely to spiritual cultivation and caring for the spiritual well-being of their followers. This clergy class is crucial; without them, a religion could perish.

Some religions do not have celibate clergy; instead, they select religious leaders from the core believers. Some religions do not require celibacy for their clergy; their clergy can get married and still be trained to guide the faithful professionally.

From a human perspective, clergy are expected to be exemplary in their moral and spiritual practices according to the standards of their religion.

From a divine perspective, clergy are representatives of the Divine, connecting the believers to God. Naturally, these representatives must also possess outstanding spiritual qualities and cultivation, as their religion requires.

We often hear about scandals involving the personal lives of some clergy members. After all, they are still human beings with natural, deep-seated instincts that are not easy to overcome, especially the instinct of sexual desire. In Buddhism, to transcend desire, one must attain deep states of meditation, which is highly challenging. Even those who take vows to uphold the precepts do not necessarily mean being free from the instinct of desire.

In addition to desire, humans are also driven by many other instincts, such as selfishness, greed, anger, and jealousy. Without effective spiritual practices, clergy may still fall short of the ideal qualities expected of them.

Question 33: CAN PRAYER ALONE ENABLE CLERGY TO ACHIEVE THE NECESSARY MORAL QUALITIES?

Answer: Prayer can only invoke divine support to some extent but cannot wholly help one overcome the negative instincts hidden within one's mind, as humans remain independent from the Divine. Prayer is an initial catalyst for building moral qualities, but cultivating these qualities is long and challenging and requires diligence, self-discipline, and subtlety.

For instance, if we recognize our arrogance and wish to eliminate it to become humble, the first step is to pray for divine guidance to rid ourselves of arrogance and gain the virtue of humility. However, after that, we must regularly reproach ourselves for our past arrogance, remind ourselves to be humble, practice speaking words of respect toward others, and adopt courteous attitudes toward everyone. It may take a year or more for the virtue of humility to begin to manifest within us a little.

Similarly, many other moral qualities also require persistent cultivation through specific methods – for example, cultivating generosity and the willingness to help others demands significant effort and perseverance.

Question 34: CLERGY ARE OFTEN REVERED AND OFFERED DONATIONS. IS IT EASY TO LEAD THEM TO A LAVISH LIFESTYLE?

Answer: Temples are typically beautiful because they are places where people express their utmost reverence for the Divine. They are also places where people gather to practice their faith and experience the spiritual atmosphere together. Out of respect for the Divine and for the benefit of the community of believers, people strive to build grand and magnificent temples.

Clergy, who reside in and manage these places of worship while guiding the spiritual lives of the faithful, naturally partake in the blessings bestowed upon the Divine. Thereby, they might enjoy a comfortable lifestyle. This is understandable. However, the difference lies in the moral qualities of the clergy. If they possess solid moral qualities, they will maintain humility and simplicity in their hearts despite living amidst such comforts rather than indulging in prideful enjoyment.

Question 35: CLERGY/MONASTICS ARE TYPICALLY VIEWED AS BEING ON A HIGHER PLANE THAN ORDINARY HUMANS, BUT IS THIS ALWAYS THE CASE IN REALITY?

Answer: Religions generally have training programs for their clergy/monastics to help them achieve qualities that are, at least partially, divine, making them worthy of the reverence and trust of their followers. However, due to differences in individual

psychology and the varying methods of spiritual practice across religions, the moral qualities of the clergy/monastics can vary significantly.

Even within the same religion, the qualities of clergy/monastics are not always uniform. Across different religions, the differences are even more pronounced. Nevertheless, regardless of religious affiliation, clergy/monastics should generally possess some universal qualities, such as:

- Detachment from money, possessions, and material comforts: They should prefer a simple and modest life despite living in abundance.
- Extensive compassion and altruism: They should exhibit immense love and kindness toward all beings and be willing to help those in need within their capacity.
- Humility and modesty: Despite being revered by the faithful, they should remain humble, discreet, and respectful towards everyone, avoiding boasting and arrogance.
- Calmness, patience and tolerance: They can remain calm and forgiving in the face of insults or mistreatment, let go of petty grudges, and readily forgive others.
- Fairness and impartiality: They treat everyone equally without favoring specific groups or individuals, though they may prioritize certain justifiable cases.
- Respect for other religions: While deeply devoted to their own religion, they should remain open-minded and respectful towards other religions, contributing to a peaceful and united world.
- Chastity and integrity: If the religion mandates celibacy, they should abstain from sexual desire; if the religion allows for marriage, they must maintain fidelity and avoid inappropriate relationships.
- A rich spiritual life: They should lead a profound, pure, and enlightened spiritual life, as these are critical criteria for clergy/monastics who transcend worldly ordinariness.

To achieve these qualities, each religion has to implement a rigorous and disciplined training process for its clergy and monastics.

Question 36: WHAT DOES IT MEAN TO HAVE A RICH, PROFOUND, AND ENLIGHTENED SPIRITUAL LIFE?

Answer: The specifics of spiritual life may vary across different religions, but they share the common characteristic of cultivating inner tranquility, drawing closer to the qualities of the Divine being revered. The Divine qualities that each clergy member should strive to cultivate include:

- Purity of mind: A mind free from distracting ideas and wandering thoughts, allowing complete focus during rituals, prayers, and sermons. In Buddhism, this is known as meditative concentration.
- Detachment from worldly influences: Remaining unaffected by the temptations of the material world and undistressed by life's adversities, living in the world but not being attached to it.
- Reverence: Holding deep adoration for the Divine Beings of one's faith, including historical saints and figures significant to humanity and the religion itself.
- Clarity and wisdom: The ability to perceive the underlying truths in all situations, discerning right from wrong, virtue from sin, and good from evil. This clarity enables spiritual leaders to guide their followers accurately in all aspects of life.
- Spiritual sensitivity: The ability to intuitively understand profound truths without needing extensive external information or references, demonstrating a strong sense of intuition.

Every religion should have proper meditation methods or practices to cultivate a pure mind, as this purity is essential for connecting with the Divine.

Question 37: WHAT CAUSES A MONASTIC TO DECLINE IN MORAL CHARACTER AND MAKE MANY MISTAKES?

Answer: Due to the unique role of monastics as representatives of the Divine, they often receive great respect from others, sometimes to an excessive degree. Only those with a tranquil mind and the utmost humility can endure the prolonged reverence of devotees without succumbing to arrogance. For everyone else, after just a few years of being overwhelmed by such veneration, arrogance inevitably begins to take root.

Once arrogance arises, other virtues gradually crumble. Selfishness emerges, desires for sensual pleasures intensify, anger flares up, and jealousy surfaces. Over time, arrogant words, haughty attitudes, and harsh gazes gradually manifest, leaving those around them disappointed. If this arrogance is not eradicated, the monastic may be reprimanded by the Divine, lose their blessings, and eventually abandon the monastic role to return to the secular world like everyone else.

In order to overcome arrogance, monastics must pray and beseech the Divine for blessings to safeguard their hearts. Indeed, no one can resist arrogance on their own; everyone needs the assistance of the Divine to maintain their humility over the long term. Additionally, monastics must constantly remind themselves to be humble, to respect others, and to feel a sense of fear when receiving excessive reverence from others. They should repeatedly remind themselves that they are as insignificant as dust, nothing more.

Question 38: HOW IS THE MORALITY OF MONASTICS CULTIVATED IN BUDDHISM?

Answer: In Buddhism, monastics cultivate morality through the following principles:

- The ultimate goal is no-self (anattā). Monastics must carefully consider every action, thought, and word to ensure it's not driven by ego or self-centeredness.
- Even when achieving some results in meditation, practitioners must remind themselves that ignorance and ego-clinging persist deep within. This reflection helps them stay grounded and humble.
- In interactions with others, monastics strive to show respect. Even when receiving reverence from others, they remain humble and self-restrained, never accepting such reverence with pride or self-satisfaction.
- When handling matters involving benefits or advantages, monastics always prioritize the needs of others over their own and never seek personal gain.
- When praised, monastics should be even more vigilant and strive even harder to live up to such praise. When criticized, they must stay calm and avoid anger, instead reflecting on the criticism to see if it is valid. If it is, they should correct their faults; otherwise, they should accept it as an opportunity to repay past karmic debts.
- They hold a profound and unwavering reverence for the Buddha, recognizing themselves as mere specks of dust compared to the Buddha's extraordinary enlightenment.

These are the fundamental principles, but whether one can truly practice them is an entirely different story, requiring significant effort and discipline.

Question 39: WHY DO MANY PEOPLE BELIEVE THAT BUDDHISM IS NOT A RELIGION BUT MERELY A PHILOSOPHY OR WAY OF LIFE?

Answer: Every religion has two essential aspects: faith and a philosophical/ethical framework. Buddhism is no exception. However, Buddhism's moral and philosophical system is so vast, profound, and comprehensive that many people become overwhelmed by it and overlook the faith-based aspect that remains present in Buddhism.

The faith-based aspects of religion typically include the following elements:

- A religious founder who is revered and worshipped
- Supernatural Deities or Beings that are venerated
- Monastics who renounce worldly life to dedicate themselves entirely to spiritual practice and service of the religion.
- Unique rituals, scriptures and distinctive ceremonial attire
- A community of lay followers who practice the teachings while living in society

- An organized religious hierarchy.

Buddhism encompasses all these elements, meeting the criteria to be recognized as a religion. Therefore, those who insist that Buddhism is not a religion but merely a way of life or moral philosophy are either viewing Buddhism in a narrow and one-sided way or having some deep ulterior motive.

Another reason for this misunderstanding is that Buddhism does not advocate the idea of a Creator God. Instead, it emphasizes Enlightenment and the Law of Cause and Effect (the Law of Karma). Many people assume that a belief system cannot be considered a religion if it does not worship a God. However, this view is narrow-minded; every religion has its unique doctrines, and all deserve legal and societal respect.

For a long time, differing views regarding the existence of a Creator God have caused numerous conflicts between Buddhism and other religions. In today's civilized times, such issues must be addressed to foster global peace. We should regard the differences among religions as mutual complements rather than grounds for opposition.

If we delve deeply, the concept of Enlightenment in Buddhism can significantly complement the faith in a Creator God. Similarly, faith in God can provide valuable insights into Buddhism's goal of selflessness (non-self). This complementary perspective approached with tolerance and symbolic understanding, can pave the way for harmony among religions.

Question 40: IS IT POSSIBLE TO SUMMARIZE THE TEACHING OF BUDDHISM IN A FEW SIMPLE SENTENCES FOR EASY UNDERSTANDING?

Answer: There is a verse from the Dhammapada sutra that captures the essence of Buddhist practice:

“Avoid all evil deeds.

Perform only good deeds.

Keep your mind pure.

This is the teaching of the Buddha.”

The teachings of Buddhism are vast and profound, making it nearly impossible to summarize them in just a few sentences. Nevertheless, the verse above offers a straightforward interpretation of the path to practice in Buddhism, which many other religions may also find common ground with.

Buddhism's teachings encompass the Four Noble Truths, the Noble Eightfold Path, the Twelve Links of Dependent Origination, the Four Levels of Meditation, and the Four Stages of Enlightenment. Listing and explaining them all would take several years of study.

However, as with many other religions, over the centuries, different masters have interpreted the Buddha's teachings through their own perspectives, giving rise to various Buddhist sects and traditions. Today, thanks to modern technology, it is much easier to access the original teachings of Buddhism, which can help foster unity among these sects, just like in the early days of Buddhism when there were no sectarian divisions.

Question 41: WHAT DOES A BUDDHIST THINK WHEN OBSERVING EVERYTHING IN THE UNIVERSE?

Answer: When observing everything in the universe, a theist may think of God as the Creator of all things and feel gratitude for the life God has bestowed. In contrast, a Buddhist perceives the essence of life as suffering, as taught in the Four Noble Truths.

We see worms or crickets burrowing and scavenging for food, eventually only to die. We witness wild animals tearing each other apart for sustenance and ultimately meeting the same fate. We observe ourselves toiling tirelessly to make a living, only to face death in the end. Occasionally, we may experience moments of joy, but they are just fleeting. Most of the time, we must struggle relentlessly for survival, sometimes even resorting to unethical actions to get by. Once we commit such deeds, karmic retribution will cling to us relentlessly like a shadow, following us from one life to the next, perpetuating the endless cycle of debt and repayment.

Perhaps God has given us life, but life also comes with harsh and relentless challenges. Without a path for spiritual cultivation to transcend these trials, life remains filled with suffering. A Buddhist must first recognize that life is inherently full of suffering to have an intense yearning to seek liberation.

Question 42: WHAT DOES LIBERATION MEAN?

Answer: Liberation is a transcendent, extraordinary, absolute inner state of purity filled with boundless compassion and infinite wisdom. It is beyond time and space constraints, frees one from the cycle of death and rebirth (samsara), and is devoid of all suffering. In this state, one becomes spiritually profoundly connected with all beings, understands everything in the universe, and loves all beings unconditionally.

No one can fully comprehend the state of liberation, referred to as Nirvana in Buddhism, except those who have attained complete enlightenment. Any attempt to describe or speak about Nirvana is merely based on faith rather than direct experiential realization. That is similar to how one might talk about God, relying on faith alone, as no one can understand the true nature of God.

However, if our faith is right, our lives will gradually move towards the light, just as belief in Euclid's postulates has laid the foundation for the development of mathematics and modern science until now. Similarly, if we have faith in the truth of liberation, it can guide us toward a bright spiritual path. Likewise, belief in God can also inspire a beautiful journey for living and serving others.

If someone were to propose the idea that the mind of God is the same as the enlightened mind, it would likely spark intense debate. Yet, such an idea could open a new chapter in the history of religions worldwide, indicating that different religions can complement one another. This perspective might pave the way for humanity to unite and build a paradise of happiness here on Earth.

Question 43: MANY RELIGIONS WORSHIP GOD WITH THE SAME MEANING, SO WHY CAN'T THEY UNITE INTO A SINGLE RELIGION?

Answer: Many religions across Europe, the Americas, the Middle East, and Asia worship God with similar understandings, differing only in the name used to refer to God. However, these religions cannot merge into a single unified religion for several reasons:

- Each religion uses a distinct name for God, and none are willing to compromise. If they were to merge, the question of what name to use for God would arise, as every religion wants to preserve the name it has cherished for thousands of years.
- The languages used in prayers and rituals vary across cultures and countries. If a unified religion were formed, which language and ritual would be adopted? Again, no one would be willing to compromise, as every religion wants to retain its own traditional practices.
- Each religion has its own traditional clothing and ceremonial attire shaped by the culture of its region. Unifying into one religion would require a standardized dress code, likely facing resistance from all sides, as no one is willing to give up their own traditions.
- Each religion has its own organizational structure, hierarchy of clergy, hierarchy, architectural styles of places of worship, and unique sets of Deities and angels. These differences create significant barriers to unification. None would be willing to give up its established traditions. For example, Hinduism, while worshipping God similarly to other religions, also venerates cows as sacred beings, which is vastly different from other religions and makes unification nearly impossible.
- Although many religions worship God, their practices for spiritual development differ widely. Some religions emphasize prayer, others rely on mantras or charms, some practice yoga, while others prioritize attracting and retaining followers. This diversity of practices makes unification nearly impossible.

Only religious leaders who strongly desire to foster world peace might earnestly consider uniting theological religions. Without such goodwill, the best course of action may be for each religion to continue practicing its traditions peacefully, as it has done until now.

Question 44: WHY DO MANY PEOPLE OPPOSE RELIGION, REJECT THE IDEA OF GOD, AND ADVOCATE FOR ATHEISM?

Answer: Several reasons have contributed to the rise of movements opposing religion, denying God's existence, and advocating for atheism, including:

- As science progresses, many phenomena can be explained through physical, chemical, biological, and mathematical principles, leading many people to reject traditional explanations and attribute everything to divine intervention.
- Modern astronomy has vastly expanded our understanding of the universe, far exceeding the simplistic descriptions found in ancient scriptures. The contemporary understanding of the universe as limitless contrasts sharply with the simplistic concept of a dome-like sky covering the Earth.
- Science stimulates the human intellect, sparking human curiosity and passion for discovery. As people delve deeper into scientific knowledge, they often become engrossed and view religious doctrines as overly simplistic, akin to fairy tales for children.
- Some religions tend to exploit the reverence and faith of their followers excessively, undermining the moral integrity of clergy. According to ethical principles, the more revered and trusted one is, the more carefully one should act to avoid abusing that trust placed in them.
- The worship of seemingly ordinary or trivial objects in some religions can lead intellectuals to perceive religion as something suited only for the less educated, diminishing its credibility.
- The remarkable advancements of modern technology, which resemble the miracles and supernatural capabilities described in religious texts, make many believe that religion is no longer necessary since science and technology can accomplish similar "wonders".
- People must work hard to achieve a comfortable and prosperous life, and no visible miracles descend from the heavens to provide food or clothing. This harsh reality intensifies skepticism towards religion.
- The detailed scientific understanding of reproduction, from fertilization and the formation of an embryo to childbirth, challenges the notion that Divine Beings create humans. Evidently, humans create other humans without any supernatural intervention.

These are some of the many reasons people are increasingly skeptical of religion.

Question 45: HOW CAN WE MAINTAIN PEOPLE'S FAITH IN RELIGION AND GOD TODAY?

Answer: If religion is a truth that benefits humanity, it should be preserved. If it is not such a truth, there is no need to make efforts to sustain it. This is the crucial question we must answer definitively before dedicating our lives to any religion.

If we conclude that religion is not a truth that benefits humanity, we should stop here, with no need for further discussion or debate. However, if we affirm that religion is indeed a truth beneficial to humanity, we shall continue exploring ways to preserve and strengthen people's faith in religion.

By reaching this far, we assume that religion is indeed a truth beneficial to humanity, and let us explore solutions to help people sustain their religious faith..

- Some religions adopt strict measures to compel followers to maintain their faith, including physical punishment, economic sanctions, or social exclusion. These methods aim at instilling fear to prevent followers from abandoning their religion.
- Some religions focus on supporting the livelihoods of their followers as a way to sustain their loyalty and faith in the religion
- Some religions rely on widespread preaching, propagation and persuasion to strengthen faith, often encouraging followers to believe without the need for reasoning, analysis, or critical thinking.
- Some religions employ political alliances, leveraging national political authority to institutionalize and enforce religious beliefs through legislation.

However, it is uncertain how long these measures will remain effective as science and technology advance rapidly. Discoveries about the physical universe increasingly captivate human attention, potentially leading humans to become indifferent and oblivious to their religious faith.

To preserve people's faith in religion, we must upgrade the theological reasoning of religious doctrines and demonstrate that religious teachings remain timeless truths that bring profound benefits to humanity no matter how advanced science and technology become. This is the most effective and sustainable approach to preserving religious faith in the modern world.

Question 46: HOW CAN WE UPGRADE THE THEOLOGICAL REASONING OF RELIGIOUS DOCTRINE TO BE RECOGNIZED AS A TRUTH BENEFICIAL TO ALL?

Answer: This requires profound expertise in both spiritual practice and religious reasoning. Without deep and authentic spiritual cultivation, one cannot develop a sharp and expansive perspective on religious doctrine. Only those who genuinely dedicate themselves to spiritual practice can upgrade theological reasoning to a universal level that cannot be dismissed by science and technology.

No matter how advanced science and technology become, humans always need morality to avoid causing suffering to one another. Humans need inner peace to endure life's adversities. They also need the wisdom to prevent being surpassed and dominated by artificial intelligence or robots. More importantly, they always need a spiritual path to ascend beyond humankind's limitations, moving from the current ordinary existence to the transcendent one of a saint. These needs can only be fulfilled by an authentic, sublime and perfect religion.

- Science does not teach morality, but religion can do so in a deep, meticulous, and practical way
- Science does not teach how to gain inner peace, but religion can guide individuals to cultivate it through logical, specialized, and effective methods.
- Science does not teach how to attain extraordinary wisdom, but religion offers methods of practice for individuals to achieve it.
- Science does not offer a path to elevate humans from ordinary to extraordinary beings, but religion does.

No matter how advanced science becomes, humans still face suffering, ageing, sickness, and death, as well as the endless cycle of death and rebirth. Yet, religion offers a way to free sentient beings from this persistent suffering.

Question 47: WHAT CRITERIA SHOULD RELIGION USE TO TEACH MORALITY EFFECTIVELY?

Answer: Religions often build faith in God or Divine Beings, encouraging people to believe that all their actions are constantly observed, judged, and either rewarded or punished by these Divine Beings. Clergy/monastics must explain the role of the Divine as enforcers of moral justice, rewarding good and punishing evil rather than as entities that merely fulfil selfish human prayers. Divine Beings are portrayed as perceiving humans' innermost intentions and motives, discerning whether they are selfish or selfless, genuine or contrived, ambitious or noble. When clergy/monastics analyze subtle judgments of Divine Beings in such detail, they can motivate followers to elevate their morality to a higher level.

Buddhism incorporates both the Law of Cause and Effect (the Law of Karma) and the belief in the observation of Celestial Beings, making it particularly effective in encouraging ethical behavior. Additionally, Buddhist meditation requires rigorous moral discipline; without a pure and virtuous mind, a practitioner cannot achieve high states of meditative concentration.

With a specific understanding of the Law of Cause and Effect (the Law of Karma), Buddhist followers are encouraged to act as their own judges, foreseeing the consequences of their deeds before taking any action that impacts other sentient beings. For example:

Those who cause suffering to others will inevitably face misfortune in the future.

Those who bring joy to others will reap success and happiness later.

Those who generously share valuable knowledge will become skilled and intelligent.

Those who selfishly withhold knowledge will gradually lose their intellect.

Those who courageously protect the vulnerable will gain great strength and influence.

Those who cowardly abandon the oppressed will lose their inner spiritual power over time.

There are countless examples of the perfectly fair Law of Karma, which requires people to contemplate and choose the right thoughts, words, and actions for themselves.

The Buddha taught that a person of morality is also wise, as only the wise can recognize their own faults and correct them to perfect their virtue.

Question 48: HOW CAN ONE PRACTICE TO ACHIEVE INNER PEACE?

Answer: The human brain is inherently programmed to think continuously, making thinking a deeply ingrained instinct. However, this unceasing stream of thoughts creates an environment for various emotions, feelings, and mental disturbances to thrive. Even if one wishes to stop thinking, it is not easy because the brain's instinct to think is extremely powerful. Achieving mental stillness in meditation is exceptionally challenging, and one must recognize this upfront to avoid the illusion that progress will come easily and quickly.

To achieve high concentration and inner peace in meditation, one must first understand many aspects, such as issues related to the mind, the workings of karma, virtue and moral discipline, the physiological mechanisms of the body, the cause-and-effect workings of the mind, essential contemplations, supporting techniques to weaken distracting thoughts, the stages of meditation, the levels of mindfulness and awareness, possible hallucinations and misconceptions that may arise with progress - among many other factors. Therefore, when embarking on the path to inner peace, we must be prepared to dedicate our whole lives to this journey. It requires effort, practice, exploration, self-discipline, persistence, endurance, and more.

Most importantly, one must find the correct path because following the wrong one will lead to failure, a lack of results, or even severe harm to the brain, which is extremely dangerous. It is essential to have an excellently skilled guide (someone who speaks eloquently may not necessarily teach correctly) to help grasp the intricate system of meditative techniques.

Meditation is the path to eradicating the ego, elevating humans from the ordinary to the enlightened, and drawing closer to God (if we understand God as absolute enlightenment).

The final section of this book will delve into the specific instructions on meditation practice.

Question 49: BUDDHISM OFTEN MENTIONS REBIRTH AND REINCARNATION. CAN YOU EXPLAIN THIS FURTHER?

Answer: Evidence of reincarnation has been found in various parts of the world. Many individuals can recall their past lives and recount their detailed experiences, which have been investigated and confirmed as authentic. Just as Isaac Newton revolutionized physics and astronomy after observing a single falling apple, the countless verified cases of reincarnation worldwide suggest a profound phenomenon worthy of scientific exploration. However, no prominent scientist has yet publicly acknowledged reincarnation as a fact to initiate a new chapter for human civilization. Rebirth and reincarnation are not merely religious dogmas but a genuine scientific phenomenon that warrants deeper study.

Before the Buddha, various Indian schools of thought and traditions had mentioned reincarnation and the cycle of death and rebirth (samsara), though their understanding was unclear and imprecise. It was not until the Buddha attained enlightenment, recalling countless past lives of his own and witnessing the endless cycles of rebirth of all beings, that reincarnation became a central and clearly defined teaching in Buddhism. Even Jesus Christ acknowledged rebirth in a discourse with Nicodemus. However, when Emperor Constantine established the Roman Catholic Church, the concept of reincarnation was rejected, likely due to a lack of understanding at the time. Instead of exploring it further, people denied it outright, and thus, a profound truth was sadly overlooked.

According to Buddhism, there are six realms of existence within the universe where sentient beings are reborn depending on their karma, including:

- The realm of Heavens: There are numerous heavens, each corresponding with the virtue and blessing of Celestial Beings residing there.
- The realm of Demi-gods is the abode of those who contributed significantly to society but lacked deep cultivation of selflessness.
- The realm of humans is the physical world where we reside. There are also many human-like worlds scattered throughout the universe on planets that support life.
- The realm of animals is the physical realm shared with humans. Animals possess less-developed brains and live predominantly by instinct. After death, their spirits often linger in animal form for a long time.
- The realm of hungry ghosts is a realm for the souls of humans and animals who, after death, cannot find a place for rebirth. They wander aimlessly near the human realm, tormented by feelings of hunger and thirst for hundreds of years.
- The realm of hell is reserved for souls burdened by extreme sin, malice, stubbornness, and refusal to repent. These souls endure endless suffering in this realm.

Depending on their accumulated merit and karma, sentient beings are reborn into one of these six realms.

If a being is reborn in non-physical realms such as the Heavens, the Demi-gods realm, the realm of hungry ghosts, or hell, they do not undergo a physical birth from a mother's womb. Instead, the soul leaves its previous body and transforms directly into a form appropriate for its new realm. For instance, souls ascending to heavenly realms become radiant, larger, and more beautiful as they rise. In contrast, souls descending to the realm of hungry ghosts grow darker, uglier, and more grotesque and wander in search of sustenance.

Only beings reborn into the physical realms of humans and animals enter a mother's womb and are born biologically; they forget all memories of their past lives and start entirely anew.

Question 50: WHAT IS THE ROLE OF GOD IN THE PROCESS OF REBIRTH?

Answer: We should not assume that God directly intervenes in every case of rebirth among the countless trillions of beings being reborn every moment. The process of rebirth is governed by the automatic Law of Cause and Effect (the Law of Karma). Every sentient being creates their own good or bad karma throughout their life, and the Law of Karma functions impartially to direct them to the next realm of existence corresponding to their karma.

If we were to ask about God's role in rebirth, the answer would be that God represents fairness in the process. Rebirth and reincarnation are natural phenomena of the universe, with the Law of Karma serving as the mechanism driving them, and God represents the clarity and justice inherent in this law.

One speaker once mocked theology, saying: *"There is a God who loves us dearly, yet if we make a mistake, He'll cast us into eternal hell without hope of escape."*

Not punishing the wicked would be unfair, but punishing them harshly is labeled cruel. *"How can a loving God condemn someone to eternal damnation for a minor mistake? Wouldn't it seem excessively harsh?"*

Therefore, we should avoid attributing God's role to managing reincarnation and rebirth. It is best to let the fair and impartial Law of Cause and Effect govern this process.

Question 51: WHAT DID THE TWO FAMOUS ANCIENT CHINESE PHILOSOPHERS, LAOZI AND CONFUCIUS, SAY ABOUT GOD?

Answer: In Chapter 25 of the Tao Te Ching (the Sutra of Morality), Laozi wrote:

"There was a formless, undifferentiated entity that existed before heaven and earth. Silent (without sound) and void (without form), it stands alone and remains unchanged (eternal, immutable). It pervades everywhere in the universe and can be regarded as

the mother of everything. No one knows its name; I can tentatively call it Tao (the Way). If forced to give it a name, I call it Great (infinite)."

Laozi did not use the term "God" but instead referred to "*Tao*" (the Way) to signify something that is the mother of all things, giving birth to all existence. This *Tao* is silent, void, unchanging, and infinite. According to Laozi's philosophy, the *Tao* (or God) does not have a human-like form, which contrasts sharply with Western theological conceptions. The *Tao* embodies the natural laws and principles that govern the endless transformation of all things in the universe.

Confucius, on the other hand, in response to a question from his disciple Zigong, said: "*Heaven says nothing, yet the four seasons follow their course, and all things grow.*"

According to Confucius, *Heaven* (often interpreted as a metaphor for God) does not speak or directly intervene, yet all things arise and transform infinitely; the universe's natural order proceeds without fail. For him, *Heaven* represents the natural laws that govern the workings of all things in the universe rather than an entity with human-like attributes or personality.

Question 52: THERE ARE DIFFERENCES IN HOW THE EAST AND THE WEST UNDERSTAND GOD. HOW CAN THESE BE RECONCILED?

Answer: In Western conceptions, God is often personified as a being with a soul and emotions, capable of anger at times, yet also praised for boundless love and absolute power. In contrast, the Eastern concept of God is more abstract and impersonal. God is perceived as an invisible and infinite essence, representing the natural laws of the universe that govern the emergence and transformation of all things. Choosing which perspective to adopt is a personal decision. However, one day, humanity may arrive at the most accurate understanding of God.

Buddhism offers another perspective, suggesting that all things and phenomena in the vast, infinite universe are governed by objective laws such as the Law of Cause and Effect (the Law of Karma), the Law of Rebirth, and the Law of Impermanence. Furthermore, Buddhist cosmology describes multiple levels of Heavens, each ruled by a Heavenly Lord (Deva King) and inhabited by powerful Celestial Beings.

On the other hand, science recognizes only natural laws and does not acknowledge the existence of God. This fundamental difference places science in opposition to theological beliefs. Those who delve deeply into science often find their faith in God gradually fading. In today's world, where science is the driving force of modern civilization, proficiency in science has become essential for individuals, nations, and religions to survive, compete, and thrive.

Understanding these differences allows us to reflect and make informed choices. For humans to continue upholding faith in God, the concept of God must be refined to align with scientific principles, gain acceptance across religions, and remain relevant in the distant future without becoming obsolete.

Question 53: IN ANCIENT SCRIPTURES, DEITIES SEEMED TO HAVE FREQUENTLY APPEARED AND INTERACTED CLOSELY WITH HUMANS. WHY DOES THIS NO LONGER HAPPEN?

Answer: This is a common question raised by atheists: why did Deities appear frequently and communicate directly to humans in ancient times, as described in scriptures, but now seem absent? Many skeptics conclude that the accounts of Gods and Divine Beings in scriptures are either fabricated or should be understood as fables or fairy tales meant for entertainment and moral education rather than as truths to be absolutely believed.

Some suggest that humans in ancient times were closer to the Divine because their hearts and minds were more honest and pure. However, when we examine human history, it is clear that people in every era have been equally prone to violence and cruelty.

Others hypothesize that the Deities mentioned in ancient religious texts might have been beings from advanced extraterrestrial civilizations. These beings, far more scientifically and technologically advanced than humans on Earth, are revered by humans and might, thus, also have human-like emotions and temperaments. Their presence may have inspired humanity to pursue science, leading to our current advancements.

Another perspective is that most human interactions with the Divine occur in dreams or through intermediaries such as spirit possession rather than through direct, physical encounters. It is scarce, or even unlikely, for deities to manifest in specific appearances to communicate directly with humans.

Today, human connection with deities seems more abstract and can only be experienced through noble and virtuous living. By leading a kind and ethical life, humans can hold faith that deities still watch over and guide them quietly as long as they genuinely strive for goodness and spiritual cultivation.

Question 54: MAJOR ESTABLISHED RELIGIONS ARE CONSIDERED THE OFFICIAL RELIGIONS OF THE WORLD, BUT THEY STILL EXPERIENCE INTERNAL DIVISIONS AND THE OCCASIONAL EMERGENCE OF NEW SECTS THAT RESEMBLE THE ORIGINAL RELIGIONS. WHAT DOES THIS PHENOMENON MEAN?

Answer: The division into sects within a religion is a common occurrence. When a highly respected religious figure gains significant influence and a large following, it often feels like a separate sect has formed, even if their teachings do not significantly differ from the original doctrine. If this figure introduces interpretations or practices that deviate more from the core teachings, the formation of a new sect becomes even more evident. Over time, people often understand their religion differently than its original

meaning, leading to the establishment of new religious sects, especially if the new interpretations gain enough followers.

This division may weaken a religion's unity, even when all sects worship the same founder. The split can sometimes lead to intense conflicts, with sects refusing to acknowledge one another. Those who establish new sects are often regarded as traitors by the original group until their sects gain widespread recognition and acceptance.

On the other hand, some individuals, unwilling to remain constrained by the original religion, choose to break away entirely to establish a new faith. However, in today's world, it is challenging to introduce completely new religious doctrines, so these newly established religions often closely resemble existing ones. Despite adopting new names, these religions are just typically blended or modified versions of older faiths with minor additions or changes to make them seem unique.

Within an established religion, one must adhere to the guidance and management of senior clergy, which can limit personal freedom. In contrast, those who create new religions are not beholden to anyone; thus, they gain full autonomy as long as they can attract followers. This psychological tendency toward independence and freedom is subtly present in all of us.

While creativity and innovative breakthroughs are essential for religions to evolve alongside modern civilization, we must also be mindful of the potential for unnecessary divisions and schisms, which could ultimately weaken religion's collective strength.

Question 55: WHAT IS THE ROLE OF THE CHURCH OR RELIGIOUS INSTITUTIONS IN RELIGIONS?

Answer: Every religion has a governing body, often called a Church or similar institution, to manage its clergy, followers, and missionary activities. These institutions serve as an environment supporting the spiritual practices of monastics and lay followers, ensuring that activities align with religious teachings. However, this structure has a dual nature: it helps maintain stability and can also restrain innovation and breakthroughs.

The role and nature of the Church vary depending on the characteristics of each religion:

- Some religions advocate for their Church to hold political power, ensuring that no one can challenge or attack the religion and securing an absolute advantage for their religion within the nation.
- Some religions believe the Church should not directly hold political power but maintain close ties with political authorities. These Churches often engage in covert business activities to secure financial resources and expand their influence globally.

- Some religions only grow within a specific ethnic or cultural group rather than expanding to others. In such cases, the Church functions as a spiritual and social governing body for that particular community.
- Some religions emphasize detachment from worldly desires and benefits. In these cases, their Churches refrain from interfering much in the spiritual practices and missionary activities of their clergy and followers. These Churches typically lack substantial authority or financial resources, making them vulnerable to covert manipulation or suppression by external forces.

The role of the Church's leaders is critically important. If the leaders are virtuous and nearly saint-like, the religion will thrive and contribute significantly to society. Conversely, if they are selfish and scheming, they will hinder the religion's development and set a poor example, leading other clergy to adopt unethical and deceitful behaviours.

Some Churches are deeply involved in managing the spiritual practice of lay followers, while others focus primarily on managing monastics with little connection to lay practitioners.

Question 56: RELIGIONS INITIALLY FOCUS ON SPIRITUAL PRACTICE, MORALITY CULTIVATION, AND CONNECTION TO THE DIVINE. HOWEVER, WHEN THEY GAIN CERTAIN INFLUENCE AMONG THE MASSES, THEY ACQUIRE SIGNIFICANT SOCIO-POLITICAL IMPLICATIONS. WHY IS THIS SO?

Answer: A religion's political and social significance depends on the extent of its influence over the masses. Initially, when someone embarks on a spiritual path, they seek a simple, peaceful life in seclusion. However, when they unexpectedly gain the trust and admiration of many, their presence inevitably takes on political and social significance.

Any religion that wields substantial influence over the masses is regarded as a political and social force, attracting the attention and scrutiny of various factions.

This presents a significant challenge for religious leaders and clergy, who must preserve their noble spiritual identity without being tempted by fame or material gain. At the same time, they must avoid conflict with the country's socio-political institutions or antagonism toward any external forces. They are expected to guide the spiritual practice of followers without succumbing to the temptations of fame, pride and personal gain. Even as they stand out for their influence, they must remain humble. This delicate balance requires profound spiritual strength and a refined, elevated set of teachings that enable practitioners to navigate through the allure of glory without being corrupted, allowing them to remain true to their originally pure and humble aspirations for spiritual practice.

Because religion can easily become a domain for the pursuit of fame and fortune, it has witnessed many instances of infighting, scheming, poisoning, slander, and deception. Such conflicts have disheartened truly devout monastics, compelling them to leave their religious institutions in search of secluded places to continue their spiritual journey, away from the entanglements of mundane ambitions and illusions.

Question 57: WHAT IS THE ORIGIN OF RELIGION?

Answer: In the beginning, religion served as an explanation for natural phenomena that ancient science could not understand. Rain was attributed to a rain god, wind to a wind god, rivers and mountains to their respective deities, and death to a god of death. Essentially, everything in the world was believed to be governed by Divine Beings. It must be acknowledged that whoever first conceived the concept of gods as answers to all these mysteries was extraordinarily intelligent.

Humans, being inherently intelligent and constantly evolving, eventually developed the concept of a supreme god governing all the other gods of forests, mountains, rivers, and seas. Greek mythology pioneered this idea. At that time, religion functioned much like science, providing answers to humanity's endless questions, as humans are inherently curious beings.

Moreover, the existence of spiritual phenomena, such as occasional interactions with spirits or deities, further reinforced people's belief in theories about celestial deities. Human intelligence led to increasingly elaborate imaginations of the divine world, gradually building intricate systems of belief that required extensive, specialized study to understand fully.

As science advanced, however, it began explaining natural phenomena in entirely new ways that no longer relied on deities. This led to the gradual rise of atheism. Over thousands of years, religion did not contribute to technological advancements, while science, in just a few hundred years, propelled humans into outer space – a highly convincing achievement. Furthermore, religion has rarely produced extraordinary saints, whereas science has given rise to countless great scientists.

Perhaps, one day, science will uncover the existence of a divine realm hidden behind all natural phenomena. Initially, rain was attributed to a rain god, but science later explained it as the result of water vapor condensing and falling as precipitation. Who knows, in the future, we might return to the idea that rain is secretly controlled by a higher being in the metaphysical realm. After all, humanity's exploration of the universe is far from over.

Question 58: RELIGIONS BELIEVE IN THE EXISTENCE OF THE SOUL, WHILE SCIENCE EITHER DENIES OR REMAINS SKEPTICAL. HOW SHOULD WE INTERPRET THIS?

Answer: Modern science understands that nothing truly disappears; everything merely transforms from one form to another. The physical body, after death, decomposes into

other components, and the human soul does not vanish along with the death of the physical body but instead transforms into another state. Similarly, the merit and sin accumulated throughout one's life do not simply disappear without cause; they must persist in some form.

- The physical body decomposes after death, turning into waste or fertilizer, which leads to the perception that death leaves nothing of value behind. However, in some rare cases, bodies are either artificially preserved or mysteriously remain intact for extended periods, which is fascinating.
- The human soul also transforms into another form, better or worse, depending on the merit and sin accumulated during one's lifetime.
- The merit and sin one creates do not disappear without reason. They become an invisible karmic force stored somewhere, waiting for the right conditions to manifest as corresponding consequences.

Upon death, the soul separates from the body. The physical body follows the natural process of organic decomposition, while the soul transforms into another form of existence, which is referred to as the **spirit**.

Today, many high-sensitivity CCTV cameras have captured images of spirits (or ghosts), further proving the existence of spirits after death. The soul (or the spirit) represents the essence of an individual, their true self. Thus, denying the existence of spirits can be perceived as an insult that causes them sorrow and suffering. These spirits may even include our parents, siblings, or loved ones. They can see us, though we cannot see them. They still need love and affection from us, just as they did when they were alive, to alleviate their sadness and loneliness.

With the continued advancements of science and technology, there will likely be more discoveries about spirits. Eventually, humans with a sense of conscience will have to acknowledge the existence of spirits after years of skepticism and denial.

Question 59: WHY CANNOT WE ACTIVELY SEPARATE THE SOUL FROM THE PHYSICAL BODY WHILE WE ARE ALIVE?

Answer: The soul and the physical body develop together from the fetal stage, merging as a unified entity. Mental activities are also expressed through the physical body, particularly via the brain's neural cells. From a materialistic perspective, all thoughts and mental activities basically result from the workings of the brain's neurons, which leads scientists to conclude that the mind (or soul) is merely the activity of the brain's neurons. However, though the body and soul are seemingly interconnected as one, they remain distinct entities.

There are some scenarios in which the soul can separate from the body:

- When the physical body dies, the brain's neurons cease functioning, forcing the soul to detach from the body to exist independently, thus becoming a spirit. This

is known as the "compulsory" separation of the soul, which can cause discomfort or distress.

- When one enters a deep meditative state, the brain's neurons either stop working or function at such a minimal level that the soul is no longer bound to the brain. In this state, the soul can detach consciously and freely from the body.
- In some instances of deep coma, the brain's activity temporarily ceases, and the soul, in a state of limbo, may spontaneously detach from the body to wander for a time. If this separation becomes permanent, physical death ensues.

When the soul (or spirit) separates from the body, it resembles a formless, hazy cloud, with only the faculty of awareness present. Over time, this amorphous cloud gradually takes form, becoming a spirit with a more defined appearance.

If a person is reborn into heaven after death, their spirit will instantly become radiant, clearly defined, powerful and free, possessing profound understanding and insight.

If a person is reborn into the realm of hungry ghosts or hell after death, their spirit will become dark and murky, gradually forming an ugly and terrifying appearance with a weak and ordinary awareness.

Question 60: CAN SPIRITS MOVE FREELY ANYWHERE THEY WISH?

Answer: Although the spirit is no longer bound by the physical body, it is influenced by the merit and sin accumulated during its lifetime. Spirits with great merit can travel to many places, ascending and descending at will. In contrast, spirits with little merit are tied to a single place, unable to roam freely. Spirits burdened by grave sin may even be imprisoned in the realms of hell.

Spirits lacking morality tend to behave corruptly, as they did while alive. They might be aggressive and violent, form gangs (factions), bully weaker spirits (lonely souls), or even be summoned by sorcerers and manipulated with food offerings to perform malicious tasks. The world of spirits is complex and challenging to manage, though specific deities are assigned to oversee and govern it.

After death, animals also exist as spirits for a long time. These spirits often endure prolonged hunger and suffering because no one offers them food or prayers.

However, suppose a spirit is fortunate enough to receive prayers from virtuous monastics. In that case, it may gain the attention and assistance of deities who can provide a stable place to reside, proper sustenance, and opportunities for spiritual practice. This is why many religions include rituals to pray for the deceased, as prayers hold significant value for the spirits of the departed. However, for these prayers to reach the deities who govern that realm, they must be conducted by virtuous monastics with spiritual strength.

Question 61: DO SPIRITS HAVE ANY INFLUENCE ON PEOPLE IN THE PHYSICAL WORLD?

Answer: The soul is inherently tied to and governs the physical body. Even when the body dies, the soul retains this nature. However, even though spirits may have the ability to connect with living bodies, influencing or possessing a body requires specific conditions.

There are the following cases where spirits influence the human world:

- Spirits can affect the psychology of living individuals, causing feelings of sadness, depression or irritability without a clear reason. They can also transmit important messages or ideas to the minds of the living, helping them solve problems or make significant decisions. These influences often come from spirits who linger in a household for a long time, forming bonds with the living without their awareness.
- Weak spirits generally cannot influence the living and, thus, have no noticeable impact on human life. On the other hand, strong spirits can exert physical effects, such as creating noises, appearing in visible forms, entering one's dreams, whispering into one's ears, or overpowering someone during sleep (commonly known as sleep paralysis).
- Some spirits possess living individuals to communicate with others or temporarily enjoy the sensations of being alive. Such possessions usually occur due to a specific pre-existing karmic connection or debt between the spirits and the living. Occasionally, deities or Divine Beings may also possess humans (known as "divine possession") to deliver critical messages to a community.
- In rare cases, when an older person passes away unnoticed during the night, a spirit within the house may possess the body while it is still warm. The spirit then lives in the physical body, although the personality and demeanour change completely, leaving family members bewildered.
- Certain shamans or sorcerers have the ability to interact with spirits. They may summon spirits, offer them sustenance and train them as spiritual soldiers (often called "shadow soldiers"). When hired by clients, these spirits are requested to perform harmful acts such as creating disturbances, doing harm or manipulating people. Some shamans even exploit spirits to gain insights into other people's lives for fortune-telling purposes.

After all, spirits are also sentient beings with needs such as sustenance, clothing, and moral teachings. If we offer food to these spirits, recite scriptures for them, and teach them about morality, they can become our allies or spiritual companions, providing us with significant support and protection in return.

Question 62: IF TALISMANS USE THE POWER OF SPIRITUAL SOLDIERS, THEN WHAT IS “NGÃI” (SPIRITUAL HERBS)?

Answer: Plants also possess a spiritual essence, not just physical elements, though their spiritual essence is weaker than that of animals. Animals have a strong enough spirit to form a sense of self (a central ego), while plants possess subtle spiritual energy that can only create an invisible, responsive connection to their surroundings. The essence of the soul (or spirit) lies in awareness (or consciousness); to have awareness means to possess a spirit.

Plants have awareness but lack a central ego to recognize this awareness, unlike animals, which possess both awareness and a central ego.

However, certain plants, particularly *Ngãi* (spiritual herbs), are exceptional. Their spiritual essence is so strong that they seem to possess a distinct ego or consciousness.

If given the chance, one might observe *Ngãi* plant consuming food. Its roots can move, causing the soil to shift and pulling food into the ground to absorb. Some types of *Ngãi* can even consume living chickens. If a chicken is thrown into the plant, it visibly moves like a living creature devouring its prey. In this sense, *Ngãi* seems like an animal-like spirit trapped in a plant's physical body.

Understanding this unique nature, shamans often cultivate these plants, feeding them, talking to them, and gradually training them to serve their purposes. Like talismans and spiritual soldiers, *Ngãi* can provide shamans with important information and influence someone's mental or physical state upon request. Thereby, shamans can make a living using these spiritual capabilities.

However, if *Ngãi* and talismans are used for evil purposes, these shamans will suffer severe and excruciating illnesses at the end of their lives as a form of karmic retribution.

Question 63: IN MANY CASES, SPIRITS POSSESS LIVING PEOPLE AND ACT STRANGELY, CAUSING THEIR FAMILIES TO SEEK HELP FROM MONASTICS TO EXORCISE THE SPIRITS. HOW CAN A SPIRIT BE EXPELLED FROM A PERSON?

Answer: When a spirit possesses a living individual, it takes control of their body. Sometimes, the possessed person remains semi-conscious and aware in a dreamlike state, while at other times, they lose all consciousness and have no recollection of the event once the spirit leaves. During the possession, family members may witness a completely different personality inhabiting the person's body, often revealing unusual knowledge. Medical scientists attempt to explain this phenomenon as a case of *Dissociative Identity Disorder*, which is occasionally observed around the world. However, those who have directly encountered such cases firsthand firmly believe that it is indeed a spirit possession, not a mental disorder.

Some benevolent spirits possess a family member merely to share important messages or instructions; then, they leave without causing any disturbance. Such cases require no intervention.

Other spirits, however, may be emotionally unstable, aggressive or opportunistic. They often possess individuals with whom they have unresolved karmic debts, seeking to satisfy their unfulfilled desires for food, drink, and worldly pleasures. This possession leads to erratic speech and behavior, causing fear and confusion among those around them. Over time, the possessed individuals may lose their sanity, and their lives can become severely disrupted as they are unable to study, work, or maintain social relationships. In such cases, expelling spirits is essential to help the afflicted regain their normal life.

Here are some common methods used by monastics to exorcise spirits:

- Sometimes, simply meeting a truly virtuous monastic is enough for the spirit to leave on its own without any intervention.
- It only requires a virtuous master to place their hand on the possessed person's head and recite a prayer (the prayer is unique to the master's wisdom, not a standard formula). The master's spiritual strength and virtue can subdue the spirit, preventing it from possessing the person again.
- Food offerings are presented, inviting the spirit to partake (not through the possessed person's body). During this, sutras of repentance and compassion are recited for the spirit, advising it not to possess the living anymore as such actions incur bad karma. Repeating this process can help the spirit relent and stop possessing the individual.
- Some shamans resort to scolding or threatening to force the spirit to leave. This approach can occasionally frighten the spirit but ultimately yields no results and only increases resentment and hostility, making the situation worse in the long run.
- Some shamans summon "spiritual soldiers" to attack the possessing spirit and force it to leave. However, this approach can backfire, as the spiritual soldiers themselves may later possess the individual, creating an even more troubling situation.

It is essential to consider which approach is most appropriate for the situation.

Question 64: THROUGHOUT THE HISTORY OF RELIGIONS, THERE HAVE BEEN OCCASIONALLY ENLIGHTENED MONASTICS WHO POSSESSED SUPERNATURAL POWERS. WHAT DOES THIS MEAN?

Answer: Each religion has its own criteria for defining and recognizing an enlightened individual. However, there are some common characteristics across religions:

- Flawless morality, altruism, compassion, and unconditional love for all beings. They are thoughtful and considerate, even in the most minor matters. Their presence brings a sense of peace to everyone.
- A tranquil and peaceful mind, free from anger, afflictions or trivial worries.
- A profound wisdom to explain and clarify life's complex and challenging matters.
- Extraordinary intuition to perceive and understand things beyond people's normal senses.
- Exceptional abilities, often referred to as "supernatural powers".
- The ability to interact with beings in the spiritual realm, such as spirits, ghosts or deities.
- A life devoted to benefiting their community and the greater good.

In Buddhism, there is a detailed system of criteria for the stages of Sainthood, allowing practitioners to assess themselves or others accurately. Buddhism recognizes the Four Stages of Sainthood, along with preceding levels of meditative attainment. Teachings on Sainthood in Buddhism are comprehensive, meticulous, and logically structured, worthy of reference for other religions.

Some religions canonize individuals as saints when they have gained the trust and veneration of the masses due to their exemplary moral conduct or extraordinary deeds before their passing. Other religions may not have formal canonization processes, simply relying on the faith and reverence of the followers.

The path to Sainthood also varies across religions. For instance, in Buddhism, the Noble Eightfold Path serves as the roadmap, requiring practitioners to diligently cultivate its eight components over many lifetimes to gradually attain Sainthood (or Enlightenment). Other religions may emphasize practices such as prayer, asceticism, charitable works, meditation, and divine selection to achieve Sainthood.

There are saints who are revered across different religions, while others are only venerated within their own faiths. Regardless, what we ultimately hope for from saints of all religions is their contribution to fostering unity and love among humans, building a more ethical and benevolent world, and encouraging followers to transcend religious differences to live together in mutual respect and harmony.

Question 65: SCIENCE, WITH ITS EVIDENCE-BASED EXPERIMENTS AND CONCRETE RESULTS, HAS BECOME A SYMBOL OF HUMAN CIVILIZATION'S PINNACLE. YET, RELIGION RELIES PRIMARILY ON FAITH WITHOUT SPECIFIC EVIDENCE, SO WHY DO MOST PEOPLE STILL DEEPLY BELIEVE IN RELIGION?

Answer: Faith in religion and the Divine is an inherently natural aspect of humanity. Even those who oppose belief in the Divine must make a great internal effort to suppress and resist them.

It may be assumed that religious faith is the result of indoctrination, repetitive teaching, or persistent propaganda. However, such approaches are increasingly ineffective in today's scientifically inclined world. What parents teach their children is not guaranteed to be accepted when they grow up and form independent perceptions. Religion is basically a system of beliefs about the Divine, the metaphysical realms, and moral standards that resonate naturally with human beings.

One might argue that morality is undeniably essential, but the concepts of the Divine and metaphysical realms are merely beliefs, not intrinsic realities. This perspective aligns with scientific reasoning, which only relies on tangible evidence. However, deep within the subconscious, humans perceive themselves as more than just physical beings. They sense themselves as souls that are simultaneously connected to and independent of their physical bodies. It is this soul that naturally feels the existence of metaphysical realms without needing external propaganda or teaching.

Looking back to the early days of human history, when scientific knowledge was scarce, we find that humans across different races, tribes, and cultures all shared similar perceptions of spirits, deities, and the supernatural. It is because these perceptions arise from the human subconscious mind, which, despite being confined to the physical body, still senses the existence of other realms beyond the material world.

For instance, when humans observed a deceased body becoming cold, lifeless and unresponsive, much like an inanimate object, they naturally contrasted this with their own living state, filled with consciousness and emotions. This comparison led them to intuitively recognize that human consciousness was far more complex and profound than something that simply ends at death. Furthermore, they often experienced dreams where they encountered deceased loved ones. These dreams were exceptionally vivid, clear, and emotional, far more distinct than ordinary ones shaped by imagination or thought. Such experiences further reinforced their belief in realms beyond the physical world.

Across the globe, humanity has developed an almost universal belief in the supernatural. Over time, many social leaders and activists have skillfully harnessed this intrinsic faith to connect with the masses. By consistently extolling and expressing reverence for the Divine, they could gain the trust and wield significant influence over people.

Question 66: FOR BELIEVERS, RELIGION IS INDISPENSABLE, BUT FOR NON-BELIEVERS, IS RELIGION MERELY SUPERFLUOUS?

Answer: The essence of religion lies in teaching morality based on belief in Divine Beings. The belief that Divine Beings always watch over humanity encourages individuals to cultivate their morality to avoid committing sins and facing divine punishment. It is this belief in the Divine that inspires people to develop and perfect their morals, contributing to a more peaceful and happier society. Once morality is firmly established, individuals naturally gain confidence in their lives.

Building morality for oneself without relying on belief in the Divine is incredibly challenging. A few individuals who can establish personal morality without such belief, but these cases are exceedingly rare. Most people need a belief in Divine Beings to shape their moral foundation. The role of Divine Beings, or rather, the role of “belief in Divine Beings”, is immensely significant. It would be highly beneficial to harness this belief to uphold moral standards in society.

However, there are also side effects to belief in Divine Beings. Some exploit this belief for personal gain, demanding unreasonable offerings or promoting superstitious practices (superstition signifies the lack of a moral foundation). Others assume themselves to be representatives of Divine Beings and become arrogant. Over time, such irrational behaviors lead to dissatisfaction among the masses and can even spark atheistic movements opposing belief in Divine Beings.

We should remember that belief in Divine Beings holds value only when it motivates human kindness and morality. This should be the foundational purpose of all religions. Religions should promote this principle so that their existence remains meaningful and beneficial to human life.

Question 67: MODERN SCIENCE HAS ADVANCED TO A LEVEL WHERE IT IS NEARLY CAPABLE OF APPROACHING THE "POWER OF THE CREATOR", CRAFTING ROBOTS MORE SKILLED THAN HUMANS AND ALTERING GENETIC STRUCTURES TO CREATE NEW SPECIES. HOW SHOULD WE UNDERSTAND THIS ISSUE?

Answer: When humans discover the laws of nature, they can apply them to influence nature and create new species according to their desires. Understanding natural laws to improve life is the very essence of scientific progress. “The Creator” has embedded countless laws in nature and does not hinder humanity from uncovering and utilizing them to improve life.

However, each issue is often governed by multiple laws simultaneously. For example, when we apply mechanical laws to create an internal combustion engine, we are still subject to chemical laws, environmental laws, and the law of karma. Cars may be mass-produced and widely available, but only those who can afford them – essentially sufficient “blessing” or fortune – can own them. Even then, how one uses the car wisely to avoid squandering that fortune and diminishing blessing is another matter altogether.

Similarly, robots may become ubiquitous in human life, but the key question is how they are used. If deployed wisely, robots can bring immense benefits to society. However, if misused for unethical purposes, they could exacerbate human suffering and create more significant challenges for society.

Sometimes, when humans achieve remarkable success by discovering and applying these laws of nature, they become overly excited and hastily proclaim that they are

“replacing the Creator’s role”. Such statements are premature. Even today, what humans know is just a small fraction of the immense and intricate natural laws. There is still so much to learn and understand

Question 68: HOW SHOULD WE UNDERSTAND THE TERM "HERESY" OR "HERETICAL RELIGION"?

Answer: The term *heresy* implies something wrong, while *orthodoxy* signifies what is right. However, upon closer examination, right and wrong coexist in all areas. Even within orthodox and legitimate religions, wrongdoings can occur. In so-called heretical religions, there may still be individuals of integrity and virtue (as depicted in the martial arts novels of Jin Yong).

However, in general, a *heresy* (or *heretical religion*) can be identified based on the following signals:

- It is split from an established religion and introduces new doctrines incompatible with national (or international) laws, human conscience and societal ethics.
- It is a newly established religion, independent of existing mainstream religions, with doctrines that contradict the universal human morality and conscience.
- It shows signs of exploiting its followers for financial gain.
- It exhibits indications of building a power base to gain political influence.
- It lacks the goal of fostering morality and virtue in people but instead propagates extreme and harmful beliefs.
- Its leaders appear delusional, arrogant, self-glorifying and lack transparency on many issues.
- Its followers gradually exhibit distorted personalities, becoming disconnected from society, showing no love for others, and harboring hostility toward those who do not follow their religion.
- It may use stimulants to manipulate its followers psychologically.
- It may employ charms or spells to enchant and control its followers.
- It may be established by a covert organization to serve its own agenda rather than to guide people toward righteousness and virtue.

In some cases, its leaders themselves are deluded by their own misguided beliefs and unintentionally lead others astray. In other cases, the leaders deliberately use religion as a tool for deception, fully aware of their manipulative actions.

From the perspective of the Law of Cause and Effect (or the Law of Karma), those who are drawn into heretical paths may have unresolved karmic debts to heretical leaders from past lives, compelling them to follow such paths in this life to repay those debts.

Question 69: WHY DOES HERESY INFILTRATE ORTHODOXY, CAUSING DISTORTION?

Answer: A religion is considered *orthodox* when it aligns with national laws, conforms to human conscience, fosters good morals among its followers, and is upheld by genuine monastics who maintain its core principles. However, throughout human history, we have witnessed countless instances where religious systems, clergy and followers have become distorted, morally degraded, or deviated. The causes of such issues lie in several factors:

- Clergy/monastics and followers fail to adhere to the teachings of their religion yet attempt to justify and defend their missteps with various arguments, leading others down the same erroneous path.
- Clergy/monastics and followers misunderstand the teachings, practice them incorrectly, and, as a result, degrade their personal quality and morality.
- The allure of fame and fortune drives individuals to use unethical means to compete and fight for power, abandoning their initial commitment to the right path.
- Due to misunderstandings or discontent, some individuals adopt a passive, negative, and indulgent lifestyle, resulting in moral decline over time.
- Individuals become arrogant, believing they have already attained great wisdom and spiritual superiority, losing reverence for the Divine, looking down on others, and unknowingly eroding their own virtues and morals.

For a religion to endure and maintain its integrity over time, its leaders must vigilantly monitor for signs of such deviations and take timely corrective measures.

Question 70: RELIGIONS HAVE VARIOUS METHODS OF SPIRITUAL PRACTICE, YET ALSO SHARE SIMILARITIES. WHICH METHOD CAN BE CONSIDERED A UNIVERSAL COMMON GROUND THAT ALL RELIGIONS CAN ADOPT?

Answer: Each religion has its own methods of spiritual practice, but remarkably, all religions praise a tranquil and virtuous inner state, free from affliction, greed, anger, and worries, filled with clarity and unaffected by life's adversities. This inner state aligns perfectly with what Buddhism refers to as *meditative concentration*.

Thus, meditation can be seen as the common denominator, the shared foundation, and unifying practice for all religions. When clergy and followers of different faiths gather, they can envision a future where people of all religions gather in unity, meditate together, and experience boundless happiness.

A tranquil mind is also the mind of the Divine. Those who achieve such inner tranquility can connect with Divine Beings, while those whose minds are chaotic cannot.

Regardless of religion, cultivating a tranquil mind is essential to transcend the trivialities of worldly existence.

A tranquil mind is a strong inner state, whereas a chaotic mind reflects inner weakness. This is evident during challenging situations: those who panic and scream reveal inner weakness, while those who remain calm and silently seek solutions demonstrate true inner strength.

Clergy/monastics, as exemplars of virtue, especially require a tranquil inner state. In times of adversity, their calm demeanor reassures followers, helping them overcome anxiety and distress. Similarly, in moments of temptation, monastics' composed attitude further strengthens the faith and resolve of those they guide.

Every religion should dedicate significant time to the practice of meditation. Through meditation, the world can achieve a noble common ground that transcends individual beliefs, uniting people across all religions.

Question 71: BUDDHISM SEEMS TO EMPHASIZE MEDITATION MORE THAN ANY OTHER RELIGIONS. COULD YOU INTRODUCE THE BUDDHIST METHOD OF MEDITATION?

Answer: The Buddha attained Enlightenment through meditation, dedicated His life to teaching it, and ultimately entered Nirvana in a tranquil state of meditation. The majority of Buddhist sutras revolve around the practice of meditation. Many of the Buddha's disciples reached profound meditative states, attaining enlightenment and Sainthood. The image of monks meditating in tranquil solitude has become a symbol of Buddhism. Moreover, Buddhism actively shares its practice of meditation with everyone, including adherents of other religions, to foster peace and harmony in the world. When the mind achieves tranquility, evil thoughts naturally fade, leaving only a desire to live with compassion and kindness.

However, meditation is far from easy. The human mind is inherently restless, constantly generating thoughts. Even when there's nothing specific to ponder, random thoughts arise, often referred to as wandering thoughts; battling these thoughts is not a simple task; it is a serious and challenging struggle that has caused many to abandon the practice.

To succeed in meditation, one needs substantial merit accumulated over past lifetimes, a deeply rooted moral foundation, enduring physical health, and an exceptionally precise method. Meditation, like mathematics, leaves no room for error.

Practicing meditation is not merely acquiring an additional skill or technique; it is an entry into a vast and comprehensive system of moral and spiritual development that transforms one's entire life. Choosing the path of meditation means embarking on a completely new way of living, not merely carrying a minor tool alongside oneself.

Meditation should be understood as the path that helps humanity evolve from the ordinary to the Enlightened. This evolution is not a matter of genetic modifications but

a profound spiritual transformation. Transitioning from an ordinary being to an Enlightened One is a monumental undertaking, not a simple endeavor.

The practice of meditation is a long and challenging journey with many distinct stages, and its ultimate goal is to achieve Enlightenment, free from the “self” entirely. In this state, the ego dissolves, leaving only the profound truth of the universe, suffused with boundless love and wisdom.

Question 72: WHAT ARE THE STAGES OF MEDITATION?

Answer: Meditation progresses through three main stages as follows:

- In this initial stage, practitioners put in dedicated effort and follow the correct method of meditation but yield no apparent results.
- At this second stage, practitioners begin to experience a state of mindfulness. The mind becomes tranquil and aware, no longer led astray by wandering thoughts, although such thoughts may still arise. The depth of mindfulness and awareness may vary among practitioners
- At this final stage, the mind naturally enters a state of profound stillness and concentration in meditation without making an effort. There are four levels of meditative concentration within this stage.

In the first stage, **diligent practice without results**, it is essential to practice the correct method; only then will the state of mindfulness and awareness emerge later. If the effort is misdirected or the method is incorrect, the practitioner may never achieve any results.

In the second stage, **mindfulness and awareness**, practitioners might mistakenly believe they have achieved an advanced spiritual state because this experience is extraordinary compared to an ordinary mind's chaotic and distracted state. At this point, guidance from a teacher is crucial to prevent arrogance and a loss of spiritual merit. During this stage, some practitioners may exhibit certain extraordinary abilities, such as heightened intuition that allows them to perceive or predict things beyond ordinary comprehension. These abilities can lead to pride and, consequently, a depletion of spiritual merit.

Upon reaching the third stage, **profound meditative concentration**, the practitioner begins to exhibit qualities akin to a Saint. Their mind becomes exceptionally pure and transcendent, far removed from the ordinary, restless minds of the mundane world. However, as the Buddha taught, achieving meditative concentration does not guarantee attaining enlightenment (or Sainthood). In Buddhism, there are four levels of Sainthood, which will be discussed in later sections.

To be recognized as an Enlightened Saint according to Buddhist principles, one must achieve complete selflessness (egoless), eradicate all latent negative instincts from the subconscious, and embody perfect virtue that shines brilliantly like the sun.

Each of these stages requires significant time and effort, potentially spanning one lifetime or even many lifetimes, to fully traverse.

Question 73: WHAT ARE THE MORAL PREREQUISITES FOR THOSE WHO WISH TO PRACTICE MEDITATION?

Answer: Morality is the foundation of a tranquil mind. Those who lack a moral foundation cannot enter a state of meditative concentration. The journey begins with transforming the mind from unwholesome tendencies to a mix of good and evil and eventually to pure virtue. Only then can one truly embark on the practice of meditation to achieve inner stillness.

However, cultivating morality is an incredibly challenging task. The tendencies toward good and evil inherently reside deep within one's mind, invisible to others, who can only guess based on outward behavior. Even one's own awareness of these tendencies can be clouded. It requires courage to acknowledge one's flaws and intelligence to recognize them in the first place. Most people tend to justify their actions, overlooking their mistakes. To progress, we must reverse this tendency. We should develop deep and subtle self-awareness to identify and rectify our own shortcomings.

However, very few can rectify their flaws on their own; most of us need the guidance and support of the Divine. For example, if someone recognizes they are selfish and wishes to become more altruistic but feels unsure of where to start. First, they should kneel in reverence before Divine Beings, sincerely repent for their long-standing selfish tendencies, and pray for divine assistance to nurture altruism. Then, they must actively practice altruism by sacrificing time, effort, and resources to help others. Over time, these repeated acts of selflessness will diminish selfish tendencies, replacing them with genuine altruism. This transformation requires great determination because resisting deeply ingrained selfishness is an exceptionally arduous battle.

Similarly, consider someone who recognizes their arrogance, constantly praising themselves and seeking to prove their superiority over others, yet feels lost on how to overcome it. Their first step should be to bow to Divine Beings, genuinely repent for their pride, and pray for help in cultivating humility and respect for others. Then, whenever they interact with people, they should consciously remind themselves, "*I am less capable than everyone else.*" Over time, this practice will foster humility, allowing them to see and appreciate good qualities in others instead of focusing on their faults.

Such rigorous moral training requires years of dedicated effort to lay the foundation for entering the practice of meditation. Only with this solid foundation can one begin the journey toward inner stillness and spiritual transformation.

Question 74: WHAT ARE THE MERITS REQUIRED FOR PRACTICING MEDITATION?

Answer: Meditation requires significant merit (or blessing) because achieving deep meditative states is comparable to residing in a heavenly realm. This merit is cultivated through two primary practices: reverence for the Divine and helping all sentient beings.

First, practitioners must wholeheartedly revere Enlightened Beings, whom they believe possess profound meditative states. In Buddhism, these include the Buddha, Bodhisattvas, and Arahants. In Christianity, followers revere Jesus Christ and saints like Martin de Porres from Peru. In ancient Greece, sages such as Socrates and Diogenes serve as examples of wisdom and virtue. According to the Law of Karma, when we revere Saints or Enlightened Beings for their specific virtues, we eventually develop those same virtues within ourselves. By cultivating reverence in our hearts, praising them with our words, and showing homage through our actions, we generate merit associated with honoring Saints with transcendent meditative states.

Secondly, practitioners should actively help others in every way possible. This includes meeting their material needs, providing knowledge and skills, offering career opportunities, guiding them morally, and, most importantly, encouraging them to pursue spiritual practice and meditation for enlightenment. Whatever we help others achieve, we will attain for ourselves. This process of accumulating merit by serving sentient beings requires consistent effort over many years, even across multiple lifetimes.

Whenever we see someone doing good deeds, we should support them. If someone is working on personal goals, such as building a house, we should offer assistance if possible. If someone is pursuing education, we should encourage and help them in their studies. If someone aspires to spiritual practice, we should motivate and guide them. In general, we should remain observant and actively seek every opportunity to assist others, never overlooking even the smallest chance to help.

While many people focus on seeking opportunities for personal gain, we should instead look for opportunities to accumulate merit. Persistently doing good deeds, no matter how small, is like adding drops of water to a lake. Over time, these small acts will accumulate into an ocean of merit, paving the way for spiritual practice and inner transformation in the future.

Question 75: WHAT ARE THE HEALTH REQUIREMENTS FOR MEDITATION PRACTICE?

Answer: Sitting in meditation, motionless and silent, might appear to require little energy. However, maintaining stillness without moving consumes significant energy, especially when the mind has not yet settled into a deep state of concentration. Paradoxically, moving around is less tiring, but staying entirely still may be very exhausting.

Additionally, enduring the discomfort of numbness or pain in the legs without reacting also demands significant effort. This pain tolerance helps practitioners cultivate patience and resilience, allowing them to face life's adversities with calmness, free from distress.

Similarly, in concentrating the mind, those with good physical health (especially strong inner energy) find it easier to concentrate their minds than those who are physically

weak or unwell. Physical strength also supports willpower, which is essential for meditation practice.

To maintain good health, practitioners should follow these practices:

- Use physical strength to help others. The harder the effort, the greater the merit earned. Activities such as planting trees, releasing animals into the wild (as an act of compassion), repairing roads, caring for the elderly living alone, assisting parents with household chores, or helping neighbors in need all contribute to building physical strength and spiritual merit.
- Engage in commonly recommended physical exercises or practice martial arts to develop strength and endurance.
- If possible, learn and practice specialized methods that help enhance inner strength (Qi Gong or similar practices). Strengthening inner energy is especially crucial for supporting meditation practice.

Additionally, practitioners should have knowledge of nutrition and maintain a healthy diet to prevent illnesses such as high cholesterol, diabetes, hypertension, or organ-related issues (liver, kidney, heart). The topic of nutrition is extensive and cannot be adequately summarized in this discussion.

Question 76: HOW CAN WE IDENTIFY THE MOST PROPER AND AUTHENTIC MEDITATION METHOD TO LEARN FROM?

Answer: This is indeed a tough question because there are currently numerous places offering meditation instruction, each claiming their method to be the best. Moreover, many attract a large number of followers, leaving those seeking authentic guidance feeling hesitant about where to turn. To make an informed decision, one should consider the following criteria:

- The meditation practice must aim toward selflessness (egoless), with a pure and tranquil mind as the path to enlightenment.
- It must promote moral growth, where progress in meditation leads to greater ethical refinement.
- It must encourage reverence for Saints and Enlightened Beings rather than fostering arrogance or causing practitioners to see themselves as divine.
- The teaching must have a thorough theoretical foundation that aligns with science and ethics and profoundly understands the workings of human consciousness and physiology.
- The techniques must be detailed, refined and well-developed, not superficial or overly simplistic.
- The meditation instructors must understand each individual's unique disposition (*karmic tendencies and capabilities*) and provide personalized guidance. Since

individuals have varying predispositions, even if they follow the same path, the methods may need to be tailored to suit their capabilities.

Sometimes, some teachers achieve specific meditative results and confidently begin teaching others based on their personal experiences. However, this can be problematic because the teachers may only instruct others according to their own predispositions rather than adapting to the varied dispositions of their students. As a result, many students may not achieve significant progress.

An ideal teacher must be able to guide individuals of all levels, from the most basic to the most advanced, ensuring that everyone benefits. The teacher is able to transcend their personal experiences to understand and address the varied capacities and inclinations of sentient beings. Finding such a teacher is not easy.

It is recommended to sincerely pray to Divine Beings for guidance in finding an authentic meditation teacher who can provide the most accurate meditation instruction. Without divine assistance, it isn't easy to discern which teacher offers the most accurate teachings.

Question 77: HOW TO ELIMINATE WANDERING THOUGHTS AND FOCUS THE MIND IN MEDITATION?

Answer: As mentioned, the brain is naturally programmed to think continuously. Even when there is nothing specific to think about, the brain still automatically generates wandering thoughts and is unable to stop itself. This continuous stream of thoughts creates a favorable environment for afflictions such as greed, anger, selfishness, pride, sadness, and arrogance to arise and persist.

A particularly challenging aspect of meditation is that attempting to forcefully eliminate wandering thoughts can harm the brain, potentially leading to mental instability or even madness. For this reason, the proper technique in meditation is not to attack these thoughts directly but to let them gradually subside on their own. There are many methods to help wandering thoughts naturally fade away, but each comes with its own strengths and weaknesses. Some may be effective initially but fail later, while others may offer benefits in one area but drawbacks in another. It is a complex process.

Two main approaches can help wandering thoughts gradually subside:

- Contemplating a truth or moral teaching: This method involves directing the mind to reflect on a specific truth, moral teaching, or philosophy. These reflections gradually strengthen mindfulness and awareness, causing wandering thoughts to weaken over time.
- Employing a physiological technique (e.g., breath control): This method focuses on observing the breath to gradually weaken wandering thoughts and lead the mind into a state of concentration.

In ancient Buddhist sutras, the terms *Vipassana* (Contemplation) and *Samatha* (Concentration) are often mentioned to describe these two techniques. *Vipassana*

involves contemplating profound truths or moral teachings to deepen mindfulness and bring wandering thoughts under control. *Samatha* employs specific techniques, such as breath observation, to naturally and progressively reduce wandering thoughts and enhance concentration in meditation.

Question 78: COULD YOU PLEASE EXPLAIN THE PRACTICE OF VIPASSANA (CONTEMPLATION), WHICH INVOLVES REFLECTING ON A MORAL PRINCIPLE TO ENHANCE MINDFULNESS AND CONTROL WANDERING THOUGHTS?

Answer: Wandering thoughts are like poisonous weeds. If we dive directly into a patch of poisonous weeds to clear them out, we risk poisoning ourselves and dying. Instead, we should plant other beneficial crops among the weeds. As these crops grow and cover the area, the weeds will naturally wither away. Similarly, we should not directly attack wandering thoughts but instead actively direct our mind to contemplate some moral teaching or profound truth, allowing mindfulness to arise and wandering thoughts to fade away gradually. This is the method of contemplation in meditation.

Themes for contemplation that enhance mindfulness and prevent wandering thoughts from leading the mind astray include the overlooked truths of oneself and the universe. These are truths that we have long neglected, which keeps us trapped in ignorance. Some suggested themes for contemplation are as follows:

- This world is impermanent and constantly changing over time. Everything inevitably follows the cycle of arising, enduring, decaying, and ceasing. Ultimately, everything fades away like an illusory dream.
- Our physical body, composed of the four elements, is also impermanent. It is born, grows, ages, falls ill, and eventually dies. After death, the body decomposes into nothingness. This is an undeniable truth.
- Every sentient being has the potential to ascend to sainthood or descend into insignificant existences like insects, depending entirely on whether their mind adheres to a righteous path of cultivation. We should cultivate love for all beings, wishing they follow a path to spiritual practice and achieve enlightenment.
- Compared to Enlightened Beings, we are insignificant and ordinary, like grains of dust. We must cultivate ultimate humility and respect for all sentient beings.
- Even if we possess some wisdom or meditative accomplishments, deep within our consciousness, the root of ignorance remains strong, and past karmic misdeeds still obscure us. We must be cautious and avoid complacency.
- The self, or ego, is an illusion, yet it governs our thoughts and actions. Our spiritual practice aims to transcend this illusion and attain complete selflessness.

- This mind is constantly agitated and filled with wandering thoughts. Simply acknowledging this without attempting to eliminate the thoughts forcefully is a step forward.
- This mind harbors numerous faults, such as anger, greed, selfishness, pettiness, resentment, criticism, arrogance, envy, hatred, superficiality, carelessness, and rigidity (a rigid adherence to principles that hinders one's ability to help others).
- Acknowledging that we are merely sinful, ordinary beings steeped in ignorance and wrongdoings

By contemplating these themes, practitioners not only strengthen mindfulness but also prevent the mind from being led astray by wandering thoughts. When we courageously face the darker aspects of ourselves, we will receive a valuable reward: *mindfulness*.

Practitioners can alternate between these themes as needed to cleanse the hidden flaws within their minds gradually.

Question 79: WHAT TECHNIQUES CAN HELP WANDERING THOUGHTS GRADUALLY SUBSIDE?

Answer: Here are some meditation techniques that can help wandering thoughts diminish naturally:

- Sitting in the full lotus posture with meticulous precision: Place the left foot on the right thigh, then the right foot on the left thigh, with both legs crossed tightly. Keep the back straight without straining or overly arching. Rest both hands on top of each other comfortably on the feet, with all four palms and soles facing upward. Keep the elbows slightly away from the torso. Gaze downward at a point nearby in front. Close the mouth gently, with teeth and lips lightly touching. Keep the entire body relaxed without moving, maintaining full awareness of the body. If your legs are stiff, stretch and massage them to increase flexibility until you can achieve the full lotus position. This posture strongly supports concentration. Avoid settling for the half-lotus posture (one leg up, one down), as it is less effective for focusing the mind. We can take inspiration from the image of the Buddha sitting in the full lotus posture with dignified serenity.
- Maintaining awareness of the entire body, with particular attention to the chest and abdomen, as these areas are the source of wandering thoughts. Although thoughts arise in the brain, the impulses triggering these thoughts originate in the body. Focusing attention on the body, especially the lower areas, can weaken the intensity of these thoughts and help them subside over time.
- Directing attention to the lower abdomen (Dan Tian acupoint located below the navel) to cultivate internal energy that strengthens both body and mind. This focus helps stabilize the mind, making it calmer and reducing wandering thoughts. It may also alleviate certain age-related conditions, such as Parkinson's and Alzheimer's disease.

- Directing attention to the perineum area (Hui Yin acupoint). This can help address latent brain-related health issues and strengthen the mind's tranquility.
- Observing the in-breath and out-breath clearly and thoroughly. Do this lightly and peacefully without trying to control your breath. Be aware of the natural rhythm of the breath without forcing it to become stronger or faster. The breath serves as a bridge between the body and mind. Understanding and observing the breath helps maintain the mind's tranquility. Avoid visualizing and guiding the breath in any way; simply know the in-breath and out-breath as they are.
- Keeping the breath slow, minimal, and gentle. Since the state of the breath reflects the state of the mind, strong breathing indicates a disturbed mind, while gentle breathing reflects a calmer mind. Maintaining subtle and gentle breathing helps tranquilize the mind indirectly.

Practitioners must master all of these techniques and apply them flexibly in their meditation practice.

Question 80: WHEN SHOULD ONE USE CONTEMPLATION OF TRUTHS OR MORAL TEACHINGS, AND WHEN SHOULD ONE USE PHYSIOLOGICAL TECHNIQUES?

Answer: The method of contemplating truths or moral teachings can be practiced both during seated meditation and in everyday life. Especially when practitioners start attaining mindfulness, they must remain humble, reminding themselves that they are still ordinary beings burdened with ignorance and sin. They should avoid admiring or indulging in the sensation of mindfulness itself. Upon experiencing a mindful state, many practitioners become attached to it and abandon their original practice to enjoy this state of mind. Unfortunately, this attachment then causes them to lose mindfulness and revert to their previous disturbed state of mind.

Practitioners should choose contemplative themes that are most appropriate for their current state of mind, aiming to enhance mindfulness. Once a chosen theme has been deeply understood and internalized, they should move on to another theme to address deeper attachments or misconceptions in the mind. After working through all the themes, one ultimate theme remains to be held continuously: *“Deep within this mind, ignorance and sin still persist.”*

While seated in the full lotus posture without moving, practitioners can apply specific techniques, such as focusing attention on the lower abdomen (Dan Tian acupoint), observing the breath, or maintaining a gentle and subtle breathing rhythm. These techniques can also be practiced when lying down with the body completely still. However, such techniques are less effective when the body is in motion, as they are just specifically suitable for states of physical stillness.

Meditation techniques of Concentration (*Samatha*) do not involve contemplating any specific truths or moral teachings; they are merely technical methods to calm the mind, reduce wandering thoughts, and prolong this tranquility until the mind enters a deeper

state of concentration. Meanwhile, the practice of Contemplation (*Vipassana*) initially helps cultivate mindfulness. However, this mindfulness can be further supported by techniques of Concentration (*Samatha*) later to guide the mind into deeper states of concentration.

Question 81: HOW SHOULD ONE PRACTICE WHILE WALKING MEDITATION?

Answer: No one can sit in the full lotus position indefinitely, so practitioners engage in walking meditation after seated meditation to continue cultivating mindfulness, avoiding wasting time.

During walking meditation, the body is in motion, so the techniques of Concentration (*Samatha*) cannot be applied effectively. Instead, walking meditation primarily employs the practice of Contemplation (*Vipassana*). However, practitioners should be cautious, as novel and unfamiliar states of mind may arise during walking meditation, leading to potential misunderstandings.

If practitioners attempt to focus on their breath while walking, the breath often becomes stronger and cannot remain gentle. This practice can inadvertently shift toward Qigong (inner energy cultivation). Qigong involves deeper breathing combined with physical movements to enhance physical vitality. While *Qigong* can help calm the mind to some extent, it is not meditation.

Similarly, focusing on the lower abdomen while walking aligns more with *Qigong* practices than meditation, although it may somewhat reduce mental distractions. Besides, paying attention to the lower abdomen during daily activities also helps stabilize the mind and reduce distractions, but it remains distinct from meditation.

During walking meditation, practitioners should focus on contemplative themes, directing the mind toward appropriate truths or teachings that help foster mindfulness. Practitioners should avoid admiring or indulging in the state of mindfulness itself, as this can diminish merit and cause regression in their practice.

Question 82: WHAT SHOULD ONE DO IF FEELING DROWSY DURING MEDITATING?

Answer: Drowsiness or even falling asleep during meditation is a significant obstacle for practitioners. Once they fall asleep, all progress in meditation ceases, leaving only the clouded, dark state of an ordinary mind.

There are two main reasons why drowsiness often occurs during meditation. The first is physical tiredness. If practitioners have not had enough rest in recent days, when the mind becomes slightly calm during meditation, the brain demands rest to make up for the deficit. The second reason is karmic hindrances from past lives that can obstruct their progress in meditation.

If drowsiness is due to a lack of sleep, the solution is simply to ensure adequate rest before beginning a meditation session. However, if the cause is karmic interference, the only solution is to summon the willpower to fight off the drowsiness and then bow to Divine Beings, sincerely repenting for any wrongdoings from the past. Some practitioners attempt to combat drowsiness by walking meditation. However, the fatigue still persists and even becomes so overwhelming that they may stumble or fall while walking.

To address these challenges, practitioners should strive to cultivate merit by helping others in their meditation practice in any way possible. These acts of kindness help practitioners alleviate the karmic hindrances that cause drowsiness and other challenges in their spiritual practice.

Question 83: LIFE IS FULL OF RESPONSIBILITIES AND WORRIES, WITH A MIND CONSTANTLY STRESSED FROM THINKING AND PLANNING. HOW CAN ONE LET GO OF EVERYTHING TO QUIET THE MIND IN MEDITATION?

Answer: Many people mistakenly believe that to quiet the mind in meditation, one must abandon all responsibilities, let go of everything, and detach completely from worldly concerns. However, this is a misconception. A calm mind is the result of virtuous actions, not a state of emptiness or inaction. True mental stillness in meditation can only be achieved by those who have cultivated substantial merit through their actions.

There are two types of concerns in life. The first type involves self-centered concerns, often driven by unwholesome tendencies such as greed, anger, and ignorance, sometimes even causing harm to others. Such concerns create bad Karma, which causes the mind to become increasingly agitated and can even lead to mental instability. In contrast, the second type of concern revolves around virtuous deeds, responsibilities to the community, and efforts to build a better society. These noble responsibilities generate merit, which helps the mind naturally settle into a tranquil state during meditation. Even when engaged in work and daily responsibilities, practitioners should regularly remind themselves, *"I am just an ordinary being, sinful and full of ignorance."* This humble self-reflection helps cultivate mindfulness and prevent the mind from becoming agitated, even amid a busy life.

With this understanding, we no longer fear the burdens of hard work or responsibilities. Instead, we actively choose virtuous actions to dedicate ourselves to, serving others and contributing to society. Parents devote themselves to raising and educating their children to become good individuals. Government officials prioritize the welfare of citizens over personal gain. Businesspeople work to create jobs and provide livelihoods for others. Teachers wholeheartedly impart knowledge and ethical values to their students. Artists use their talents to promote ethics and inspire noble lifestyles among the public. When everyone contributes to building a better world, both spiritually and materially, they pave the way to quiet their minds and enter meditative stillness.

Question 84: WHY SHOULD ONE FOCUS ATTENTION ON THE LOWER BODY DURING MEDITATION PRACTICE?

Answer: Things that are lower, hidden, behind the scenes or hard to see often hold the greatest value. For instance, a house's foundation is buried deep underground; a tree's roots are firmly anchored in the soil; humility comes from viewing oneself as being "low"; the legs, positioned beneath the body, support its entire structure; and the central processors of a computer works silently and invisibly, yet it powers the whole system. These hidden and subtle components are fundamental to the structure and function of larger systems. Similarly, although wandering thoughts originate in the brain, located in the head, calming the mind requires attention to the lower body, particularly the lower abdomen or the base of the torso. Paradoxically, focusing on these lower areas improves brain function, alleviates physical ailments, and gradually reduces wandering thoughts.

Many people, unaware of this fundamental rule, assume that meditation is purely a mental activity centered on the brain. Therefore, they focus their attention on their head, which can strain the brain over time. While wandering thoughts manifest in the brain, their roots lie in the lower body. The mind is not confined to the brain; it encompasses the entire body and brain as a unified system. During meditation, directing attention to the lower parts of the body helps improve physical health, slow the ageing process, and reduce wandering thoughts more effectively.

This concept aligns with the ancient philosophy of Yin and Yang (hidden and exposed), which emphasizes that hidden and unseen aspects are often the most essential foundations of all things.

Question 85: PLEASE DESCRIBE THE PROGRESSION FROM AN ORDINARY TO AN ENLIGHTENED THROUGH MEDITATION.

Answer: The journey from an ordinary person to an Enlightened Saint through meditation unfolds in the following progression:

- Extremely evil mind: This is the lowest stage, marked by a mind filled with malice and a desire to cause suffering to others. Such individuals look down on others and may even disrespect Divine Beings. Their inner state is chaotic and tense, often verging on madness, and comparable to the mind of animals.
- Unwholesome mind: In this stage, the mind is inclined toward unkindness and causing distress to others. It remains restless and unsettled, leaving the individual without true happiness. Those with this mind are prone to rebirth into lower realms, such as the animal world.
- Mixed wholesome and unwholesome mind: At this stage, the mind alternates between good and evil, sometimes kind and gentle, other times cruel and aggressive. Such individuals may occasionally help others but also cause harm. Their journey through samsara is exhausting, with an unstable mind, sometimes

calm, sometimes disturbed, making it challenging to achieve stillness in meditation

- Predominantly wholesome mind: This refers to a mind where moral qualities outweigh negative tendencies. However, it may still harbor pride, resentment, and occasional misunderstandings. These individuals do not intentionally harm others but might remain indifferent to the suffering of those around them. They begin to develop a desire to perform good deeds and help others. They may experience moments of mindfulness more frequently and show an increasing interest in meditation practice.
- Highly virtuous mind: This is a mind filled with compassion for both humans and animals, readily offering help to those in need. Such individuals exhibit patience, self-control, and humility, forming a strong ethical foundation. Although their accumulation of merit is not yet sufficient to cultivate an indestructible, diamond-like virtue capable of profoundly inspiring others, they develop significant mindfulness through meditation practice, and their aspiration for enlightenment becomes solid and steadfast.
- Purely virtuous mind: This mind is free from moral flaws, where every thought, word, and action is rooted in altruism and refined compassion. By this stage, the practitioner has accumulated significant merit and helped numerous people. Their inner moral strength naturally inspires and attracts others, earning them the love and protection of Divine Beings. Their meditation practice becomes effortless, with the path to Sainthood unfolding clearly.
- Mastery of mindfulness: At this stage, the practitioner eliminates *the Five Hindrances* (sensual desire, ill-will, sloth and torpor, restlessness, and doubt) and begins to develop profound wisdom.
- Attainment of the First Jhana: The mind becomes detached from sensual desire and unwholesome tendencies. However, initial thought (*vitakka*) and sustained thought (*vicāra*) remain, accompanied by a profound sense of joy and bliss. (Initial thought and sustained thoughts left in the First Jhana are subtle and refined mental activities, closely related to the spiritual practice).
- Attainment of the Second Jhana
- Attainment of the Third Jhana
- Attainment of the Fourth Jhana
- Achievement of the Threefold Knowledge and Six Supernatural Powers: At this final stage, the practitioner attains full enlightenment and liberation, realizing the ultimate truths of existence and the universe.

This progression from an ordinary being to an Enlightened Saint depends on several key factors, including encountering a wise master, following proper practices, and maintaining diligent effort with patience over numerous lifetimes.

Question 86: AT WHAT LEVEL OF MEDITATION CAN ONE BE CONSIDERED TO HAVE UNIFIED WITH DIVINE BEINGS?

Answer: Divine Beings (Deities) exist at various levels, with some having achieved absolute transcendence and others remaining at a relative level of attainment. The level of Divine Beings is measured by their degree of selflessness (egolessness). The highest Divine Beings are those who have attained complete selflessness. Similarly, a meditation practitioner who achieves a tranquil state of mind oriented toward selflessness and progressively eliminates attachment to the ego becomes increasingly aligned with higher Divine Beings. Meditation is the path leading to egolessness and, ultimately, to unity with the Divine.

However, if the practitioner does not persist in the goal of selflessness and unexpectedly succumbs to arrogance along the way, they will stagnate or even regress. Why does arrogance emerge unexpectedly during practice? This can happen because, even before reaching complete enlightenment, the practitioner may develop certain wisdom or supernatural abilities, which can trigger pride if the practitioner does not firmly adhere to the goal of egolessness and maintain strong humility.

While the inner progress of spiritual practice may not always be visible, it is essential to uphold the ethics of altruism and humility, as these are the manifestations of egolessness.

Question 87: WE OFTEN HEAR THE TERM "ENLIGHTENMENT" OR "AWAKENING" IN BUDDHISM. WHAT DOES IT MEAN TO BE AWAKENED?

Answer: *Enlightenment*, or *sudden awakening*, refers to an unexpected attainment of deep meditative absorption or even states of Sainthood. This phenomenon is common in Buddhism. A practitioner who has diligently and persistently practiced meditation for a long time without seeing any results may one day unexpectedly awaken. This awakening is like a sudden illumination, where the mind shifts into an advanced state of meditative absorption or attaining Sainthood. This state is called “awakening” because, in the state of profound stillness, the practitioner perceives unique and extraordinary qualities of their awakened mind that are difficult to express in words. This awakened mind is not a void or emptiness but a state of purity and tranquility, accompanied by profound wisdom, precious attributes, and significant positive psychological transformations. Those who have awakened often speak indirectly or metaphorically about their experience, as their wisdom keeps them from boasting, though they may wish to share their extraordinary state.

Sudden awakening arises when the conditions are ripe. It may occur naturally or be triggered by a master through a metaphorical teaching, a puzzling action, or even an unexpected external event that serves as a catalyst. Each individual's experience of awakening is unique and richly varied. Many stories of sudden awakening are well-documented in Zen Buddhism's historical texts.

While all forms of awakening share a common essence, the depth and level of awakening differ among individuals; some attain higher levels than others. Rarely does someone achieve ultimate enlightenment in a single moment. During the Buddha's time, there were cases where individuals, upon hearing the Buddha's teachings, immediately attained the state of Arahantship – ultimate enlightenment.

Question 88: IN BUDDHISM, WE OFTEN HEAR ABOUT THE CONCEPT OF "NOTHINGNESS", SUCH AS “NO BIRTH, NO DEATH, AND NO EXISTENCE”. THIS SEEMS LIKE A DENIAL OF THE EXISTENCE OF ALL THINGS. DOES THIS MEAN THAT AN ENLIGHTENED MASTER PERCEIVES EVERYTHING AS VOID?

Answer: In reality, awakened Zen masters still perceive the existence of all things clearly; nothing ceases to exist from their perspective. However, they are no longer attached to or cling to external objects. As a result, they may feel that everything holds no value to them personally, leading them to refer to it as "nothingness". Furthermore, to encourage others to let go of worldly attachments, they may exaggerate by asserting that everything is void. This effort to prove the world as void can lead to a peculiar reasoning denying all things' existence.

Initially, when one attains a tranquil state of mind free from attachment to the world, they begin to feel that all worldly things hold no value, eventually leading to a complete denial of the existence of all things. This phenomenon can be seen as a "side effect" of achieving deep meditative states. Ideally, the practitioner would stop at the stage where their mind is free from attachment. However, some have taken it further, ultimately giving rise to the concept of *nothingness*, which denies the existence of all things.

Unfortunately, upon hearing such teachings, many people imitate this perspective and deny the existence of everything. Consequently, they become indifferent and detached from life, irresponsible toward others, and neglect the cultivation of virtue and merit. This nihilistic perspective gradually depletes one's spiritual merit, hinders progress in practice, and may even result in poverty and hardship. Such stagnation also negatively impacts the vitality and growth of Buddhism as a whole.

Denying the existence of all things can lead to rejecting the Law of Cause and Effect (the Law of Karma). In Buddhism, denying this fundamental principle is a grave error that incurs severe karmic consequences. In Zen Buddhism, there is a well-known story about a Zen master in the time of the ancient Buddha Kāśyapa. Having achieved deep meditative states, he mistakenly believed he was no longer subject to the Law of Cause and Effect. He propagated the false view that highly advanced practitioners are beyond Karma's influence. As a result, he was reborn as a fox for 500 lifetimes. Only after he encountered Zen master Baizhang Huaihai, who corrected his misunderstanding, was he liberated from the fox's existence and able to be reborn as a human.

Question 89: WHAT IS THE STATE OF MINDFUL AWARENESS?

Answer: After a long period of cultivating morality and performing good deeds, a practitioner embarks on the path of meditation, choosing and applying the proper method (selecting the appropriate method is crucial). However, despite consistent efforts, they may not see any noticeable progress initially. This stage is called *Right Effort*, a key component of *The Noble Eightfold Path*, where perseverance is essential even when progress may not come immediately. When the mind has not yet settled, meditation can be like an arduous struggle. The body endures discomfort, such as numbness and pain in the legs, yet must remain unmoved while the mind is still flooded with wandering thoughts. It can feel as though the practitioner is fighting a battle, confronting endless obstacles.

However, one day, when past karmic obstacles have diminished, and new merit has accumulated sufficiently, the practitioner experiences a profound transformation. Their mind enters a new state, which is awake, clear, and seemingly tranquil. Wandering thoughts that arise are immediately dispelled by the sharp clarity of mindfulness. This stage is known as *mindful awareness*.

The term *mindful* means "remembering," as the practitioner consistently remembers their spiritual practice and does not allow wandering thoughts to lead them astray. This mindful awareness is not confined to meditation sessions; it extends into daily life, where the practitioner gently maintains this state without letting it slip away.

However, this experience is often novel and unfamiliar. Without proper guidance from a master, the practitioner might mistakenly believe they have attained Sainthood or some higher spiritual state. This misunderstanding can lead to arrogance, which may hinder their spiritual progress and cause setbacks later on.

The depth of *mindful awareness* varies among individuals. At deeper levels, the practitioner naturally eradicates greed and anger (including irritability and egotism). Their virtue becomes more radiant, and they develop a sense of composure, remaining steady amidst the ups and downs of this turbulent world.

Question 90: WHY IS IT SAID THAT EVEN AFTER ATTAINING HIGH MEDITATIVE STATES, ONE CAN STILL REGRESS? HOW DOES THIS HAPPEN?

Answer: Everything is governed by the Law of Cause and Effect (The Law of Karma). Achieving some high meditative state is a result of accumulated merit, and regression occurs when that merit is depleted. Several reasons can lead to the depletion of merit, causing a practitioner to regress in their meditation practice:

- Supposing that meditative attainments are permanent, the practitioner becomes complacent, careless, arrogant and indiscreet. This can lead to careless actions or speech, causing the meditative attainment to vanish unexpectedly.

- Adopting the wrong views that everything is void and meaningless makes the practitioner irresponsible toward their community and religion. This attitude gradually depletes their merit. Over this life or future life, their meditative achievements may be lost.
- Without proper guidance, the practitioner may believe their meditative attainment is extraordinarily advanced, sometimes even equating themselves with the Buddha. This arrogance quickly drains their merit.
- Failing to regularly pay homage to the Buddha to accumulate additional merit for ultimate enlightenment, the practitioner can become complacent with their current meditative achievements, which silently erodes their accumulated merit.
- When teaching meditation, some teachers focus on describing their own meditative experiences, often appearing boastful of their attainments rather than providing clear and fundamental guidance suitable for beginners' capacities. While listeners might be impressed, they are left without practical and foundational instructions to follow. Ineffective teaching not only hinders students' progress but also diminishes the teacher's spiritual merit.
- Some practitioners adopt a passive approach, waiting for people to seek them out for teachings instead of proactively creating opportunities to connect and guide others. However, not everyone has the deep karmic affinity to come to them on their own. This passive attitude limits their ability to benefit others and spread the Dharma widely. As a result, their merit may be limited, falling short of balancing the resources they consume in their daily lives.
- A subtle sense of jealousy, such as feeling displeased when others progress in their practice or receive praise, gradually erodes all one's accumulated merit and leads to regression in meditation practice.

There are many potential causes for regression in meditation. Practitioners must remain vigilant, mindful of these pitfalls, and remind those around them to be cautious of these dangers.

Question 91: WHEN MEDITATIVE PRACTICE YIELDS RESULTS, THE MIND BECOMES CLEAR AND TRANQUIL, HOW CAN ONE AVOID SUBTLE ARROGANCE THAT DEPLETES MERIT?

Answer: When the mind enters a profound meditative state and experiences a new sense of bliss, it is common for feelings of pride and arrogance to arise. Without the guidance of a wise teacher to firmly remind and caution them, the practitioner risks becoming trapped in their arrogance and overly indulging in the enjoyment of that meditative state.

In states of mindful awareness or meditative absorption, the practitioner experiences profound bliss and tranquility throughout the body. At that moment, Practitioners become fixated on the sensation of the entire body, settling into it not to further deepen

mindfulness but to enjoy the tranquility of that meditative state. This is where the danger lies.

The enjoyment of this meditative state is like a person who earns money but starts spending it excessively, gradually depleting their resources. Similarly, indulging in the bliss of meditative states drains practitioners' merit, leading to regression in their spiritual practice.

But isn't settling the mind into the sensation of the entire body aligned with the Buddha's teaching on Mindfulness of the Body in the Four Foundations of Mindfulness?

While this practice is indeed part of the *Mindfulness of the Body* within the *Four Foundations of Mindfulness*, practitioners often encounter an unintended side effect: the tendency to indulge in the bliss of meditative states that pervades their entire body.

So, how can one avoid being trapped in indulging in meditative bliss?

In daily life: When mindful awareness emerges, the practitioner should consciously remind themselves, "*I am just an ordinary, ignorant, and sinful being.*" This humble reflection allows the mind to remain mindful and clear without being tempted to enjoy or attach to meditative bliss.

During meditation: The practitioner should skillfully anchor their attention in the lower abdomen and focus on the gentle, slow, minimal, and smooth rhythm of the breath. This practice is akin to taking refuge in a small, safe place to avoid being swept away by the vast tranquility of the meditative state, which could otherwise lead to arrogance.

Question 92: HOW MANY TIMES A DAY SHOULD ONE PRACTICE MEDITATION?

Answer: If circumstances allow, it is recommended to meditate three times a day: in the morning after a restful night's sleep, in the afternoon following a short nap, and in the evening before bedtime. Meditation should be practiced in a quiet, undisturbed environment with good air circulation, free from strong winds or excessive heat. The space should have appropriate lighting, neither too bright nor too dark. Meditation can also be beneficial when practiced in a supportive collective setting.

The duration of each meditation session depends on several factors, including the individual's physical condition, tolerance for discomfort or pain, depth of meditative concentration, work and life pressures, and availability of free time.

It is important to strike a balance. While longer meditation sessions are ideal, forcing oneself to sit through excessive pain can drain energy. Conversely, ending a session prematurely when one is capable of continuing is also a missed opportunity, except when interrupted by work or responsibilities of life.

Before each meditation session, it is essential to cultivate three foundational mindsets:

- **Reverence** for Enlightened Beings who have attained egolessness.
- **Compassion** for all sentient beings.

- **Humility**, seeing oneself as simple and insignificant as grass, sand, or dust.

When reading ancient scriptures, one can discern which Enlightened Beings have truly attained egolessness. Upon recognizing such Beings, one should hold them in profound reverence, as this will bring great blessings to one's spiritual practice.

For beginners, meditation sessions should last no less than 30 minutes. They should start with 30 minutes per session and gradually extend the duration over time as they become accustomed to the practice.

Question 93: WHAT STEPS SHOULD BE TAKEN WHEN ENDING MEDITATION SESSION?

Answer: Typically, after meditating in the full lotus posture, practitioners should follow a series of necessary steps to transition smoothly from stillness to movement.

The recommended steps are as follows:

- Join hands in a gesture of respect and pray for all sentient beings to follow the path of spiritual practice and attain enlightenment free from ego.
- Rotate the head and neck a few times gently and carefully, not forcefully.
- Gently move the shoulders in a relaxed manner.
- Move the arms lightly and rub the hands together to stimulate circulation.
- Massage the face, eyes, head, torso and back
- Stretch and massage the legs to restore circulation
- Sit still for a moment, allowing the body to adjust, then stand up and practice walking meditation

In daily life, practitioners should cultivate refined and profound moral behavior, avoiding all wrongdoings, actively helping others, maintaining humility and respect towards everyone, and deeply venerating Enlightened Beings free from ego attachment.

In summary, a meditation practitioner must strive to live a life of virtue, sacrifice, service, kindness, courage, perseverance, and determination.

Question 94: TO SUMMARIZE, HOW SHOULD ONE PRACTICE MEDITATION?

Answer: If a practitioner has experienced the stage of contemplating the truths and teachings to clear misconceptions in their mind, they can apply the following six steps of mindfulness during meditation.

- Reflect on the nature of the mind, recognizing it is restless and filled with wandering thoughts (teaching)

- Directing awareness to the chest and abdomen to address the root of wandering thoughts (technique).
- Reflect on the truth that this body is impermanent, subject to birth, ageing, illness, and death (teaching).
- Observe the breath clearly, skillfully maintaining it as light, slow, little, and smooth as possible (technique).
- Gently focus attention on the base of the abdomen (technique).
- If mindfulness emerges, remind oneself of merely being an ordinary, ignorant, and sinful being (teaching).

In daily life, practitioners should constantly remind themselves of being ordinary, ignorant and sinful. This humble reflection helps prevent complacency and attachment to the blissful states of mindful awareness.

Question 95: IS IT TRUE THAT WHEN THE MINDS ARE TRANQUILL, EVERYONE BECOMES EQUAL?

Answer: A tranquil mind is like a house that has been thoroughly cleaned of dust, but the nature of the house itself varies. A clean mansion is not the same as a clean thatched cottage, and a clean thatched cottage is not the same as a clean makeshift hut. Similarly, the mind of an Enlightened Being may sometimes be active and sometimes still, but its essence remains enlightened. In contrast, an ordinary person's mind, while occasionally restless or tranquil, remains fundamentally ordinary and unenlightened. Even those with low spiritual capacity might, through great effort, occasionally experience moments of clarity and mindfulness, but they remain individuals of limited capacity.

Understanding this, even when achieving moments of tranquility, practitioners should humbly remind themselves that their mind is like a thatched cottage or makeshift hut, far from being a grand mansion. This awareness helps prevent arrogance and motivates them to strive even harder.

This principle is evident in everyday life as well. Everyone experiences ups and downs, but a noble person retains a sense of grace and dignity even in hardship, whereas a base person may still reveal their vulgar nature even in times of wealth. Similarly, while the mind may be still, the stillness of an Enlightened Being is fundamentally different from that of an ordinary person due to differences in their essence, spiritual capacity developed over lifetimes, and accumulated merit from the past. True equality is not merely an idealistic slogan; it is the result of moral cultivation and the accumulation of substantial merit over countless lifetimes. Only through persistent effort and dedicated spiritual practice can true equality be achieved.

Question 96: WHAT ARE THE FOUR FOUNDATIONS OF MINDFULNESS AS DESCRIBED IN BUDDHIST SUTRAS?

Answer: *The Four Foundations of Mindfulness* outline four stages of comprehension in meditation, progressing from basic to advanced levels:

- Contemplation of the Body: This is the initial stage where the mind begins to develop strong mindfulness, becoming naturally aware of the entire body and abiding in this awareness at all times. They perceive the body as impermanent and transient. At this stage, wandering thoughts no longer dominate the mind.
- Contemplation of Feelings: As mindfulness deepens and transitions into a highly concentrated meditative state, the practitioner remains aware of the entire body and abides in this awareness. However, their sense of self begins to shift. They now perceive themselves not as a physical entity but as an intangible mass of sensation and awareness. This state is clear, transparent, blissful and stable.
- Contemplation of the Mind: At this stage, the practitioner enters deep meditative absorption. They perceive themselves as pure *knowing*, the very source of consciousness responsible for seeing, hearing, and understanding. This *knowing* is boundless, profoundly still, sharp in wisdom, and intensely clear, often appearing as if possessing supernatural capabilities.
- Contemplation of Phenomena (Dharma): At the highest stage, the practitioner transcends the self and attains egolessness. The sense of self dissolves, becoming the truth of the universe. Space and time merge into a singular reality; all the natural laws, especially the Law of Karma, are fully understood. The practitioner gains insight into past and future lives, comprehends all realms of existence, and embodies boundless compassion and limitless wisdom.

There are various ways to classify the spiritual progress of a practitioner, such as *the Four Jhanas* (levels of meditative absorption) or *the Four Stages of Sainthood* (levels of enlightenment). However, *the Four Foundations of Mindfulness* stand out as a unique framework for distinguishing stages of progress from basic to advanced meditation stages.

Question 97: WHAT DOES IT MEAN TO ATTAIN ENLIGHTENMENT?

Answer: *Enlightenment* signifies the pinnacle of the spiritual practice, transforming from an ordinary state of mind to a saintly one, acquiring extraordinary abilities and entering the wondrous spiritual realm.

Naturally, only those who have attained enlightenment can fully grasp the marvels of that state. For the rest of us, we can only make general assumptions, understanding that such individuals have transcended the ordinary condition of human existence to ascend to a Divine level. Sometimes, we may recognize someone who has achieved enlightenment and honor them as a Saint or even confer Sainthood upon them. However, there are times when we fail to notice them entirely, as many Enlightened

Beings remain humble, discreet, and hidden from the world. For these Enlightened Beings, acknowledgement from ordinary people holds no significance because mortals lack the standing to validate the achievements of Saints. Only Enlightened Beings can truly understand and recognize one another.

Question 98: THE PATH TO ENLIGHTENMENT THROUGH MEDITATION SEEMS EXCEEDINGLY DIFFICULT FOR MOST PEOPLE. IS THIS WHY MANY CHOOSE THE PATH OF FAITH, PRAYER, AND SUPPLICATION, HOPING FOR DIVINE SALVATION?

Answer: There are two main reasons why many people choose the path of prayer and supplication for salvation:

- Firstly, it is because humanity has yet to develop a systematic, logical, and scientifically grounded approach to meditation. As a result, only a few fortunate individuals succeed, while the majority fail. If meditation practice were systematized into a clear and logical framework that anyone could follow, the success rate would significantly improve.
- Secondly, many believe that Divine Beings have the power to save everyone, regardless of their qualities or circumstances, as long as they persistently pray and plead. They assume that with boundless compassion, the Divine will eventually yield to their requests. However, they fail to understand that while Divine Beings deeply love humanity, they also set high standards and are exacting in their expectations.

Prayer is merely the initial step; it helps solidify faith, strengthen willpower, and establish a connection between humans and the Divine. However, once this foundation is built, humans must embark on the challenging journey of confronting their inner selves to transform their own nature. This path of inner transformation is inherently difficult and demands significant effort. Divine Beings require humans to demonstrate determination, capability, effort, and virtues before offering guidance and support on the path to Sainthood. They do not allow stagnation, complacency, or reliance solely on prayer without making progress.

Question 99: WHY DO SOME PEOPLE ATTAIN ENLIGHTENMENT EASILY WHILE OTHERS STRUGGLE? WHY ARE SOME FAVORED BY THE DIVINE WHILE OTHERS SEEM NEGLECTED OR ABANDONED?

Answer: Those who have practiced diligently over many lifetimes, accumulated significant merit, helped others on their spiritual journeys, revered Divine Beings, and cultivated profound humility are more likely to attain enlightenment easily.

Likewise, those who have loved all sentient beings cared for and supported the less fortunate, and endured hardship to guide and educate those who have gone astray are more likely to be cherished by Divine Beings.

This is all governed by the perfectly fair Law of Karma. If someone feels neglected or abandoned, it is an opportunity for self-reflection and a change in mindset. They should look around for those in need and actively reach out to offer help rather than waiting for others to ask for assistance. A wicked person is someone who turns a blind eye to the suffering of others and never provides help. A good person is one who makes an effort to assist when asked. However, a truly virtuous person is one who recognizes the struggles of others and takes the initiative to help without waiting to be asked. It is these truly virtuous individuals who are cherished, watched over, and supported by Divine Beings.

Question 100: HOW CAN RELIGIONS UNITE AND HARMONIZE AS IF THEY WERE ONE SINGLE RELIGION?

Answer: Humans often face a paradox:

- On one hand, humans call for compassion, peace, unity, and harmony.
- On the other hand, we often believe that only our religion holds the ultimate truth, while other religions are mistaken and should be eliminated.

These two ideas are inherently contradictory.

If humanity genuinely desires a peaceful world where everyone is united and bonded by love, we must temporarily set aside the belief that only our religion holds the ultimate truth. Determining “the truest” religion for the world is a matter for the distant future, perhaps thousands of years from now, when science has reached extraordinary advancements. For now, our responsibility is to promote values of compassion, love, kindness, tolerance, generosity, mutual respect, and complementary cooperation.

The differences among religions (which, if we believe, were created by God) are not meant to fuel conflict but to complement one another. When we encounter differences between our religion and another, instead of rejecting or opposing them outright, we should reflect on how these differences can enhance and enrich each other to create something even more extraordinary. The true essence of religion lies in love, tolerance, and generosity, not in competition or the assertion of superiority.

The role of religion is to uphold moral values for society, connect humanity with the Divine, and guide people to perfect themselves so that everyone can ultimately become Divine Beings themselves, as God and the Divine desire.

We should understand that all Divine Beings wish for humanity to transcend its current state of suffering and become like them. Unlike humans, who often think: “I want to stay above, and others should remain below me,” the Divine is free from the ego's attachment. They are infinitely selfless and compassionate, hoping for humanity to rise above suffering and reach their level of divinity.

From now on, all religions must embrace the shared responsibility of uniting the world, building a planet of peace, compassion, happiness, and enlightenment.